

An illustration of a woman with long black hair, wearing a purple and blue patterned kimono, looking up at a large, glowing full moon in a dark blue night sky. The scene is set against a backdrop of a misty landscape with a small green tree on the left.

K
a
w
a
b
a
t
a
r
i
Y
a
s
u
n
a
r
i

NGƯỜI
ĐẸP
NGỦ
MÊ

Quế
Sơn
dịch

SÁCH MỚI.NET - EBOOK

NGƯỜI ĐẸP NGỦ MÊ

---* ❖ *---

Nobel Văn Học 1968

Tác giả: **Yasunari Kawabata**

Dịch thuật: **Quế Sơn**

Nhà xuất bản **Hội Nhà Văn**

Nguồn text: **Waka**

Đóng gói: **@nguyenthanh-cuibap**

SACHMOI.NET



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET



BỈ CẢM CỦA CÁI ĐẸP VÀ CÁI CHẾT.

Trong tất cả các tác phẩm của Yasunari Kawabata, “*Người đẹp ngủ mê*” là tiểu thuyết đắm cảm thức u huyền nhất.

Nó thuộc về nền “Văn chương của cái bóng” trong văn học Nhật Bản thế kỷ hai mươi mà có lẽ mở đầu với tác giả Izumi Kyôka.

“*Cái bóng*” (Kage: ảnh) vừa là bóng tối, bóng râm, bóng cây, bóng người mà cũng là ánh sáng, như bóng trăng.

Ngay từ chương đầu, cái bóng tối lung linh đó đã hé lộ: “Những tấm màn nhung màu đỏ thẫm. Màu đỏ trông thẫm hơn trong cái ánh sáng lờ mờ. Như thể có một vùng sáng mỏng lơ lửng trước các màn, như thể ông bước vào một thế giới ma quái. Màn che cả bốn bức tường. Cánh cửa thông cũng được che màn... Ông khóa cửa, vén màn, và nhìn xuống cô gái... Eguchi nín thở: nàng đẹp quá, đẹp hơn ông tưởng...”

Ông già Eguchi đến ngôi nhà có người đẹp ngủ mê chờ đợi. Ông lần lượt “gặp” những tấm thân ngà ngọc phô bày trước mắt mình vô ý thức vì đang say giấc nồng. Lần cuối cùng ông nằm với hai cô gái như vậy. Ông gặp cái chết đến với một cô gái đang ngủ.

Đó là ngôi nhà của những nhan sắc thanh xuân bí ẩn cũng như của những cái chết bí ẩn. Một người bạn già của Eguchi cũng đã chết ở đây vào một đêm đến chơi.

Đó là trò chơi của thanh xuân, của cái già và cái chết.

Đó là bi cảm của cái đẹp và cái chết.

Các cô gái đó là ai? Một loại kỹ nữ? Nhưng họ không có nghệ thuật nào ngoài cái đẹp của lứa tuổi, của tuổi xuân mơn mớn trong giấc ngủ vùi.

Vậy mà nằm bên họ lại được so sánh là “ngủ với Bụt” (chương một) hơn nữa, “ông gần như nghĩ tới chuyện nàng là hóa thân của vị Phật nào đó, như trong các truyền thuyết xưa cũ”.

Tác phẩm “*Người đẹp ngủ mê*” trong cảm thức u huyền của nó đã gọi không khí của sân khấu Nô lại càng liên kết nhau qua truyền thuyết Bồ Tát hóa thân thành kỹ nữ.

Nói cách khác, văn chương Nô và Kawabata đi giữa trầm luân và cứu độ.

Cái tên Eguchi (Giang Khẩu) mà Kawabata gọi nhân vật của mình trong “*Người đẹp ngủ mê*” cũng là tên vở kịch Nô lừng danh *Eguchi*.

Nó bắt nguồn từ một truyền thuyết xưa cũ. Nhà sư Shôku trên núi Shosha nhiệt tâm cầu nguyện Đức Quan Âm cho mình có thể nhìn thấy hiện thân của Phổ Hiền Bồ Tát – giấc mơ một đêm kia mách bảo sư hãy đến miền Eguchi tìm gặp một kỹ nữ được gọi là Nàng Eguchi. Sư lên đường, đến nơi và gặp nàng đang vui đùa với các kỹ nữ khác trên một du thuyền. Tiếng nước rì rầm trên sông vang vọng bên tai sư như lời tụng kinh êm dịu. Bỗng hiện lên trước mặt ông hình ảnh rạng ngời của Phổ Hiền Bồ Tát cùng với đoàn nữ tùy tùng lộng lẫy. Đã mãi

nguyện rồi đấy. Và khi mở mắt ra, lại thấy Nàng Eguchi trong hình thể một người nữ như trước.

Ca từ trong vở kịch Nô *Eguchi* có đoạn:

Đời theo đời trôi vào quá khứ

Trôi vào vô thủy ai hay

Đời theo đời trôi vào tương lai

Trôi vào vô chung ai biết.

Trong “*Người đẹp ngủ mê*”, Eguchi không biết gì về các cô gái say ngủ. Họ càng không biết gì về ông. Đời theo đời trôi đi. Điệp khúc vô tận.

Một vở kịch Nô khác là Murôzumi, Phổ Hiền Bồ Tát hiện hình trên thớt voi trắng, chiếu ngời hào quang. Chỉ trong chớp mắt, biến tan. Nhà sư lại nhìn thấy nàng kỹ nữ Murôzumi.

Khi đã nhìn ra hiện thân bồ tát hay Phật tính ở những nơi thấp hèn rồi thì cái nhìn từ đó đã khác. Cái nhìn đó cứu vớt cái đẹp. Văn chương nghệ thuật là nỗ lực cứu vớt cái đẹp của đời sống trong bất kỳ tình thế nào.

Kawabata viết “*Người đẹp ngủ mê*” vào năm 1960 lúc ông đã 61 tuổi. Nhưng từ năm 1925 ông đã sáng tác truyện ngắn *Bồ tát O-Shin* trong đó một “cô gái điểm bả sinh” được thờ như một thần hộ mệnh trẻ thơ.

Cái đẹp mang tính cứu độ mà Kawabata miêu tả trong “*Người đẹp ngủ mê*” còn gợi ta nhớ đến *Nghìn lẻ một đêm*, trong đó có một đêm miêu tả người đẹp say giấc nồng bằng những lời thơ tuyệt đẹp:

Người ngủ ơi, đừng xoay

Ngực em trong giấc ngủ

Như sóng triều vơi đầy

Ngực em là tuyết trắng

Hay là bọt biển đây?...

Đêm 206, theo bản Anh dịch của Mathers)

Trong “*Người đẹp ngủ mê*”, cái đẹp của cô gái cũng được hòa lẫn với thiên nhiên:

“Hơi ấm người nàng bao trùm Eguchi hơn là đi sâu vào ông. Ngực nàng đầy đặn, đôi vú lớn hay trĩ xuống nhưng núm vú thì nhỏ một cách khác thường... Tuyết rơi rất nhẹ hòa lẫn với mưa rì rào vọng tới tận căn phòng... Ông tưởng mình thấy được mặt biển tối đen, không bến bờ và những nụ tuyết trắng rơi xuống rồi tan đi”.

Kiệt tác “*Người đẹp ngủ mê*” đã ảnh hưởng lớn đến văn chương Nhật cũng như được yêu thích trên thế giới. Dấu ấn của nó có thể thấy sâu đậm ở García Marquez (*Người đẹp ngủ mê trên máy bay, Hồi ức những cô gái điếm buồn của tôi*). Cả hai tác giả đều là những tên tuổi lớn của giải Nobel văn học.

Nhật Chiêu



Ông không được làm điều gì bất nhã, người đàn bà ở quán trọ cảnh giới ông già Eguchi. Không được thọc ngón tay vào miệng cô gái đang ngủ, hay thử làm bất cứ việc gì khác tương tự.

Ở tầng một, chỉ có hai phòng: phòng đầu mà hai người đang đứng nói chuyện rộng chừng tám chiếu*, và một phòng ngủ bên cạnh; nhưng tầng trên nữa hình như chẳng có phòng nào; và ở tầng trệt thì có vẻ chỉ dành làm phòng khách nên ngôi nhà này không đáng mang danh là một quán trọ. Thực ra chẳng có bảng hiệu nào ở cổng, chắc vì những điều bí ẩn của ngôi nhà không cho phép công khai treo bảng. Không khí im ắng, tĩnh mịch. Ngoại trừ người đàn bà đã mở cái cổng khóa chặt đưa ông vào nhà và bây giờ đang đứng nói chuyện cùng ông, chẳng thấy bóng người nào khác. Đây là lần đầu tiên ông đến chỗ này và ông không thể đoán ra mục là bà chủ hay người giúp việc. Tốt hơn không nên hỏi.

** Ở Nhật, diện tích các căn phòng được tính bằng chiếu (tatami) trải trên sàn. Mỗi chiếu có kích thước 1,8m x 0,9m, hay 1,62m² – Chú thích của người dịch.*

Mục có lẽ đã quá xa tuổi bốn mươi tuy giọng nói nghe còn trẻ và bề ngoài cố tạo cho mình một dáng điệu, một cung cách điềm tĩnh và đứng đắn. Đôi môi mỏng dính không hở ra khi nói. Ít khi nhìn thẳng Eguchi. Có cái gì trong đôi mắt đen

thấm ấy làm ông bớt ngờ vực, và mục lại tỏ ra thoải mái tự nhiên. Mục pha trà từ cái ấm nước sắt đặt trên lò than bằng đồng. Nhờ chất lượng lá trà và cách pha, trà ngon một cách lạ lùng, nhất là so với nơi chốn và tình cảnh hiện tại, khiến ông già Eguchi cảm thấy dễ chịu. Một bức tranh của Kawai Gyokudo* treo ở hốc tường, chắc là tranh in lại, vẽ một làng miền núi với màu ấm của lá thu vàng. Thực ra chẳng có gì trong cái phòng này khiến ta nghĩ nó chứa đựng những chuyện bí ẩn lạ thường.

** Xuyên hợp NGỌC ĐƯỜNG, danh họa Nhật (1873 – 1957).*

“Và xin đừng bao giờ tìm cách đánh thức cô gái. Dù ông làm cách gì đi nữa, cô ta không thức dậy được đâu. Cô ta ngủ say ly bì và chẳng cảm nhận chi hết.” Người đàn bà lặp lại: “Cô ta chỉ ngủ và ngủ, chẳng hay biết gì từ đầu đến cuối. Không biết được ai nằm bên cạnh mình suốt đêm đâu. Ông chẳng nên lo ngại.”

Eguchi không nói gì, giữ những mối nghi ngờ xuất hiện trong đầu cho riêng mình.

“Cô gái rất xinh. Tôi chỉ chọn những người khách đáng tin cậy thôi.”

Ông quay mắt sang chỗ khác, nhìn đồng hồ đeo tay.

“Mấy giờ rồi nhỉ?”

“Mười một giờ kém mười lăm.”

“Tôi cũng đoán thế. Các cụ ông thường đi ngủ sớm và dậy sớm. Tùy ông đấy, khi nào cảm thấy sẵn sàng.”

Người đàn bà đứng dậy, mở khóa cửa phòng bên cạnh. Mục dùng tay trái. Eguchi nhìn mục, nín thở, dù động tác dùng tay trái mở cửa phòng này tự nó chẳng có gì đáng chú ý. Mục ghé mắt nhìn vào căn phòng. Chắc chắn là mục có thói quen nhìn

vào phòng từ ngưỡng cửa như thế, và cũng chẳng có gì khác thường việc mục quay lưng về phía Eguchi. Vậy mà ông thấy nó lạ lùng. Một con chim to và lạ thêu trên cái nút thắt chiếc đai lưng. Ông không biết nó thuộc loài chim nào. Tại sao mắt và chân chim lại hiện thực quá đỗi trong một hình chim cách điệu hóa? Chắc chắn không phải vì con chim này mà ông cảm thấy bất an, đó chỉ là một hình thêu vụng về; nhưng nếu nỗi bất an dính liền với tấm lưng của người đàn bà thì nó lại nằm ngay nơi con chim. Chiếc đai lưng có nền màu vàng nhạt, gần như trắng.

Căn phòng bên cạnh được thấp sáng lờ mờ. Người đàn bà đóng lại cánh cửa nhưng không khóa rồi đặt chiếc chìa khóa lên bàn trước mặt Eguchi. Cung cách cũng như giọng nói của mục không để lộ ra chút gì là mục vừa xem xét một căn phòng bí mật.

“Chìa khóa đây. Tôi mong ông ngủ ngon giấc. Nếu ông cảm thấy khó ngủ thì có sẵn thuốc ngủ bên gối.”

“Bà có gì uống không?”

“Ở đây không phục vụ rượu.”

“Tôi không thể làm một ly trước khi ngủ hay sao?”

“Không.”

“Cô gái đang ở phòng bên?”

“Cô đang ngủ và chờ ông.”

“Thật à?” Eguchi tỏ vẻ hơi ngạc nhiên. Cô gái vào phòng bên tự hồi nào? Cô ngủ được bao lâu rồi? Có phải người đàn bà mở cửa phòng lúc này là để xem cô đã ngủ say chưa? Eguchi đã từng nghe một người bạn thường lui tới chốn này kể rằng các cô gái đợi khách khi đã ngủ say, và không tỉnh

giấc; nhưng ngay bây giờ khi đang ở đây, ông lại thấy khó tin chuyện này.

“Ông muốn thay đồ ở đâu?” Mụ có vẻ sẵn sàng giúp ông. Eguchi không trả lời.

“Nghe tiếng sóng kia. Và tiếng gió.”

“Tiếng sóng?”

“Chúc ông ngủ ngon.” Mụ rút lui.

Còn lại một mình, ông già Eguchi nhìn quanh căn phòng, trống rỗng và không có sự xếp đặt bí ẩn nào. Rồi ánh mắt ông dừng lại trên cánh cửa dẫn vào phòng bên cạnh. Cánh cửa làm bằng gỗ thông bá hương, rộng gần một thước, có vẻ được đặt thêm vào sau khi ngôi nhà đã xây xong. Ngay cả bức tường khi nhìn kỹ mới thấy nó được bịt kín lại, thay thế cái vách ngăn di động chia đôi hai phòng trước đó, để làm một phòng bí mật cho các người đẹp ngủ mê. Tường được sơn cùng màu như các tường khác nhưng có vẻ tươi mới hơn.

Eguchi đưa tay cầm chìa khóa. Tưởng ông sẽ mở cửa đi vào phòng bên nhưng ông vẫn ngồi yên. Như người đàn bà nói lúc nãy: tiếng sóng nghe dữ dội. Như thể các ngọn sóng đập mạnh vào vách đá cao nhô ra biển, và như thể ngôi nhà nhỏ bé này nằm ngay bên bờ vách. Tiếng gió rít báo hiệu mùa đông sắp về, có lẽ vì ngôi nhà quanh quẽ, có lẽ vì có cái gì không ổn trong tâm thần ông già Eguchi. Tuy vậy, ông cảm thấy căn phòng khá ấm, dù chỉ sưởi bằng một lò than hồng. Vùng này có khí hậu ấm áp mà. Gió cũng không đủ mạnh để làm lá vàng bay. Eguchi đến nơi này hơi khuya khoắt nên không thể nhìn thấy địa thế ngôi nhà; nhưng ông ngửi được mùi biển mặn. Khu vườn trông rộng so với ngôi nhà với rất nhiều cây thông và cây phong cao lớn. Những cành thông sắc

nhọn chĩa mạnh lên nền trời. Ngôi nhà xưa kia chắc là một biệt thự đồng quê.

Eguchi đốt một điếu thuốc, chìa khóa vẫn giữ trong tay. Ông hút một hai hơi rồi dụi tắt; nhưng điếu thứ hai, hút hết. Ông cảm thấy một sự trống rỗng khó chịu hơn là tự nhạo mình về một nỗi lo ngại mù mờ nào đó. Ông có thói quen uống một ly rượu mạnh trước khi đi ngủ nhưng ít khi ông ngủ được ngon giấc và thường gặp ác mộng. Một nhà thơ nữ chết trẻ vì bệnh ung thư đã viết trong một bài thơ về những đêm thức trắng: “đêm dọn ra cho tôi nào cóc, nào chó chết, rồi nào xác người chết trôi.” Eguchi chẳng thể nào quên được câu thơ đó. Bây giờ chợt nhớ đến nó, ông tự hỏi cô gái đang ngủ – không, phải nói là bị thiếp cho ngủ – ở phòng bên có giống như một xác chết trôi không; và ông cảm thấy do dự, chưa muốn đi vào chỗ nàng nằm. Ông không biết được cách nào người ta đã làm cho nàng ngủ say. Dù sao đi nữa, nàng đã ở trong một trạng thái mê man giả tạo, chẳng thể hay biết những sự việc xảy ra quanh mình, và như thế có lẽ nàng mang nước da xỉn màu chì như một tên nghiện ngập, đôi mắt quầng thâm, các xương sườn lộ rõ dưới lớp da khô queo quắt. Hay có lẽ nàng thuộc típ người lạnh, da thịt húp híp, mềm nhẽo. Có lẽ nàng đang ngáy nhẹ, cặp môi hé mở để lộ lợi răng đã ngả sang màu tia tía. Ông già Eguchi, sáu mươi bảy năm ở đời, đã từng trải qua những đêm khó chịu, bực tức với đàn bà. Thật tình mà nói, những đêm thất vọng như thế là những đêm khó quên nhất trong đời. Sự thất vọng này ít khi liên quan đến nhan sắc các người đàn bà nhưng dính líu nhiều đến những bi kịch, những lệch lạc trong cuộc đời họ. Ông cảm thấy chẳng hứng thú chút nào, ở cái tuổi gần đất xa trời này, nếu phải trải qua một nỗi thất vọng mới. Những ý tưởng buồn

bã này chiếm cứ đầu óc ông, ngay lúc ông sắp bước vào cuộc phiêu lưu. Nhưng thử hỏi có cái gì tồi tệ hơn cảnh một lão già suốt đêm nằm dài bên cạnh một cô gái trẻ bị thiếp ngủ mê, không thể thức tỉnh? Có phải Eguchi đã đến ngôi nhà này để tìm cho ra, tìm đến mức điểm tận cùng của nỗi ghê sợ tuổi già?

Người đàn bà đã nói về các khách hàng mù có thể tin cậy. Hầu như ai tới đây đều có thể tin cậy được mà. Người đàn ông kể cho Eguchi về ngôi nhà này đã quá già, già đến độ không còn là đàn ông nữa. Lão ta có lẽ nghĩ rằng Eguchi cũng đã rơi vào tình trạng suy nhược cùng cực như lão. Mụ đàn bà ở ngôi nhà này chắc đã quen chung đụng với đám khách hàng già cả nên đã nhìn Eguchi một cách không ngờ vực và cũng không tỏ ra thương hại. Ông biết mình chưa phải loại sức tàn lực tận nên chưa phải là một khách hàng đáng tin cậy. Nhưng ông có thể chọn mình làm một người đáng tin cậy, tùy tình cảm của ông vào một lúc nào đó, tùy khung cảnh, và tùy người đẹp. Sự ghê sợ tuổi già đè nặng con người ông. Ông biết mình đang tiến gần cái hoàn cảnh ảm đạm, buồn thảm của những khách hàng già nua khác. Nội cái việc ông mò tới đây cũng đã nói lên rõ điều này. Và như thế ông không có ý định vi phạm các ràng buộc thể thảm, các hạn chế xấu xí mà người ta áp đặt lên đám khách lụm khụm. Thực tình ông không muốn vượt qua các hạn chế đó, và ông sẽ không để mình làm thế trong thực tế. Tuy có thể gọi là một câu lạc bộ nhưng số lượng người già làm hội viên rất ít. Eguchi đến đây không phải để tố cáo các tội lỗi hay soi mói các hành vi bí mật của câu lạc bộ này. Óc tò mò nơi ông chẳng mạnh mẽ gì vì một nỗi buồn rầu chán ngắt của tuổi già đã xâm chiếm cõi lòng ông.

“Vài cụ khách thổ lộ ngủ qua đêm ở đây mang đến cho họ những giấc mộng đẹp,” mẹ đàn bà nói vào một lúc nào đó. “Vài người lại nhớ đến thời trai trẻ.”

Eguchi đã không cười gượng được vào lúc đó. Ông đưa cả hai tay chống lên bàn để đứng dậy rồi bước về phía cánh cửa làm bằng gỗ thông bá hương.

“À ra thế!”

Những tấm màn nhung màu đỏ thẫm. Màu đỏ trông thẫm hơn trong cái ánh sáng lờ mờ. Như thể có một vùng sáng mỏng lơ lửng trước các màn, như thể ông bước vào một thế giới ma quái. Màn che cả bốn bức tường. Cánh cửa thông cũng được che màn, viền màn được buộc túm lại. Ông khóa cửa, vén màn, và nhìn xuống cô gái. Nàng đâu có làm bộ ngủ. Ông nghe được tiếng thở của một người đang ngủ say mà. Eguchi nín thở: nàng đẹp quá, đẹp hơn ông tưởng. Nhan sắc của nàng không phải là điều ngạc nhiên duy nhất. Nàng trẻ nữa. Nàng nằm nghiêng phía trái, mặt nàng hướng về ông. Ông chưa thấy thân thể nàng – nhưng ông đoán nàng chưa tới hai mươi tuổi. Chao ôi, như thể có một quả tim khác đang vung cánh trong lồng ngực ông già Eguchi.

Bàn tay mặt và cổ tay nằm lọt ra ngoài tấm chăn mỏng. Cánh tay trái có vẻ trái xéo dưới tấm chăn. Ngón cái tay mặt bị che gần nửa dưới má. Các ngón tay trên gối bên cạnh mặt nàng hơi cong lại trong giấc ngủ êm dịu, không quá cong để làm biến mất những chỗ lõm mềm mại, thanh tú, nơi các ngón tay nối với bàn tay. Màu hồng ấm áp từ mu bàn tay trông càng hồng hơn khi tới các móng tay. Một bàn tay trắng sáng và mịn màng.

“Cô ngủ thật à? Không thức được à?”

Eguchi buột miệng hỏi như thể cho mình cái cơ chạm đến bàn tay cô gái, nắm lấy trong lòng tay mình rồi lay nhẹ. Ông biết rõ nàng sẽ không mở mắt. Vẫn nắm bàn tay cô gái, ông nhìn kỹ khuôn mặt nàng. Thuộc loại gái nào đây? Cặp lông mày chưa bị phấn sáp đụng đến và hàng lông mi đang nhắm lại kia trông đều đặn. Ông ngửi mùi hương từ mái tóc trinh trắng của nàng. Một lúc sau tiếng sóng nghe như mạnh hơn, có phải vì cô gái đã bắt được quả tim thổn thức của Eguchi? Ông mạnh dạn cởi quần áo mình. Eguchi ngược mắt nhìn lên khi chợt nhận ra ánh sáng tỏa từ trên cao. Ánh điện đến từ hai cửa sổ ở trần nhà được che bằng giấy bản. Một cách điềm tĩnh, ông tự hỏi có phải ánh sáng được sắp đặt cho hợp với các tấm màn nhung đỏ thẫm, hay là ánh sáng phản chiếu từ các màn nhung đó làm màu da của cô gái trông đẹp như các nàng hồ ly; nhưng màu nhung đỏ chưa đủ mạnh để làm khuôn mặt nàng hồng lên mà. Mắt ông bắt đầu quen dần với cái ánh sáng trong căn phòng, quá sáng đối với ông, một người quen ngủ trong bóng tối, nhưng dường như đèn luôn để sáng, không thể tắt được. Ông biết nhận ra tấm chăn đắp thuộc loại tốt.

Eguchi chui vào chăn một cách nhẹ nhàng vì ngại đánh thức cô gái đang ngủ. Nàng chẳng mặc gì trên người. Cũng chẳng có phản ứng gì, đôi vai không co lại, cặp háng không khép vào, nàng chẳng cảm nhận sự hiện diện của ông bên cạnh nàng. Hơi lạ, vì các cô gái trẻ thường theo phản xạ tự nhiên dù đang ngủ say đến mấy đi nữa. Nhưng đây đâu phải là một giấc ngủ bình thường, ông lại tự nhủ, và ông muốn tránh đụng chạm đến người nàng. Đầu gối nàng đưa về phía trước khiến đôi chân ông trở nên vướng víu, gò bó. Dù không nhìn kỹ ông cũng đoán được nàng không nằm theo thế phòng ngự,

đầu gối mặt không nằm ngay trên đầu gối trái. Đầu gối mặt kéo ra sau, chân duỗi thẳng. Nàng nằm nghiêng phía trái, vai và háng không thẳng hàng vì nửa người trên hơi khom lại. Nàng có vẻ không được cao lắm.

Những ngón tay nàng mà Eguchi đã cầm lên cũng ngủ say: cả bàn tay lại nằm y như cũ khi ông thả xuống. Ông kéo cái gối về phía mình và bàn tay rơi ra ngoài. Ông chống cùi chỏ lên gối và ngắm nó. Trông như còn sống, ông nhủ thầm. Nó còn sống mà, có phải bàn tay của một xác chết đâu, ông thầm thì như thế chỉ để muốn nói lên là nó xinh đẹp; nhưng ông cảm thấy mình vừa nói ra một điều gở. Cô gái ngủ mê man như chết nhưng thời gian sinh tồn của nàng đâu có ngưng chảy, vậy nàng có giữ được thời gian đó không hay là nó chảy tuột vào một vực sâu không đáy? Nàng không phải là một búp bê sống, vì không thể có búp bê sống trên thế gian này; nàng được biến thành một đồ chơi sống, để các cụ già đã mất năng lực đàn ông không bị cảm thấy xấu hổ. Không, không phải một đồ chơi: đối với các cụ, nàng chính là cuộc sống. Một cuộc sống người ta có thể sờ mó được, một cách tự tin. Dưới cặp mắt lão thị của Eguchi, bàn tay nàng gần sát bên trông mịn và đẹp hơn. Thật mịn khi vuốt ve nhưng ông không thể thấy được nét thanh tú trong cách cấu tạo của nó.

Tuy nhiên ông vẫn thấy được dải tai của nàng có cùng màu hồng ấm áp ở bàn tay do máu mang đến, càng hồng hơn ở những đầu ngón tay. Đôi tai lộ ra giữa những sợi tóc. Màu hồng của dải tai nói lên sự tươi mát của cô gái làm tim Eguchi se lại. Ông đã mò mẫm tìm đến ngôi nhà bí ẩn này lần đầu tiên vì tò mò tìm của lạ, nhưng bây giờ ông nghĩ dường như những người đàn ông càng bị lão suy hơn ông càng tìm thấy nơi đây những niềm vui và những nỗi đau mãnh liệt hơn ông.

Tóc cô gái thật dài, có lẽ để dài như thế cho các lão già vuốt ve. Ngả người lên gối, Eguchi lùa tóc nàng ra khỏi tai, một mảng da trắng hiện ra sau vành tai. Cổ và vai trông tươi và trẻ, chưa có cái đầy đặn của đàn bà. Ông nhìn quanh phòng. Chỉ có áo quần ông vừa trút bỏ nằm trong giỏ. Không thấy áo quần cô gái đâu cả. Có lẽ mẹ đàn bà đã mang ra khỏi phòng nhưng Eguchi thấy nhói với ý nghĩ cô gái đã hoàn toàn khỏa thân khi vào phòng. Nàng sẽ được ngắm nhìn như thế mà. Nàng được thuốc cho ngủ trong mục đích này, có gì lạ đâu. Vậy mà Eguchi lại kéo chăn đắp lên bờ vai nàng rồi nhắm mắt. Mùi hương da thịt nàng tiết ra trong không khí và bất chợt Eguchi ngửi thấy mùi trẻ thơ. Mùi sữa của những đứa bé còn bú, nồng hơn mùi cô gái. Không thể nào tin được – rằng nàng đã có con, rằng vú nàng đã cương lên, rằng sữa đã rỉ ra từ hai núm vú nhỏ xíu này. Ông nhìn chằm chằm lần nữa vàng trán và đôi má, rồi cái đường vạch trông còn vẻ con gái nổi cằm với cổ. Dù đã biết đủ nhưng ông vẫn giở nhẹ tấm chăn khỏi vai nàng. Đôi vú không phải là vú đã có sữa cho con bú. Ông dùng một ngón tay sờ nhẹ. Không thấy ướt. Cô gái chưa đến hai mươi tuổi. Khuôn mặt còn mang vẻ trẻ thơ – không phải là hoàn toàn không hợp – nhưng nàng đâu còn mang mùi sữa trẻ con trên người. Thực ra, nàng mang hương thơm đàn bà. Ấy thế mà ông già Eguchi tin chắc mình đang ngửi ngay trong lúc này một mùi trẻ con còn bú. Ông có bị ảo giác lướt qua đầu không? Nhưng tại sao ảo giác lại đến với ông? Ông không hiểu được; nhưng chắc là nó đã đến theo kẽ hở từ quả tim bỗng dựng trống không của ông. Một nỗi cô đơn buồn bã trào lên. Nhưng hơn cả nỗi cô đơn hay nỗi buồn rầu, chính là nỗi cô chiếc tuyệt vọng của tuổi già như thể đông lạnh hẳn trong ông. Rồi từ từ ông thấy cõi lòng mình chùng xuống, cảm

thương cô gái mà mùi hương tiết ra đã mang đến chút ấm áp trẻ trung. Hình như có cả tiếng nhạc vang lên từ thân xác cô gái, ông tưởng như thế có lẽ để xua đi cái cảm giác tội lỗi lạnh ngắt. Tiếng nhạc của tình yêu. Ông muốn trốn chạy, nhìn quanh bốn bức tường với những tấm màn nhưng che kín như thể không còn lối ra. Những tấm màn đỏ thẫm nhận ánh sáng từ trần nhà trông mềm mại nhưng hoàn toàn bất động. Chúng cầm giữ ông và cô gái đang ngủ.

“Dậy. Dậy đi.” Eguchi lắc vai cô gái. Rồi ông nâng đầu nàng. “Dậy đi. Dậy đi.”

Cái gì khiến ông làm thế? Một nỗi xúc động hiện lên từ một cõi nào sâu thẳm trong ông. Nàng ngủ, nàng không nói, nàng chẳng thấy khuôn mặt ông, chẳng nghe giọng nói ông, nàng nằm đó, như vậy đó, hoàn toàn không biết đến một con người mang tên Eguchi đang ngồi đây, bên cạnh nàng; ôi tất cả những điều này làm ông không chịu nổi. Và số phận ông, nàng cũng chẳng mấy may biết đến. Nàng ngủ mê, đầu nặng trên tay ông. Ấy vậy mà ông tưởng mình thấy nàng hơi nhú mày như thể đáp lại một cách sống động tiếng gọi thầm thì của ông. Eguchi không rút tay về. Nếu chỉ cần lay nhẹ mà cô gái đã thức dậy thì ngôi nhà này đâu còn gì bí ẩn nữa, cái bí ẩn mà lão Kiga, người giới thiệu ông tới đây, đã cho rằng “giống như ngủ với một ông Bụt vô hình.” Đối với các ông già, loại khách mà mục đàn bà có thể “tin cậy”, ngủ với một người đẹp không khi nào tỉnh thức là một mối cám dỗ, một cuộc phiêu lưu, một niềm vui thú mà họ tin mình còn thực hiện được. Lão Kiga có lần kể cho Eguchi là lão cảm thấy mình sống lại chỉ khi nào nằm bên cạnh một cô gái đã bị thiếp cho ngủ say.

Một ngày kia khi đến nhà thăm Eguchi, lão nhìn ra vườn và thấy cái gì màu đỏ nằm trên đám rêu nâu mùa thu.

“Cái gì vậy cà?”

Lão đi ra vườn để nhìn cho rõ. Những quả mọng màu đỏ của cây lá san hô*. Nằm rải rác khắp vườn. Kiga nhặt một quả, vừa vò vừa nói về ngôi nhà bí ẩn. Lão tìm đến đó mỗi khi cảm thấy niềm tuyệt vọng về tuổi già quá nǎo nề.

* *Aoki: Aucuba japonica (chú thích của bản tiếng Anh).*

“Tôi đã mất hy vọng ăn nằm với đàn bà từ lâu lắm rồi. Nhưng giờ đây có một chỗ người ta thuốc các cô gái ngủ mê từ đầu đến cuối không tỉnh dậy được.”

Có phải một cô gái ngủ mê, không nói gì, không nghe gì lại nói lên mọi điều, nghe được mọi điều trước một ông già không còn đủ sức làm đàn ông với đàn bà? Nhưng đây là lần đầu tiên Eguchi trải qua kinh nghiệm với đàn bà như thế. Cô gái này chắc hẳn là đã bao lần kinh qua cái kinh nghiệm này với các lão già như ông. Nàng nằm đây, hiến dâng tất cả cho ông nhưng hoàn toàn vô thức, thân xác duỗi dài như trong một giấc đông miên, hơi thở đều và nhẹ, khuôn mặt ngây thơ nghiêng qua một bên. Có lẽ một số lão già đã vuốt ve, sờ mó khắp người nàng, có lẽ một số khác nhìn thân xác nàng mà khóc nức nở về thân phận già nua của mình. Nàng chẳng thể hay biết gì, trong cả hai trường hợp. Tuy nghĩ thế mà Eguchi cảm thấy không đủ sức làm điều gì cả. Rất thận trọng, ông rút nhẹ tay khỏi gáy cô gái như thể giữ gìn một đồ vật dễ vỡ; nhưng cùng lúc nỗi thôi thúc đánh thức nàng dậy một cách hung bạo vẫn không nguôi ngoai trong lòng ông.

Khi ông rút tay về thì đầu và vai cô gái quay nhẹ đến khi nằm ngửa mặt. Tưởng nàng có thể mở mắt, ông lùi người ra

xa một chút. Mũi nàng, đôi môi nàng, dưới ánh đèn rọi từ trần nhà, trông sáng rỡ tuổi trẻ. Nàng đưa bàn tay trái lên miệng. Có vẻ như nàng sắp ngậm ngón trỏ, và Eguchi tự hỏi nàng có thói quen làm thế khi ngủ không; nhưng không, nàng chỉ đặt ngón tay lên môi thôi. Đôi môi lại hé ra, để lộ một vài cái răng. Nàng đã thở bằng mũi, bây giờ thì bằng miệng, hơi thở có vẻ nhanh hơn chút. Nàng có bị đau không, Eguchi tự hỏi rồi trả lời, không. Hai môi mở hé khiến ta tưởng một nụ cười hàm tiếu lơ lửng trên đôi má. Một lần nữa tiếng sóng đập vào vách đá cao nhô ra biển vọng về nghe như gần hơn. Chỉ cần nghe tiếng các ngọn sóng khi rút lui người ta biết chắc là có những tảng đá lớn nằm ở chân vách đá. Nước biển bị giữ lại đằng sau các tảng đá thì rút đi chậm hơn. Hơi thở của nàng tỏa ra từ miệng có mùi nồng hơn là từ mũi lúc nãy. Tuy nhiên, đó không phải là mùi sữa. Lạ thật, Eguchi tự hỏi lần nữa, sao ông lại ngửi thấy mùi sữa. Có lẽ đó là một mùi làm ông cảm thấy có chất đàn bà trong cô gái này.

Ông già Eguchi hiện nay có một đứa cháu ngoại miệng còn hôi sữa. Ông thấy hình ảnh nó trước mặt mình ngay tại đây. Cả ba con gái ông đều có chồng và đều có con; và ông nhớ lại không những mùi sữa ở các đứa cháu ngoại mà ngay cả mùi sữa ở các đứa con gái ông khi còn ẵm ngửa. Có phải những kỷ niệm về mùi sữa của các đứa con, đứa cháu ruột thịt hiện ra lúc này như thế để quở trách ông? Không đâu, đó là mùi hương của lòng thương cảm đối với cô gái đang ngủ xuất ra từ trái tim ông. Đến lượt ông xoay người nằm ngửa, và nằm một cách không đụng chạm đến thân thể nàng, rồi nhắm mắt lại. Tốt hơn uống viên thuốc ngủ có sẵn bên gối. Thuốc này chắc ít mạnh hơn thứ thuốc dành cho cô gái; ông sẽ thức dậy trước nàng mà. Nếu không, sự bí ẩn và quyến rũ của nơi chốn

này sẽ tan biến đi. Ông mở gói giấy nhỏ chứa hai viên thuốc màu trắng. Uống một viên thôi, ông sẽ ngủ chập chờn, giữa mê và tỉnh; dùng cả hai, ông sẽ ngủ say như chết. Chết à, tại sao không, ông vừa ngẫm nghĩ vừa nhìn hai viên thuốc; rồi một kỷ niệm khó chịu, một kỷ niệm rối loạn dính líu đến sữa lại trở về trong đầu ông.

“Sữa. Người anh hôi mùi sữa. Mùi trẻ bú sữa.” Người đàn bà đang dở tay gấp tấm áo khoác ông vừa cởi ra bỗng đổi sắc mặt, nhìn ông giận dữ. “Chắc là con anh. Anh bế nó ở nhà trước khi đến đây, phải không? Đúng không? Tôi ghét con nít còn bú thậm tệ. Ghét không chịu được!”

Đôi bàn tay run cầm cập, người đàn bà đứng lên và vứt cái áo khoác xuống đất. “Tôi chịu hết nổi. Bé con nít xong lại mò đến đây à?” Giọng nàng nghe chát chúa, tia nhìn đầy oán hờn. Nàng là một cô “geisha”*, người tình của ông dạo đó. Nàng biết rõ ngay từ đầu ông đã có vợ con, nhưng mùi sữa nơi trẻ sơ sinh đột ngột kích động nàng, đẩy nàng vào một cơn ghen tuông dữ dội. Eguchi và cô “geisha” này từ đó không còn giữ được quan hệ tốt lành như trước nữa.

**“Geisha” (nghệ giả) là cô gái mặc y phục cổ truyền “kimono” chuyên múa, đàn, hát hay trò chuyện mua vui cho các khách hàng đàn ông trong các bữa tiệc.*

Mùi sữa mà cô “geisha” oán ghét đến từ đứa con gái út của ông. Trước khi lấy vợ ông có một người yêu. Bố mẹ cô gái nghi ngờ, kiểm soát cô rất kỹ, và những cuộc gặp gỡ hiếm hoi với nàng trở nên cuồng nhiệt. Có một lần khi rút mặt mình ra khỏi ngực nàng ông chợt thấy máu đọng chung quanh núm vú. Ông giật mình nhưng cứ làm ra vẻ tự nhiên như không có gì xảy ra; ông úp mặt lại vào ngực nàng và liếm sạch. Cô gái, mê ly, không nhận biết gì cả. Sau đó, khi sự cuồng nhiệt đã

qua đi, ông kể lại những gì xảy ra, nàng bảo ông nàng chẳng thấy đau đớn gì cả.

Tại sao hai kỷ niệm này, từ một quá khứ xa xôi, giờ đây lại trở về? Đâu thể nào tin được là hai kỷ niệm từng vui sâu lại khiến ông ngửi thấy mùi sữa từ cô gái đang nằm bên cạnh. Những năm tháng đó đã mù mịt lắm rồi nhưng ông không nghĩ rằng, tuy chẳng rõ vì sao, người ta có thể phân biệt kỷ niệm gần với kỷ niệm xa mà chỉ dựa trên thời điểm, lâu rồi hay mới đây. Ông có thể nhớ một sự kiện xảy ra vào thời thơ ấu cách đây sáu chục năm trước một cách sống động và rõ ràng hơn là một việc chỉ vừa xảy ra hôm qua. Có phải khuynh hướng này lại rõ nét hơn khi càng về già? Vả lại, phải chăng những biến cố, những sự việc xảy ra hồi còn bé đã tạo nên cá tính và quyết định cả một đời người? Chuyện này có vẻ tầm thường, nhưng người lần đầu tiên đã dạy Eguchi rằng cặp môi đàn ông có thể làm tươm máu gần như bất cứ chỗ nào trên thân xác đàn bà, chính là cô gái có máu đọng chung quanh núm vú; và dù rồi sau đó Eguchi đã tránh đi đến cực điểm như thế, cái kỷ niệm về người đàn bà là một tặng vật mang đến sinh lực cho cả đời người đàn ông, ngay tận bây giờ vẫn chưa bị xóa nhòa, vẫn còn mãi trong ông, một người đã tròn sáu mươi bảy tuổi.

Còn một chuyện tầm thường nữa.

“Trước khi ngủ tôi nhắm mắt lại và đếm những người đàn ông tôi sẵn lòng để cho hôn. Tôi đếm họ trên đầu ngón tay. Thấy khoái trá lắm. Nhưng khi đếm không tới mười người thì tôi buồn lắm.” Eguchi hồi trẻ đã nghe lời tâm sự như thế từ một người đàn bà tuổi trung niên, vợ viên giám đốc một công ty lớn, có quan hệ rộng rãi trong giới thượng lưu, và theo lời đồn, thông minh. Khi đó bà đang nhảy điệu luân vũ với

Eguchi. Nghe lời tâm sự đột ngột kiểu này chỉ có nghĩa ông là một trong những người đàn ông bà sẵn lòng để cho hôn; Eguchi cầm tay bà bắt chặt lại.

“Tôi chỉ đếm họ thôi,” bà nói một cách hờ hững. “Anh còn trẻ, và tôi đoán anh không thấy buồn mỗi khi tìm cách dỗ giấc ngủ. Và nếu anh thấy buồn thì có sẵn vợ anh đó. Nhưng thỉnh thoảng anh nên thử làm như tôi đi. Tôi thấy nó như thuốc bổ đấy.”

Giọng bà tỉnh khô và Eguchi không trả lời. Bà nói bà chỉ đếm họ thôi; nhưng ta có thể nghi là bà cũng gọi lên trong đầu những khuôn mặt, những thân thể của họ. Và việc đếm tới mười chắc cần rất nhiều thì giờ và óc tưởng tượng. Eguchi đang nghĩ tới đây thì mùi nước hoa có hơi hương kích dục từ người đàn bà quá thì này thoảng đến nồng hơn ở mũi ông. Dĩ nhiên, bà có cái tự do thâm kín tưởng tượng trong đầu hình dáng Eguchi giữa những người đàn ông bà sẵn sàng để cho hôn. Chuyện này chẳng dính dáng gì đến ông cả, và thực ra ông chẳng thể chống cự hay than phiền; tuy thế vẫn có cái gì dơ bẩn trong việc ông bị dùng làm đồ chơi trong trí tưởng của một người đàn bà quá thì mà ông chẳng thể hay biết gì. Nhưng tới tận bây giờ ông vẫn không quên lời nói của bà. Sau đó ông thấy mình nửa tin, nửa ngờ, rằng bà ta đã tìm cách quyến rũ ông, hay bà đã bịa ra chuyện đó để đùa cợt ông; cuối cùng chỉ lời nói của bà là còn đọng lại trong trí nhớ ông. Bà đã qua đời từ lâu. Ông già Eguchi không còn những nỗi nghi hoặc như trước nữa. Và một người đàn bà tài tình như thế, chắc bà đã hôn hít, ôm ấp trong trí tưởng đến mấy trăm đàn ông trước khi chết chứ không phải chơi đâu?

Về phần Eguchi, khi tuổi già xấp đến gần, vào những đêm khó ngủ, ông thỉnh thoảng nhớ lại lời bà ấy và đếm đàn bà

trên đầu ngón tay, nhưng ông không làm chuyện đơn giản là chỉ đếm những người đàn bà ông không ngại hôn. Ông nhớ đến những người nào để lại trong ông những kỷ niệm một thời yêu thương. Và đêm nay nữa, ông lại nhớ đến một mối tình xưa cũ vì cô gái đẹp đang ngủ kia đã gây cho ông cái ảo tưởng là ông ngửi được mùi sữa đầu đây. Có lẽ mùi máu trên ngực người yêu của một thời xa cũ đã làm cho ông ngửi cái mùi không có thực từ cô gái đang nằm đây. Có lẽ để mình đắm chìm trong hồi tưởng đến những người đàn bà không bao giờ trở lại từ quá khứ xa xăm là niềm an ủi u buồn cho một ông già, ngay khi ông đang vuốt ve, mơ ước cô gái đẹp không thể nào tỉnh thức. Eguchi thấy cõi lòng mình ấm lên cùng nỗi cô đơn. Ông chỉ sờ qua ngực nàng để xem có bị ướt không, nhưng sau đó không một ý nghĩ méo mó nào hiện ra trong đầu ông, như làm cho cô gái giật mình khi khám phá ra máu trên ngực vào lúc thức dậy, rất lâu sau ông. Đôi vú nàng có vẻ căng tròn một cách đẹp đẽ. Một ý lạ đến với ông: tại sao bộ ngực của giống cái loài người, duy nhất trong các loài vật khác, sau một cuộc tiến hóa lâu dài, lại mang hình dạng đẹp đẽ? Cái đẹp tuyệt vời mà bộ ngực phụ nữ đã đạt tới phải chăng là một vinh quang của nhân loại?

Có lẽ đôi môi đàn bà cũng vậy. Ông già Eguchi nghĩ đến những người đàn bà trang điểm trước khi đi ngủ, những người khác lại lau tẩy sơn phấn sạch sẽ trước khi vào giường. Cũng có những người mang cặp môi nhợt nhạt sau khi chùi sơn, những người mang cặp môi xỉn màu thời gian. Khuôn mặt cô gái nằm bên cạnh ông có trang điểm chút ít gì không, ông không thể thấy rõ dưới ánh sáng dịu dàng xuống từ trần nhà và ánh phản chiếu từ các tấm màn nhung che bốn bức tường, nhưng nàng không đi xa tới độ cạo cả lông mày. Đôi

môi và những cái răng thấy được trông khỏe mạnh, tươi tắn. Dù không nhai một chất gì làm thơm miệng, hơi thở của nàng có mùi thơm thường tiết ra từ miệng một cô gái trẻ. Eguchi không ưa những núm vú nở rộng và sẫm màu. Khi giở tấm chăn lên hồi nãy, ông thoáng thấy đầu vú nàng còn nhỏ và còn hồng. Nàng ngủ nằm ngửa và ông có thể hôn ngực nàng. Nàng đâu phải là một cô gái có bộ ngực mà ông chẳng thấy hứng hôn lên chút nào. Ở tuổi ông mà còn làm được thế, Eguchi nghĩ, thì huống chi những lão già khú đế khi đến ngôi nhà này; họ phải thấy vui sướng, khoái trá biết bao, nên họ sợ gì giá cả, sợ gì hiểm nguy. Trong đám họ chắc chắn có những kẻ cuồng nhiệt, tham lam và cảnh tượng những kẻ này làm gì với nàng lại lẫn quất trong đầu Eguchi. Cô gái ngủ say và không hay biết gì hết. Có phải vì thế mà khuôn mặt nàng, thân xác nàng vẫn nguyên vẹn, vẫn trong sạch trước mắt ông lúc này? Nếu Eguchi không hạ mình dở trò khỉ với nàng như những kẻ tham lam, ấy chỉ vì ông thấy nàng rất đẹp khi ngủ. Có phải sự khác biệt giữa ông và các lão già khác nằm ở chỗ ông còn nội lực hoạt động như một người đàn ông? Các lão già đó cần cô gái ngủ rất say, một giấc ngủ không đậy. Còn Eguchi, đã hai lần ông tìm cách đánh thức nàng dậy, nhẹ nhàng thôi. Giả dụ bất ngờ cô gái lại mở mắt tỉnh dậy, ông thấy mình thực tình chẳng biết định làm gì với nàng; vậy mà ông vẫn thử làm, xuất phát từ cảm giác yêu mến cô gái này. Không phải đâu, ông đoán là nó xuất phát từ nỗi lo sợ và sự trống rỗng trong ông.

“Có lẽ mình nên ngủ thôi,” ông nghe mình lẩm bẩm một cách vô ích, rồi thêm, “đây không phải là giấc ngủ nghìn thu đâu. Không phải thế đâu, cho nàng hay cho cả mình.”

Ông nhắm mắt lại, tin rằng sau cái đêm lạ lùng này mình sẽ thức dậy buổi sáng, còn thở, có khác chi tất cả những đêm bình thường trước đó. Cô gái ngủ với ngón trỏ đặt trên miệng nhưng cái cùi chỏ lại thọc ngang phía ông làm ông khó chịu. Eguchi dùng ngón trỏ và ngón giữa nắm lấy cổ tay nàng, kéo cánh tay dài ra dọc theo người; cùng lúc ông cảm thấy mạch nàng đập, nhẹ và đều. Hơi thở êm dịu của nàng thì có phần chậm hơn ông. Gió thỉnh thoảng lại thổi qua mái nhà nhưng không còn rít lên những âm thanh báo hiệu mùa đông sắp về. Tiếng sóng ầm ầm đập vào vách đá nhô ra biển nghe dịu bớt khi dội lên cao, và cái tiếng vang đến từ mặt biển này nghe như âm nhạc đến từ thân thể cô gái cùng với nhịp đập của trái tim và mạch đập ở cổ tay nàng. Một con bướm trắng muốt lượn đi lượn lại theo điệu nhạc, dưới đôi mi khép kín của ông. Eguchi buông cổ tay nàng ra. Ông sẽ không chạm vào người nàng bất cứ chỗ nào nữa. Mùi thơm từ hơi thở, từ mái tóc, từ thân thể nàng, đều thoảng dịu.

Những ngày chạy trốn về Kyoto bằng đường tỉnh lộ nhỏ với cô bạn có lần bị máu đọng trên ngực lại trở về trong trí nhớ ông già Eguchi. Cái kỷ niệm này sao sống động thế ngay bây giờ, có lẽ vì ông được bao bọc trong cái ấm nồng tỏa ra từ một thể xác tươi trẻ. Có rất nhiều đường hầm ngắn trên đường xe lửa nối các tỉnh miền Tây với thành phố Kyoto. Mỗi lần tàu chạy vào đường hầm cô gái như thể kinh hãi kéo đầu gối mình sát lại đầu gối ông và nắm chặt tay ông. Và mỗi khi tàu ra khỏi đường hầm thì thấy một khe núi hay một ngọn đồi với dải cầu vồng giăng trên.

“Trông xinh quá!”, hay “Thú nhỉ!”. Nàng thốt lên lời khen vui vẻ mỗi lần thấy chiếc cầu vồng bé nhỏ, và thực ra nàng cứ đưa mắt hết sang trái rồi sang phải nên lúc nào cũng tìm được

một cái cầu vồng mỗi khi tàu ra khỏi đường hầm. Thỉnh thoảng màu sắc hiện ra quá mờ nhạt khiến ta không thể phân biệt và nàng cảm thấy đó là một điềm gỡ giữa đám cầu vồng xuất hiện nhiều một cách lạ lùng này.

“Anh có tin là người ta đuổi theo mình không? Em lo người ta chặn bắt khi mình tới Kyoto. Và một khi em bị bắt về, người ta sẽ không cho em ra khỏi nhà nữa.”

Eguchi hồi đó vừa học xong đại học và mới đi làm nên không thể kiếm sống được ở Kyoto; ông cũng biết rõ là trừ trường hợp hai người cùng tự sát, sớm hay muộn họ phải quay lại Tokyo. Nhưng những chiếc cầu vồng nhỏ nhắn khiến ông liên tưởng đến sự trinh trắng của những bộ phận kín đáo trên thân thể cô gái, và sự liên tưởng này cứ nằm mãi trong đầu ông. Ông đã nhìn thấy sự trinh trắng đó trong một quán trọ nằm bên bờ sông Kanazawa. Đó là vào một đêm tuyết mỏng rơi. Ông bị xúc động mạnh, hơi thở nghẹn lại, nước mắt ứa ra. Từ đó cho đến suốt mấy chục năm sau ông không còn bao giờ nhìn thấy sự trinh trắng như thế nơi những người đàn bà khác; và ông nghĩ rằng ông thấu hiểu mọi sự trinh trắng, rằng sự trinh trắng ở chỗ kín chỉ riêng cô gái này có mà thôi. Ông tìm cách cười xóa cái ý tưởng này đi nhưng nó đã thành một sự việc có thật trong niềm khao khát khôn nguôi của ông và nó vẫn còn là một kỷ niệm mãnh liệt theo ông mãi cho tới tận tuổi già. Gia đình cô gái gửi một người tìm bắt và dẫn nàng về lại Tokyo; ít lâu sau nàng bị gả chồng.

Khi họ tình cờ gặp lại nhau gần hồ Shinobazu, nàng đã có một hài nhi đậu trên lưng. Đứa bé che đầu bằng một mũ len trắng. Khi đó vào mùa thu và hoa sen trong hồ đang tàn. Con bướm trắng bay lượn đêm nay sau đôi mi nhắm kín của Eguchi có phải do cái mũ trắng đó gọi lên không?

Khi họ gặp nhau bên hồ, tất cả những gì Eguchi nghĩ ra được là hỏi thăm nàng có được hạnh phúc không.

“Có ạ”, nàng trả lời ngay tức khắc. “Em có hạnh phúc”. Chắc là nàng không có câu trả lời nào khác.

“Nhưng tại sao em đi bộ một mình ở đây với con nhỏ trên lưng?” Đó là một câu hỏi lạ thường. Cô gái không nói, chỉ nhìn thẳng vào mặt Eguchi.

“Trai hay gái?”

“Gái. Thật mà! Ủa, nhìn nó mà anh không biết sao?”

“Có phải con anh không?”

“Không.” Cô gái lắc đầu một cách giận dữ. “Không, không.”

“Thật sao? Ngay nó là con anh đi nữa, em chẳng cần phải nói ra bây giờ. Em chỉ nói ra khi nào em muốn. Trong bao nhiêu năm nữa cũng được.”

“Không phải đâu. Thật vậy mà! Em đâu có quên có một thời em đã yêu anh nhưng anh đừng có bày đặt tưởng tượng này nọ. Anh sẽ gây khổ sở cho con em mà thôi.”

“Thật sao?” Eguchi không cố ý nhìn kỹ mặt đứa bé sơ sinh nhưng ông cứ nhìn theo cô gái mãi. Nàng đi được một quãng khá xa rồi ngoái đầu liếc mắt. Thấy Eguchi còn nhìn theo mình, nàng bước nhanh hơn. Ông không gặp lại nàng lần nào nữa. Rồi ông nghe tin nàng chết cách đây hơn mười năm. Eguchi, bây giờ sáu mươi bảy tuổi, đã mất đi nhiều bạn bè và bà con, nhưng kỷ niệm về cô gái ấy vẫn còn tươi rói trong ông. Cái kỷ niệm này, dù bây giờ chỉ còn lại ba chi tiết, cái mũ trắng của đứa bé, sự trinh trắng ở chỗ kín và vết máu trên ngực, luôn còn trong trẻo và sinh động. Rất có thể là không ai trên thế gian, trừ Eguchi, biết được sự trinh trắng vô song đó và cái ký ức này sẽ biến mất khỏi mặt đất cùng với cái chết

cận kề của ông. Dù cảm thấy thẹn thùng nàng vẫn để ông ngắm nhìn thỏa thích mà. Có lẽ cô gái nào cũng thế; nhưng chắc chắn là nàng tự mình không biết được sự trinh trắng đó. Nàng đâu thể thấy nó được.

Vào sáng sớm hôm sau khi đến Kyoto, Eguchi và cô gái đi dạo trong một rừng trúc. Lá trúc sáng loáng như bạc trong nắng ban mai. Trong hồi tưởng của Eguchi, lá trúc tươi tốt và mềm mại, trắng sáng như bạc ròng, và cành trúc hình như cũng làm bằng bạc. Dọc theo con đường mòn men theo bìa rừng, các bụi cỏ đầu bạc và cúc gai đang nở hoa. Eguchi không chắc lắm về mùa hoa nở nhưng trong tâm tưởng ông con đường nhỏ đó bỗng bình trong một cảnh sắc như thế. Đi quá cánh rừng thì hai người trèo ngược theo một dòng suối trong xanh lên tận chỗ thác nước đang đổ xuống rào rào, màn nước long lanh ánh mặt trời. Và trong màn bụi nước, cô gái đứng, khỏa thân. Sự việc xảy ra thì khác hẳn nhưng với thời gian trôi qua, tâm trí Eguchi đã tạo ra một hình ảnh như thế. Khi về già, đôi khi chỉ nhìn những ngọn đồi ở Kyoto và những thân cây thông đổ đứng thành cụm thoai thoải lại làm sống lại hình ảnh cô gái đó trong ông; nhưng những kỷ niệm sinh động như đêm nay thì thực sự hiếm hoi. Có phải tuổi trẻ của cô gái đang ngủ mê đã gọi chúng về không?

Ông già Eguchi vẫn tỉnh như sáo sậu và không tỏ vẻ gì sắp chìm vào giấc ngủ. Ông không muốn nhớ đến những người đàn bà khác ngoài cô gái đã ngắm nhìn những chiếc cầu vồng nhỏ. Ông cũng chẳng muốn rời mớ, vuốt ve cô gái đang ngủ, chẳng muốn nhìn nàng trần truồng. Ông xoay người nằm sấp, mở lại lần nữa gói thuốc đặt bên gối. Mụ đàn bà đã nói đây là thuốc ngủ nhưng Eguchi còn phân vân. Ông không biết được nó thuộc loại thuốc nào, có giống như thuốc mà người ta đưa

cô gái uống không. Ông bỏ một viên vào miệng rồi uống thật nhiều nước để nuốt trôi. Ông thường uống một ly rượu mạnh trước khi ngủ nhưng không có thói quen dùng thuốc; vì thế lần này ông bị kéo vào giấc ngủ nhanh chóng. Và ông nằm mộng. Ông được một người đàn bà ôm hôn nhưng nàng có đến bốn chân. Bốn chân này siết chặt ông. Nàng cũng có tay nữa. Tuy nửa tỉnh, nửa mê, ông cảm thấy bốn chân thật là lạ lùng nhưng không kinh tởm. Bốn chân đó, rất khêu gợi, kích thích hơn hai chân nhiều, vẫn ám ảnh ông. Đúng là cái thuốc ngủ này làm cho người ta nằm mơ như thế, ông nghĩ lơ mơ. Cô gái xoay người quay lưng về phía ông, đôi hông sát người ông. Ông hơi xúc động khi thấy đầu nàng xa ông hơn hông nàng. Nửa tỉnh, nửa mê, ông lùa tay vào mái tóc dài trải rộng bên ông và vuốt ve như thể chải lược rồi thiếp đi.

Ông lại có một cơn mơ khác, cực kỳ khó chịu. Một trong các con gái ông đẻ ra ở nhà thương một hài nhi dị dạng. Và khi tỉnh giấc ông già Eguchi không thể nhớ được bộ phận nào bị biến dạng trên cơ thể đứa bé. Chắc là ông không muốn nhớ đó thôi. Dù sao đi nữa, đó là một sự biến đáng sợ. Đứa trẻ sơ sinh tức khắc bị tách rời người mẹ. Nhưng núp sau tấm màn trắng của phòng hộ sinh người mẹ bắt đầu chặt nó ra từng mảnh để sẵn sàng ném vào thùng rác. Viên bác sĩ, một người bạn của Eguchi, mặc đồ trắng, đứng bên cạnh người mẹ. Eguchi cũng đứng bên cạnh nàng. Ông bây giờ đã tỉnh ngủ hẳn, rên rỉ trước giấc mơ khủng khiếp. Các tấm màn nhung đỏ thẫm trên bốn bức tường làm ông hoảng hốt đến nỗi ông đưa tay che mặt rồi vò trán. Cơn ác mộng ghê sợ làm sao! Viên thuốc ngủ đâu có chứa lén con quái vật nào đâu. Có phải vì ông đến đây để tìm những lạc thú méo mó, biến dạng mà ông gặp phải một giấc mơ biến dạng? Trong ba cô con gái,

ông không biết mình đã gặp đứa nào trong mơ và ông cũng chẳng tìm cách biết rõ hơn. Cả ba cô đều sinh hạ các hài nhi hoàn toàn bình thường.

Eguchi ngay lúc này muốn rời quách nơi đây cho rồi, nếu có thể. Nhưng ông lại uống thêm một viên thuốc nữa để rơi vào giấc ngủ sâu hơn. Ông cảm thấy nước lạnh chạy qua cổ họng. Cô gái vẫn nằm quay lưng về phía ông. A, cái cô gái này, có thể lắm chứ không à, sinh ra một đứa con xấu xí nhất, đần độn nhất, ông nghĩ thầm và đặt tay lên bờ vai nàng.

“Quay lại đây đi!”

Như thể nghe theo lời ông, nàng xoay người về phía ông. Một tay đặt lên ngực ông. Một chân gác lên đùi ông như thể run rẩy vì lạnh. Người nàng rất ấm, không thể bị lạnh đâu. Từ miệng hay từ mũi nàng, ông không chắc lắm, phát ra tiếng rên yếu ớt.

“Cô cũng gặp ác mộng hay sao?” ông hỏi.

Nhưng ông già Eguchi đã rơi tuột vào vực sâu của giấc ngủ.



Eguchi không nghĩ mình sẽ trở lại “ngôi nhà người đẹp ngủ mê” lần thứ hai. Ngay lần đầu tiên trải qua một đêm ở đó ông đã không cảm thấy có hứng thú quay lại. Và sáng hôm sau khi ngủ dậy ra về ông thấy mình cũng nghĩ thế.

Độ hai tuần sau thì một cú điện thoại gọi đến hỏi ông có thích đến ngôi nhà đó ngay đêm nay không. Giọng nói có vẻ là của mẹ đàn bà đã quá tuổi bốn mươi nhưng trong máy ông nghe nó như một tiếng thì thầm lạnh lẽo đến từ một nơi chốn nào bí ẩn và tịch mịch.

“Thưa ông, nếu ông đi ngay bây giờ thì khi nào tôi mới gặp ông?”

“Tôi đoán vào khoảng sau chín giờ một tí.”

“Như thế thì sớm quá. Cô gái chưa đến đây, mà ngay cả cô có mặt rồi thì cô cũng chưa ngủ đâu.”

Ngạc nhiên quá đỗi, Eguchi không nói gì.

“Tôi sẽ thiếp cho cô ta ngủ trước mười một giờ. Tôi sẽ chờ ông lúc nào cũng được nhưng phải sau giờ đó.”

Mẹ đàn bà nói chậm rãi và điềm tĩnh nhưng Eguchi thấy tim mình đập nhanh.

“Vậy thì mười một giờ,” ông nói, cổ họng khô.

Thực tình ông còn muốn nói thêm, nửa đùa, nửa thật, cô ta ngủ hay thức thì nhằm nhò gì. Nhưng ông vẫn thích gặp mặt

trước khi cô ngủ say. Nhưng một cách nào đó cả câu chữ bị dính kẹt trong cổ họng, không phát ra được. Ông đã đụng chạm đến cái điều lệ bí mật của ngôi nhà. Điều lệ thật lạ lùng, có lẽ vì thế mà ta càng phải tuân theo một cách nghiêm chỉnh hơn. Vì nếu nó bị vi phạm, dù chỉ một lần thôi, ngôi nhà sẽ trở thành một nhà chứa gái tầm thường; rồi những đòi hỏi buồn bã và đáng thương của những ông già gần đất xa trời, những mối cám dỗ tối tăm, tất cả sẽ biến mất, mãi mãi. Khi nghe nói trong điện thoại chín giờ là còn sớm quá, cô gái chưa ngủ, và người ta sẽ thuốc cho nàng ngủ trước mười một giờ, Eguchi cảm thấy một nỗi ham mê thành linh bùng lên trong lồng ngực của mình; điều này làm ông ngạc nhiên quá đỗi như thể người ta bất ngờ kéo ông ra khỏi cái thực tế đời thường. Sự kích thích bắt đầu với ý nghĩ cô gái sẽ ngủ mê và sẽ không tỉnh giấc trong bất cứ trường hợp nào.

Chưa đầy nửa tháng mà ông sắp đến lại một nơi chốn ông đã không có ý muốn quay lại, thế là quá nhanh hay quá chậm? Dù sao đi nữa, ông đã không chống cự lại sự cám dỗ bằng ý chí. Ông không có ý để mình buông thả vào cái thứ trò chơi khỉ gió, già nua và xấu xí này vì thực sự ông chưa đến nỗi lợm khộm yếu ớt như những lão già khác để cần một nhà chứa kiểu này. Tuy vậy, cái đêm đó, cái đêm đầu tiên ông ngủ ở ngôi nhà đó, không để lại trong ông một cảm tưởng khó chịu nào. Cái mặc cảm sai trái có đấy chứ không phải không; nhưng ông lại nghĩ trong suốt sáu mươi bảy năm của đời mình ông chưa hề trải qua một đêm với đàn bà một cách trong lành như thế. Ông vẫn nghĩ vậy ngay khi thức giấc vào sáng hôm sau. Thuốc ngủ có vẻ công hiệu vì ông ngủ thẳng giấc đến tám giờ sáng, trễ hơn thường lệ. Thân thể ông không chạm đến thân thể cô gái ở bất cứ điểm nào. Trong

mùi hương êm dịu và hơi ấm tuổi trẻ, ông cảm thấy sự tỉnh giấc của mình mang vị dịu ngọt của thời thơ ấu.

Cô gái nằm quay mặt về phía ông, đầu gần ông hơn là ngực, và dưới cái bóng của chiếc cằm, một nếp hằn rất khó thấy rõ chạy ngang cái cổ tươi tắn và thon thả. Mái tóc dài trải ngập gối. Từ đôi môi khép kín của nàng, Eguchi nhìn ngược lên hàng lông mày và lông mi một cách chăm chú và không chút lưỡng lự tin rằng cô gái còn trinh. Cặp mắt già nua của Eguchi không thể phân biệt rõ từng sợi lông mày hay lông mi vì nàng nằm quá gần. Da nàng trắng dịu dù mắt ông không thể nhìn ra các sợi lông tơ. Không có một nốt ruồi nào trên cả mặt lẫn cổ. Ông đã quên cơn ác mộng vừa qua, thấy lòng mình tràn ngập tình cảm yêu mến cô gái rồi ông lại có cái cảm giác trẻ con là ông được nàng yêu lại. Ông tìm vú cô gái và dịu dàng giữ yên trong lòng bàn tay. Một thoáng cảm giác lạ lùng nảy sinh từ sự đụng chạm như thể bộ ngực này là của mẹ ông trước khi bà mang ông trong bụng. Ông rút tay về nhưng cái cảm giác đó đã đi xuyên người ông, từ ngực lên vai.

Ông nghe tiếng cửa mở ở phòng bên cạnh.

“Ông thức dậy chưa?” mẹ đàn bà quán trọ hỏi. “Tôi đã sửa soạn bữa ăn sáng cho ông rồi đấy.”

“Được rồi.” Eguchi nói nhanh. Ánh sáng mặt trời len qua khe hở các ván ô lấp lánh trên tấm màn nhung. Nhưng ánh nắng ban mai không lẫn với ánh điện mềm dịu tỏa xuống từ trần nhà.

“Tôi dọn ra đây nhé?”

“Ừ”

Chống một tay ngồi dậy, Eguchi dùng tay kia vuốt nhẹ tóc cô gái.

Ông thừa hiểu là mục đàn bà muốn khách ra về trước khi cô gái thức dậy nhưng mục không tỏ ra vội vã khi phục vụ bữa ăn sáng. Không biết cô gái bị thiếp ngủ cho tới khi nào? Nhưng Eguchi tự nhủ không nên hỏi lộ liễu như thế.

“Cô này xinh lắm.” ông nói một cách bình thản.

“Vâng. Và ông có được những giấc mơ dễ chịu chứ?”

“Cô ta đã mang đến cho tôi những giấc mơ rất hứng thú.”

“Gió và sóng đã dịu bớt sáng nay.” Mục đàn bà đổi câu chuyện. “Trời chắc có nắng hanh.”

Bây giờ đến lại đây lần thứ hai sau nửa tháng, Eguchi không thấy tò mò như lần đầu nhưng lại thấy ngại ngùng, bất an; nhưng cùng lúc sự hứng tình lại mạnh hơn. Và sự bồn chồn vì phải chờ đợi mãi đến mười một giờ đã mang lại một niềm say đắm mơ hồ.

Vẫn là mục đàn bà đó mở cổng cho ông. Bức tranh in lại vẫn treo ở hốc nhà. Trà vẫn ngon. Ông cảm thấy bồn chồn hơn lần trước nhưng bề ngoài vẫn giữ được phong thái trầm tĩnh của một lão khách từng trải.

“Ở đây ấm thật,” ông vừa nói, vừa nhìn quanh đến bức tranh vẽ làng miền núi vàng trong lá mùa thu, “khiến tôi nghĩ lá phong vàng chưa kịp chuyển sang màu đỏ thì đã úa tàn. Nhưng trời tối mịt, tôi thực ra không nhìn được kỹ khu vườn của bà.”

Cái lối gợi chuyện kiểu này kể cũng lạ.

“Có lẽ thế,” mục đàn bà nói, giọng hờ hững. “Trời trở lạnh rồi đấy. Tôi đã để sẵn cái chăn điện, loại cho hai người đắp với hai cái công tắc. Và ông tắt, mở tùy ý ở phần ông.”

“Tôi chưa bao giờ ngủ mà đắp chăn điện.”

“Nếu muốn thì ông có thể tắt điện phía ông nhưng tôi yêu cầu ông đừng tắt phía cô gái.”

Ông già hiểu ngay: vì nàng nằm ngủ trần truồng.

“Coi bộ cũng hay dữ à, chỉ một cái chặn mà người đắp chung có thể chọn riêng nhiệt độ hợp cho mình.”

“Đồ Mỹ mà. Nhưng mong ông đừng tỏ ra khó tính quá mà tắt điện phía cô gái. Ông hiểu cho, dù bị lạnh đến mấy đi nữa cô ta cũng không thức giấc đâu, tôi đoán thế.”

Ông không nói gì.

“Cô gái đêm nay nhiều kinh nghiệm hơn cô gái trước.”

“Sao?”

“Rất xinh đẹp nữa. Tôi biết là ông sẽ không làm gì sai trái nên tôi phải chọn các cô gái đẹp; nếu không thì kỳ lắm.”

“Vậy không phải là cô gái hôm trước?”

“Thưa ông không. Nhưng tối nay có một cô khác lại không hay hơn sao?”

“Nhưng tôi đâu thích lang chạ.”

“Lang chạ? Có gì đâu mà ông lại nói lang chạ?”

Eguchi cảm thấy mặt có vẻ cười cợt, chế giễu ông đằng sau lối ăn nói dễ dàng, lưu loát. “Trong đám khách của tôi không ai làm chuyện lảng nhãng cả. Họ đều tử tế, lịch sự, và tin cậy được.” Mặt nói không nhìn ông, đôi môi mỏng dính. Eguchi thấy mình phát cáu trước vẻ châm chọc che giấu trong lời nói, nhưng ông không biết nói sao cả. Mà nghĩ cho cùng, mặt chỉ là một Tú Bà từng trải và lạnh lùng.

“Dù ông có nghĩ đây là một sự lang chạ nhưng cô ta ngủ say mà, và chẳng biết mình đang ngủ với ai. Cô gái lần trước

và cô gái đêm nay sẽ không bao giờ biết gì về ông cả, thành ra nói đến lang chạ thì hơi...”

“Tôi hiểu. Đó không phải là một quan hệ giữa người với người.”

“Ông muốn nói gì thế?”

Cái quan hệ giữa một lão già không còn là đàn ông nữa với một cô gái trẻ bị thiếp cho ngủ mê không phải là một “quan hệ con người”: nói ra dài dòng điều này khi đã đặt chân vào đây có phải kỳ quặc lắm không? Eguchi nghĩ ngợi.

“Chung chạ lãng nhãng một chút thì có gì sai trái đâu.” Giọng mụ nghe trẻ ra một cách lạ lùng, mụ vừa nói, vừa cười như thể dỗ dành ông già Eguchi. “Nếu ông ‘chịu’ em trước thì lần tới tôi sẽ gọi em ấy đến cho ông. Nhưng đêm nay tôi tin rằng ông sẽ vừa lòng với em này hơn.”

“Thật à? Khi bà nói cô này kinh nghiệm hơn cô trước, nghĩa là sao? Cô nào cũng ngủ lãn quay hết mà.”

“Cái này thì...” Mụ đàn bà đứng lên, mở khóa phòng bên cạnh, đưa mắt nhìn vào trong rồi đặt chiếc chìa khóa trước mặt ông già Eguchi. “Chúc ông ngủ ngon.”

Eguchi đổ nước sôi vào bình rồi khoan thai nhâm nhi tách trà. Ông có ý uống trà thật chậm nhưng tách trà lại run run trong tay ông. “Tay run không phải vì có tuổi, sao vậy được. Mình chưa phải là người khách tin cậy được, chưa đâu mà.” Ông thầm thì cho riêng ông. Sự thế sẽ ra sao nếu ông xâm phạm các điều lệ cấm đoán của ngôi nhà để trả thù cho những sự chế nhạo và nhục mạ mà những ông già đến đây phải chịu đựng? Và làm sao ‘chung đụng’ với cô gái một cách người hơn? Ông không biết rõ nàng bị thuốc nặng đến mức nào nhưng ông chắc mình còn đủ sức làm nàng tỉnh giấc bằng sự

thô bạo. Ông nghĩ như vậy; nhưng tự đáy lòng ông già Eguchi lại không cảm thấy háo hức, hứng khởi gì cả.

Sự lão suy xấu xí của những người đàn ông thảm hại lui tới ngôi nhà này sẽ chụp kịp ông trong vài năm nữa thôi, không lâu lắm đâu. Lòng ham muốn tình dục thì rộng vô hạn và sâu không đáy – và ông đã biết đến đâu trong sáu mươi bảy năm sống ở đời? Thế rồi, chung quanh các ông già, những cô gái trẻ đẹp không ngừng ra đời, thịt mát, da tươi. Nơi các ông già buồn rầu đó, niềm khao khát khôn nguôi về những giấc mộng không thành, nỗi nhớ tiếc xót xa những tháng ngày chưa sống mà đã qua đi, có phải tất cả đã hội tụ trong cái bí ẩn của ngôi nhà? Trước đây có lần Eguchi nghĩ rằng các cô gái ngủ mê và không tỉnh thức, đối với các cụ già, là hiện thân của tự do mà năm tháng không thể nào làm biến dạng. Ngủ say và câm nín, các cô vẫn nói lên được những điều mà các cụ thích nghe.

Eguchi đứng dậy, và khi mở cửa phòng bên cạnh, bắt gặp ngay một mùi thơm nồng. Ông mỉm cười. Tại sao mình lại tự dằn vò vớ vẩn thế này? Cô gái nằm đó, hai bàn tay đặt trên tấm chăn. Móng tay hồng. Son ở cặp môi đỏ thắm. Nàng nằm ngửa.

“Cô này có kinh nghiệm! Thật vậy à?” ông lẩm bẩm khi đến gần nàng. Đôi má nàng ửng đỏ, và ngay cả khuôn mặt cũng ửng đỏ, có lẽ vì hơi nóng từ tấm chăn. Da thịt nàng thơm ngát. Gò má và mi mắt đầy đặn. Cổ trắng, trắng đến độ phản ánh màu đỏ tía của tấm màn nhung. Đôi mắt khép kín nhưng có vẻ chứa đựng một ma lực đang ngủ yên trước mặt ông. Ông cởi áo quần, lưng quay về phía nàng, và cảm thấy mùi hương nồng ấm bao bọc thân thể mình. Căn phòng ngát mùi hương.

Eguchi có vẻ không còn phân vân, dè dặt như lần gặp cô gái trước. Cô gái này, dù ngủ hay thức, có sức lôi cuốn đàn ông mãnh liệt đến độ giá mà ông ra tay vi phạm điều cấm đoán của ngôi nhà này thì ông chỉ việc đổ lên đầu nàng mọi sai trái. Ông nằm xuống, đôi mắt nhắm lại như thể tận hưởng niềm khoái lạc sắp đến, và tự nơi nào sâu thẳm trong người ông toát ra một hơi ấm của thời trai trẻ. Mụ đàn bà đã nói đúng, nàng này hấp dẫn hơn nàng kia nhiều, nhưng tìm ra được một kiểu nữ quyến rũ như thế này thì thực là lạ lùng. Eguchi cảm thấy ngôi nhà có cái gì đáng ngại. Ông nằm im, bao bọc trong mùi hương, không dám vuốt ve vì thấy nàng quá gợi cảm. Ông không biết gì nhiều về các mùi hương nhưng hương thơm này có vẻ toát ra từ chính thân thể cô gái. Chẳng có hạnh phúc nào lớn hơn là để mình trôi nhẹ vào giấc ngủ dịu ngọt như thế này. Ông chỉ muốn làm được vậy. Ông nhích gần nàng hơn. Nàng xoay người về phía ông như thể đáp ứng, đôi cánh tay dang rộng ra dưới tấm chăn như thể ôm choàng lấy ông.

“Cô thức rồi à?” ông hỏi, lùi người ra một chút, tay lay cầm nàng. “Cô thức rồi à?”, tay lay mạnh hơn. Nàng lại úp mặt xuống gối như thể tránh bàn tay ông, khoe miệng hé mở khiến móng tay của ngón trỏ ông sượt qua một hay hai cái răng nàng. Ông giữ im ngón tay ở đó. Đôi môi nàng vẫn hé mở. Nàng ngủ say, dĩ nhiên, không phải làm bộ ngủ đâu.

Ông đã than phiền với mụ đàn bà khi không ngờ biết được cô gái đêm nay không phải là cô đêm trước; tuy vậy ông cũng hiểu rằng một cô không thể nào uống thuốc ngủ đêm này tiếp đêm kia mà không tàn hại sức khỏe. Thế thì có thể nói các khách già đành phải lang chạ với cô này rồi cô kia chính là để giữ gìn sức khỏe các cô ấy đấy. Hai phòng trên tầng lầu này,

ông thấy rõ, chỉ tiếp được một người khách thôi; còn tầng trệt thì ông chẳng biết gì nhiều, nhưng ông đoán, nếu cũng dành tiếp khách thì quá lắm nó chỉ có một phòng là cùng. Vậy ngôi nhà này đâu cần nhiều cô gái cùng lúc cho các cụ già đến đây. Những cô gái đó không biết cũng đẹp như cô đêm nay, như cô đêm trước?

Đầu ngón tay Eguchi đặt trên răng nàng hơi ướt với một chất gì nhờn nhờn, và ông cho nó thọc ra, thọc vào trong miệng nàng, tìm cảm giác tiếp xúc với các răng hai ba lần. Phía ngoài răng thì phần lớn khô ráo nhưng phía trong thì ướt và trơn. Bên mặt có hai chiếc răng khểnh, cái này chồng lên cái kia. Ông dùng ngón cái và ngón trỏ kẹp cặp răng khểnh này rồi muốn thọc ngón trỏ vào phía sau nó nhưng cô gái lại nghiêng chặt hàm dù đang ngủ và không chịu mở ra nữa. Khi ông rút ngón trỏ ra thì thấy nó dính đỏ. Ông định chùi màu son này bằng gì bây giờ? Nếu ông chùi lên bao gối thì nhìn vào tưởng như nàng đã trầy son khi úp mặt trên gối. Vết đỏ sẽ không đi nếu ông không mút nó nhưng cái ý nghĩ đưa ngón tay bị dơ như thế vào miệng làm ông bực tức lạ lùng. Ông đành chùi nó với đám tóc trên trán nàng, lúc đầu chỉ với ngón trỏ và ngón cái rồi dùng cả năm ngón tay cào sâu vào cả mái tóc nàng, càng lúc càng thô bạo. Chân tóc nàng phát ra các tia lửa điện vào những ngón tay. Hương tóc nàng nồng hơn. Mùi người nàng cũng nồng hơn dưới cái chăn điện ấm áp. Ông vừa vuốt vuốt, vo vo tóc nàng, vừa nhìn kỹ những đường chân tóc, đều đặn như thể được vẽ phác họa, nhất là những đường sau gáy, chỗ tóc cắt ngắn được bới ngược lên. Các món tóc ở trán thì dài có, ngắn có, như thể không được chăm sóc. Ông lùa chúng ngược lên, nhìn chăm chăm lông mày và lông mi

nàng. Bàn tay kia thọc sâu vào mái tóc nàng đến độ ông cảm thấy lớp da đầu.

“Không, cô nàng có tỉnh dậy đâu!” ông thầm thì với chính mình rồi nắm mớ tóc ở đỉnh đầu nàng giật mạnh.

Nàng xoay người nằm sấp lại như thể cảm thấy đau lắm, thân nàng lại càng gần người Eguchi. Cả hai cánh tay đều lọt ra ngoài chăn. Cánh tay mặt nằm trên gối và má phía mặt thì tựa lên bàn tay nên ông chỉ thấy các ngón tay. Chúng hơi xò ra, ngón út phía dưới hàng lông mi, ngón trỏ trên môi. Ngón cái nằm khuất dưới cằm. Đôi môi hơi trề xuống phía dưới nên màu son và màu sơn trên bốn móng tay dài hợp thành một cụm đỏ trên nền gối trắng. Cánh tay trái cũng gập lại chỗ cùi chõ. Bàn tay hầu như nằm ngay dưới mắt Eguchi. Các ngón tay thì thon dài so với đôi má đầy đặn khiến ông nghĩ đến cặp giò của nàng đang duỗi thẳng. Ông dùng lòng bàn chân mình chạm vào chân nàng. Các ngón của bàn tay trái cũng hơi xò ra. Eguchi đặt đầu lên bàn tay đó và cảm thấy bắp thịt cánh tay nàng co thắt lên tận vai vì sức nặng của cái đầu nhưng không đủ sức rút bàn tay ra. Ông nằm im như thế một lúc lâu. Đôi vai nàng hơi nhô lên, có cái tròn trịa trẻ trung. Ông kéo tấm chăn lên tận vai và dịu dàng vuốt ve bờ vai tròn trịa đó. Ông hôn bàn tay nàng rồi hôn dọc theo cánh tay, để mình lôi kéo theo mùi thơm da thịt của đôi vai, của gáy nàng. Lưng và vai nàng co giật chút xíu rồi trở lại bình thường. Ông ôm chặt người nàng.

Bây giờ là lúc Eguchi trả thù trên thân xác cô gái nô lệ đang ngủ say này cho tất cả sự nhục mạ và khinh miệt mà những ông già đến đây đã phải cúi đầu chịu đựng. Ông sẽ vi phạm các điều lệ của ngôi nhà này, và như thế ông biết rõ ông sẽ không được phép đặt chân vào đây một lần nào nữa. Ông lay,

ông lắc, ông giật người nàng một cách thô bạo để nàng tỉnh giấc. Nhưng chưa đến đâu thì ông đã vội ngừng tay; ông chợt nhận ra các dấu hiệu rõ ràng là nàng vẫn còn trinh.

“À ra thế!” ông kêu lên, lùi người lại, thở hỗn hển, tim đập mạnh, vì ngừng tay giữa chừng thì ít mà sưng sốt thì nhiều. Ông nhắm mắt lại, cố gắng tự trấn tĩnh và việc này cũng dễ thôi đối với ông hơn là đối với một người trai trẻ. Tay vẫn vuốt ve tóc nàng, ông lại mở mắt ra. Nàng vẫn nằm sấp. Một cô đã ở cái tuổi này mà còn trinh! Nàng không phải đã thì là cái gì ở đây? Ông tự nhủ. Nhưng một khi cơn bão lòng dịu đi, ông thấy tình cảm mình đối với cô gái cũng như tình cảm đối với chính ông đã chuyển hóa và không thể trở lại như trước nữa. Ông không thấy mình có lỗi, lắc giật cô gái đang ngủ say, không hay biết gì thì có gì đâu. Nhưng sự sưng sốt nơi ông phải có nghĩa gì đó chứ?

Khuôn mặt phù thủy hấp dẫn của cô gái khiến ông đã làm một việc đụng chạm thẳng những cấm đoán của ngôi nhà; và bây giờ ông hiểu ra rằng những ông già lui tới nơi chốn này với niềm vui thắm hại hơn, sự thèm khát mạnh mẽ hơn và nỗi buồn rầu sâu thẳm hơn ông tưởng nhiều. Dù đây chỉ là một trò chơi lãng nhãng của các ông già, là một cách thế dễ dãi tìm về tuổi trẻ, tận cùng đáy lòng lại giấu kín một cái gì đó mà những niềm hối tiếc không thể làm sống lại, những cố gắng vất vả đến đâu cũng không thể hồi phục, chữa lành. Cái việc cô gái phù thủy “dạn dày kinh nghiệm” này mà lại còn trinh rõ ràng không phải vì các ông già tôn trọng sự cấm đoán của ngôi nhà đâu mà là một dấu hiệu ảm đạm của sự suy sụp lụn bại nơi họ. Sự trinh trắng của cô gái làm nổi bật sự xấu xí của tuổi già.

Bàn tay đặt dưới má có lẽ bị tê hay sao mà nàng kéo nó lên đầu rồi gấp rất chậm các ngón tay hai ba lần. Tay nàng chạm tay Eguchi đang còn vuốt ve mái tóc nàng. Ông cầm tay nàng. Các ngón tay mềm và hơi lạnh. Ông nắm chặt như thể muốn bóp nát chúng ra. Nàng xoay người nằm nghiêng, vai trái ở trên. Nàng lại đưa cánh tay trái lên cao rồi hạ xuống trên vai Eguchi như thể ôm lấy ông. Nhưng cánh tay quá nhũn nên không quàng được quanh cổ ông. Mặt nàng bây giờ quay về phía ông, cận kề đến nỗi da nàng trắng mờ dưới cặp mắt lão thị của ông; cặp lông mày quá dày, hàng lông mi mang quá nhiều bóng tối, rồi mí mắt, rồi đôi má, rồi cái cổ thon dài, tất cả xác định cái cảm tưởng ông có lúc ban đầu: nàng thật khêu gợi và quyến rũ. Cặp vú hơi xệ nhưng vẫn đầy đặn, và so với gái Nhật thì hai núm vú nở to. Ông đưa tay sờ dọc lưng xuống tận chân nàng. Cặp giò thật thẳng và rắn chắc. Có lẽ vì nàng còn trinh nên thân thể thiếu cái hài hòa giữa phần trên và phần dưới.

Ông già Eguchi, bây giờ lòng đã dịu đi, thông thả ngắm nhìn khuôn mặt và cổ cô gái. Làn da thật hợp với ánh mờ phản chiếu từ những tấm màn nhung đỏ thẫm. Các lão già đến đây đã hành xác nàng đến độ mù đàn bà trong ngôi nhà này cho nàng là “dạn dày kinh nghiệm”; vậy mà nàng vẫn còn trinh! Chắc chắn là vì các lão già bất lực, và vì nàng bị thiếp ngủ mê man. Và đời nàng sẽ ra sao trong những năm tháng tới đây, những thăng, những trầm gì sẽ đến với cô gái cuốn hút như hồ ly này, Eguchi tự hỏi, cảm thấy lòng mình nổi lên cái gì gần như tình cảm cha con; và chính cái tình cảm này khiến Eguchi hiểu rõ hơn là mình đã mang trên người gánh nặng của tuổi già. Chẳng cần thánh cũng biết cô nàng đến đây ngủ chỉ để làm tiền. Vậy mà các lão già chịu chi tiền để nằm

dài bên cạnh một cô gái trẻ đẹp như nàng đã tìm được hạnh phúc thần tiên, một nguồn vui không có ở thế gian này. Nội cái chuyện nàng không bao giờ tỉnh giấc cũng đã giúp cho các lão khách thoát được những mặc cảm tự ti, thoát được nỗi hổ thẹn về sự già nua, yếu kém, và có được cái tự do tha hồ mà mơ mộng, mà tưởng tượng, mà nhớ nhung những kỷ niệm với đàn bà. Có phải vì thế mà họ chẳng tiếc tay tỏ ra hào phóng, trả tiền nhiều hơn là cho những cô nàng thức nguyên? và họ lại càng cảm thấy thoải mái hơn khi tin chắc các cô bị thiếp cho ngủ chẳng thể biết gì về họ. Ngay chính họ cũng chẳng hề biết gì về các cô – từ áo quần, cách ăn mặc cho đến lối sống, tính cách con người. Cái lý do thì sâu xa hơn là sự lo ngại thông thường những liên lụy, phiền phức về sau. Đó là cái ánh sáng lạ lùng le lói từ vực thăm tằm tối của cõi lòng họ.

Tuy nhiên Eguchi thấy mình chưa thể quen được cái thứ quan hệ với một cô gái chẳng mở miệng nói ra một lời, chẳng mở mắt, chẳng thềm biết đến một con người hiện diện trên thế gian này là Eguchi. Ông không thể nào xóa nhòa đi nỗi khao khát không được thỏa mãn, trống rỗng trong lòng. Ông muốn nhìn đôi mắt cô gái phù thủy này. Ông muốn nghe giọng nàng, muốn trò chuyện cùng nàng. Ông thực tình không muốn rời rã, vuốt ve cái thân xác im lặng này lắm đâu, thấy chán ngắt và u ám lắm. Đã sững sốt khi khám phá ra nàng vẫn còn trinh trắng, đã ngừng tay không muốn động chạm đến nữa những cấm kỵ của ngôi nhà, ông chỉ còn cách là làm theo những lão già khác thôi. Cô gái đêm nay, dù đang ngủ say, trông sinh động hơn cô đêm trước. Rõ ràng là cuộc sống vẫn hiện diện nơi đây, trong mùi thơm da thịt, trong xúc giác và trong cách nàng cử động chân tay và thân người.

Hai viên thuốc ngủ đặt bên gối, như lần trước. Nhưng đêm nay ông không muốn để mình chìm vào giấc ngủ ngay bây giờ. Ông sẽ ngắm nhìn nàng lâu hơn. Nàng cựa quậy nhiều trong cơn say ngủ. Có thể lên đến hai ba chục lần trong một đêm. Nàng xoay người, lưng về phía ông, rồi xoay ngược lại ngay tức khắc và cánh tay nàng quàng lấy ông. Eguchi đưa tay kéo đầu gối nàng về phía mình.

“Đừng!” nàng có vẻ thốt lên, với một giọng khó nhận ra được.

“Cô tỉnh rồi à?” Ông kéo đầu gối nàng mạnh hơn để xem nàng có thức dậy thực không. Đầu gối nhũn, gập lại theo tay ông. Eguchi luồn cánh tay dưới cổ và nâng đầu nàng dậy, lay nhẹ.

“A!” cô gái lên tiếng. “Tôi đi đâu đây?”

“Cô tỉnh rồi à? Dậy đi!”

“Đừng! Đừng!” Nàng ngả đầu lên vai Eguchi như thể để tránh bị lay giật. Trán nàng chạm cổ ông, tóc nàng đâm vào mũi ông, cứng và làm đau. Ông quay mặt tránh mùi hương quá nồng tỏa ra từ mái tóc.

“Ông làm gì thế? cô gái thốt lên. “Đừng!”

“Tôi có làm gì cô đâu!”, ông già trả lời nhưng nàng chỉ nói trong giấc ngủ. Có phải nàng trong cơn mê đã hiểu sai những cử động của Eguchi hay nàng đang sống lại trong chiêm bao những cuộc hành xác mà nàng đã chịu đựng dưới bàn tay một lão khách khác trong một đêm nào? Dù sao đi nữa, Eguchi thấy tim mình đập nhanh hơn trong tí chút gọi là đối thoại, nàng chỉ thốt lên vài tiếng không đầu không đuôi trong giấc ngủ mà thôi. Có lẽ vào buổi sáng ông có thể đánh thức nàng dậy. Nhưng nàng có thực nghe được ông không? Có phải

nàng đã phản ứng nói lên vài lời khi ngủ mê vì ông lay giật người nàng hơn là vì nàng nghe được tiếng ông? Eguchi nghĩ chuyện véo thịt hay thụi nàng một cú; nhưng ông lại dịu dàng ôm nàng vào lòng. Không chống cự, không lên tiếng nhưng nàng thở nặng nhọc. Hơi thở vẫn ngọt ngào đi qua mặt ông. Ông lại thở không đều, bị cô gái này kích thích lần nữa. Nàng là của ta và ta làm gì với nàng cũng được mà. Nếu đêm nay nàng trở thành đàn bà, nỗi buồn nào sẽ choán lòng nàng sáng mai? Cuộc đời nàng có sang một bước ngoặt mới không? Dù xảy ra chuyện gì thì đến sáng mai nàng mới biết mà thôi.

“Mẹ ơi!” cô gái thốt lên nghẹn ngào. “Chờ con với, chờ con với. Mẹ phải đi sao? Con tiếc lắm, con tiếc lắm.”

“Cô đang mơ gì thế? Chỉ là chiêm bao, chiêm bao thôi, tôi nói vậy mà.” Ông già Eguchi siết chặt người nàng hơn trong vòng tay như thể muốn đưa nàng ra khỏi cơn mơ. Nỗi đau chứa đựng trong tiếng gọi mẹ của nàng như lưỡi dao đâm thẳng vào người ông. Ngực nàng ép sát ngực ông đến độ dẹt hẳn xuống. Nàng cử động đôi tay. Có phải nàng tìm cách ôm ông không, tưởng ông là mẹ nàng? Không phải đâu, dù đang say ngủ, dù còn trinh, nàng vẫn kêu gọi, vẫn cuốn hút, không thể chối cãi mà. Hình như trong suốt sáu mươi bảy năm ở đời ông già Eguchi chưa bao giờ cảm thấy trọn vẹn da thịt một cô gái tươi trẻ, phù thủy. Nàng như bước ra từ một cõi liêu trai.

Bây giờ ông lại thấy nàng không phải phù thủy mà là người bị bỏ bùa mê. Như thế dù say ngủ, nàng vẫn sống, nói cách khác, ý thức nàng bị vùi sâu trong giấc ngủ đậm đặc nhưng thân xác nàng vẫn sinh động trong nữ tính của mình. Nàng trở thành một thân xác đàn bà nhưng vô thức. Và có phải nàng đã được tập luyện công phu để làm bạn đồng sàng trong

đêm tối với các cụ già mà mục đàn bà trong ngôi nhà cho nàng là “dạn dày kinh nghiệm?”

Eguchi nói lỏng vòng tay và đặt hai cánh tay trần của nàng quanh người như thể muốn nàng ôm mình; và nàng ôm ông thật, dịu dàng. Ông nằm im, mắt nhắm, tận hưởng cảm giác ngây ngất, nồng ấm lan tỏa trong người. Một sự sung sướng vô ngần, không cần suy nghĩ. Bây giờ Eguchi có vẻ cảm nhận được nỗi vui thú và cái vận may của những lão khách đã chọn ngôi nhà này làm chỗ tới lui. Có phải tại đây họ từ bỏ được nỗi buồn cô chiếc, sự xấu xí và nỗi khốn khổ của tuổi già? Có phải nơi đây họ nhận được ân huệ của tuổi trẻ? Đối với một người già gần đất xa trời, không có giây phút nào tuyệt diệu hơn, giây phút mà ông ta có thể quên hẳn mình đi, khi nằm im để thướt tơi da mát của cô gái trẻ quấn phủ quanh người. Nhưng có phải các lão khách chẳng thấy mặc cảm có lỗi gì khi trả tiền cho các cô gái bị thiếp ngủ mê như vật hy sinh? Hay có phải chính cái mặc cảm có lỗi thầm kín lại làm tăng thêm niềm vui thú nơi họ? Ông già Eguchi đang quên mình đi và như thể quên luôn cô gái đang nằm đây là một vật hy sinh, dùng bàn chân tìm cách tiếp xúc với các ngón chân nàng. Vì cả thân xác nàng, chỉ có chỗ đó là ông chưa đụng đến. Các ngón chân mềm và dài. Các đốt chân gập lại, mở ra dễ dàng giống như những ngón tay và chính cái chi tiết nhỏ nhoi này cuốn hút Eguchi mãnh liệt, sự cuốn hút thường toát ra tự nhiên từ loại người đàn bà làm đàn ông say đắm và đau khổ. Bằng những ngón chân và ngay trong giấc ngủ mê mịch, nàng cũng nói lên được những lời yêu thương. Ông cảm nhận các cử động của các ngón chân nàng như một điệu nhạc, trẻ con và ngập ngừng nhưng nhiều khoái lạc; và ông lắng nghe một lúc.

Nàng đã nằm mơ nhưng giấc mơ đó bây giờ đã xong chưa? Có lẽ đó không phải là một giấc mơ đâu, Eguchi tự nhủ, mà là những tiếng nói vô thức, và thói quen phản đối, chống cự mỗi khi một lão khách ra tay quá mạnh trên thân xác nàng. Phải vậy không? Cả người nàng tràn đầy một sự khêu gợi mãnh liệt khiến nàng có thể đối thoại với ông trong im lặng, bằng chính thân xác mình; nhưng nếu ông thấy mình còn ham muốn nghe giọng nói nàng, dù chỉ qua vài tiếng thầm thì ngán ngủi thoát ra từ giấc ngủ, ấy là vì ông chưa quen thuộc lắm với mỗi bí ẩn của ngôi nhà. Eguchi bối rối tự hỏi phải nói gì, phải ấn mạnh chỗ nào trên người nàng để nàng cảm nhận mà phản ứng.

“Cô không còn nằm mơ nữa à? Mơ thấy mẹ cô bỏ đi xa đấy?”

Ông vuốt dọc sống lưng nàng, dừng lại hơi lâu ở các chỗ lõm. Nàng lắc nhẹ vai và xoay người nằm sấp một lần nữa – nàng có vẻ ưa thích thế nằm này. Mặt nàng hướng về phía Eguchi, bàn tay mặt nắm nhẹ viền gối, và cánh tay trái nằm trên mặt ông. Nhưng nàng chẳng nói gì cả. Ông cảm thấy hơi ấm toát ra từ hơi thở êm dịu của nàng. Nàng di chuyển cánh tay trên mặt ông, rõ ràng là để tìm chỗ dựa thoải mái hơn. Ông dùng cả hai bàn tay nâng nó đặt lên mắt mình. Các móng tay dài đâm nhẹ vào da tai ông. Cổ tay nàng hơi gập lại trên mắt phải của ông, cái phần nhỏ nhất của nó ấn xuống mi mắt. Ông giữ bàn tay nàng trên đôi mắt mình, y như thế. Ông lại cảm thấy mới cái mùi thơm da thịt đang đi vào mắt và mang đến ông nhiều ảo ảnh mới lạ. Ngay vào thời điểm này trong năm, hai hay ba hoa mẫu đơn mùa đông nở dưới mặt trời ấm áp bên chân hàng rào cao bằng đá của một tu viện cổ ở Yamato. Những đóa trà hoa trắng nở trong vườn gần mái hiên ngôi nhà Shisendo *. Vào mùa xuân, ra đời những chùm hoa

đậu tía, những đóa đở quỳn trắng * ở thành phố Nara *; và ở Đền Trà Hoa ở Kyoto, những cánh hoa trà rụng đầy vườn.

** Shisendo (Thi tiên đường) là dinh thự ở thành phố Kyoto (Kinh đô) của ông Ishikawa Jòzan (Thạch xuyên TRƯƠNG SƠN) (1583 - 1672), một học giả và nhà thơ pháp.*

** Hoa Đở Quỳn trắng: White rhododendron (asebi): pieris japonica. (Chú thích của bản tiếng Anh)*

** Nara: Nại Lương.*

“A! Ta đã đến đó rồi!” Những đóa hoa này gợi lên những kỷ niệm với ba cô con gái đã lấy chồng; những đóa hoa ông bắt gặp trong những chuyến đi với cả ba cô hay với một trong ba cô. Bây giờ làm vợ, làm mẹ, chắc họ chẳng còn giữ những kỷ niệm sống động đó. Nhưng Eguchi còn nhớ kỹ lắm, và đôi khi ông nhắc đến các sắc hoa đó với vợ mình. Bà đâu cảm thấy xa cách con cái, bây giờ họ đã lấy chồng, nhiều như ông. Bà vẫn gần gũi họ và không thấy cần thiết gợi nhớ những kỷ niệm cùng họ ngắm những loài hoa đó. Bà chẳng thể thấy chúng, bà không có đi cùng cha con ông.

Tận cùng đôi mắt được bàn tay cô gái đậy kín, Eguchi thấy hình ảnh các đóa hoa hiện lên rồi biến đi, biến đi rồi hiện lên; và thấy sống lại, sau khi gả chồng cho các con gái, sự xúc động của những ngày ông bị những cô gái trẻ khác cuốn hút. Cô gái nằm đây đêm nay có vẻ là một trong những cô gái của những ngày xa xưa ấy. Ông rút tay mình khỏi tay nàng nhưng bàn tay cô gái vẫn nằm trên mắt ông. Chỉ có cô gái út là đã cùng ông đứng ngắm cây trà hoa cao lớn ở Đền Trà Hoa trong một chuyến du hành để giã từ khoảng hai tuần trước ngày cô lên xe hoa. Đóa hoa trà rụng cánh đã để lại trong trí tưởng ông một ấn tượng đặc biệt mạnh mẽ. Cô gái út này đã làm ông khổ tâm và đau buồn khi đi lấy chồng. Hai chàng trai

tranh cưới con gái ông và trong cuộc đua tài này, con gái ông mất đi trinh tiết của mình. Eguchi rủ cô làm một chuyến du ngoạn để thay đổi không khí, để thoải mái tâm trí.

Hoa trà thường bị xem là mang đến điềm gở vì hoa rụng cả đóa khi lìa cành trông như những cái đầu bị chặt; nhưng cây trà hoa cao lớn nơi đây có tuổi thọ bốn trăm năm nở hoa song đôi, ngũ sắc và lại rụng từng cánh một. Vì thế người ta gọi nó là “trà hoa rụng cánh”.

“Khi hoa rụng nhiều nhất,” cô vợ trẻ của người giữ đền nói với Eguchi, “chúng tôi hốt đến năm hay sáu giỏ đầy cánh hoa mỗi ngày.”

Những cụm hoa trà trên cây, cô nói tiếp, trông tươi đẹp hơn khi được chiếu sáng từ phía sau hơn là khi được mặt trời rọi thẳng. Eguchi và cô gái út ngồi ở mái hiên phía Tây và mặt trời đang xuống dần sau cây trà hoa cao lớn. Họ nhìn mặt trời nhưng đám lá dày và những cụm hoa không để ánh sáng qua lọt, như thể ánh sáng chìm đắm giữa hoa lá và mặt trời phân vân treo mình trên những bờ bóng tối. Đền Trà Hoa nằm giữa một khu phố bình dân huyên náo và trong vườn thì chẳng có gì đáng xem ngoài cây trà hoa to lớn. Đôi mắt Eguchi chứa đầy hình ảnh những đóa hoa trà, và ông không nghe gì các tiếng động ồn ào, náo nhiệt của thành phố.

“Hoa nở thật tuyệt vời!” ông chắc lưỡi với con gái.

“Đôi khi, buổi sáng ngủ dậy, người ta nhìn không ra mặt đất phủ đầy những cánh hoa rụng trong đêm,” cô vợ trẻ của người giữ đền nói rồi bỏ đi, chỉ còn Eguchi và con gái trong vườn.

Có phải chỉ có cây trà hoa này nở ra năm sắc hoa khác nhau? Ông thấy được hoa trà đỏ, hoa trà trắng, rồi hoa trà hai màu nhưng Eguchi để mình đắm chìm trong trầm tư khi lặng

ngắm cây hoa hơn là đi đếm các màu hoa. Thật tuyệt diệu một cây hoa bốn trăm năm lại cho ra đời tràn đầy những đóa hoa rực rỡ thế này. Nắng chiều bị hút hẳn vào trong cây khiến những cụm hoa và cành lá ấm hẳn lên. Những đầu cành phía ngoài lay động dịu dàng dù ông không biết có gió hay không.

Con gái út ông không có vẻ đấm mình ngắm cây trà hoa danh tiếng này như ông. Cô chỉ nhìn một cách lơ đãng. Có lẽ cô tự nhìn chính mình hơn là nhìn cây. Cô là đứa con ông cứng nhất trong ba chị em, cứng đầu cứng cổ giống như những đứa con út, càng hơn thế từ khi hai cô chị đi lấy chồng. Hai cô này từng hỏi bà mẹ với ít nhiều ganh tức có phải Eguchi định giữ cô em út ở nhà và tìm chọn một anh chồng ở rể cho cô. Bà mẹ đem chuyện này nói lại với ông. Cô lớn lên thành một cô gái thông minh và sắc sảo; nhưng ông nghĩ rằng cô vẫn chưa đủ chín chắn qua việc cô có quá nhiều bạn trai. Cô tỏ ra vui vẻ nhất, hoạt bát nhất khi có đàn ông trai trẻ vây quanh. Bố mẹ cô, nhất là bà mẹ thường tiếp đón các bạn trai cô tại nhà, nhận biết rõ ràng là cô thích hai chàng trong bọn họ. Một trong hai chàng này đã làm cô mất trinh. Trong một thời gian cô trở nên lìm lì ít nói, tính khí thất thường ngay ở trong ngôi nhà êm ấm, và cô thường tỏ ra nôn nóng và gắt gỏng không đâu, ví dụ như khi cô thay quần áo. Mẹ cô cảm thấy có điều gì không ổn. Bà hỏi thăm cô một cách tế nhị và cô đã thú nhận dễ dàng, không do dự quá. Chàng trai đó làm việc trong một cửa hàng bách hóa và ở phòng thuê. Cô hình như đã ngoan ngoãn đi theo anh ta về căn phòng đó.

“Có phải anh ta là người con định lấy không?”

“Không. Không đời nào!” cô gái trả lời mẹ khiến bà chẳng biết đâu mà mò.

Bà mẹ tin rằng chàng trai đó đã dùng sức mạnh cưỡng ép cô. Bà đem việc này bàn đi, bàn lại với Eguchi. Ông có cảm tưởng của quý trong tay ông đã bị làm thương tổn. Ông càng choáng váng hơn khi thấy cô vội vã đính hôn với chàng trai thứ hai theo đuổi cô.

“Mình nghĩ sao?” bà vợ hỏi, nghiêng người về phía ông, căng thẳng. “Để con nó làm vậy được sao?”

“Nó có kể lại việc đó cho anh chàng nó đính hôn chưa?” ông gắt lên. “Nó kể ra chưa?”

“Việc này thì... Tôi không hỏi nó. Tôi cũng bị bất ngờ như mình vậy. Tôi có nên hỏi nó không?”

“Thôi, bỏ qua đi.”

“Phần đông mọi người cho rằng tốt hơn không nên nói ra cho người đàn ông ta sắp lấy làm chồng. Kín miệng thì bình an nhất. Nhưng ở đời chẳng ai giống ai. Con gái mình có thể đau khổ, dày vò suốt đời nếu không nói ra cho chồng biết.”

“Nhưng chúng ta chưa quyết định con nó được phép của ta hay không mà.”

Dĩ nhiên Eguchi không thể tưởng tượng được sự việc một cô gái bị quấy rối bởi một anh chàng lại đính hôn tức khắc với một anh chàng khác là chuyện tự nhiên, bình thường. Ông biết cả hai chàng đều phải lòng con gái ông. Biết rõ cả hai nên có lúc ông nghĩ cậu nào cũng xứng đáng với cô. Nhưng sự đính hôn thành linh này có phải là phản ứng của cú sốc cô đã chịu đựng? Có phải trong niềm cay đắng, oán giận, thất vọng chán chường mà cô tìm đến anh chàng thứ hai? Có phải trong sự rối loạn vì vỡ mộng với anh chàng thứ nhất mà cô để mình rơi vào vòng tay anh chàng thứ hai? Một cô gái như cô út của ông thường bị cuốn hút mãnh liệt bởi một chàng trai nào đó

sau khi bị một chàng trai trước ngược đãi. Ông nghĩ vợ chồng ông có lẽ không nên trách cứ cô vì một hành động trả thù và tự hạ phẩm giá một cách không đáng chút nào.

Tuy nhiên, Eguchi chưa hề nghĩ đến là một tình cảnh như thế lại có thể xảy ra ngay cho con gái mình. Các bậc cha mẹ khác cũng thế thôi. Ông có thể đã tin cậy cô con gái sắc sảo quá nhiều khi thấy cô rất cởi mở và linh hoạt giữa đám đàn ông trai trẻ bao quanh. Nhưng bây giờ sự thế đã xảy ra rồi thì ông thấy chẳng có gì lạ lùng cả. Thân xác con gái ông được tạo ra đâu khác gì thân xác những người đàn bà khác. Một người đàn ông có thể dùng sức mạnh để thỏa mãn mình trên thân xác đó. Trong đầu ông bỗng dựng hiện ra hình ảnh khó coi con gái ông đang làm tình với gã trai đó và ông cảm thấy một cách mãnh liệt niềm hổ thẹn và nỗi nhục nhã ê chề xâm chiếm lòng ông. Ông đâu có những cảm giác đau đớn như thế khi tiễn hai cô gái đầu đi hưởng tuần trăng mật. Những gì đã xảy ra có thể chỉ là cơn bộc phát tính dục mạnh mẽ của gã trai và thể xác con gái ông được cấu tạo một cách mà nó không thể chống cự được sự cưỡng ép. Những suy nghĩ thế này có bất bình thường đối với một người cha không?

Eguchi không chấp thuận ngay cuộc đính hôn nhưng ông cũng không từ chối thẳng thừng. Ông và bà vợ được biết sau đó rất lâu là hai chàng trai đã tranh giành con gái họ một cách khá dữ dội. Khi ngày hôn lễ sắp tới gần, Eguchi đưa con đi Kyoto và ngắm nhìn cây trà hoa đang độ nở đầy hoa. Từ bên trong cây phát ra tiếng vo vo, vù vù giống như tiếng một đàn ong mật.

Lấy chồng được hai năm thì cô út sinh hạ một bé trai. Người chồng có vẻ mê say đứa con lắm. Lần cặp vợ chồng trẻ tới nhà ông thăm viếng, có lẽ vào một ngày chủ nhật, cô vợ

xuống bếp phụ giúp mẹ làm cơm và người chồng cho con bú một cách khéo léo. Như thế mọi chuyện cuối cùng cũng ổn thỏa cả. Tuy cùng ở Tokyo nhưng cô gái út hiếm khi đến thăm vợ chồng ông sau ngày lên xe hoa.

“Con dạo này ra sao?” Eguchi hỏi cô khi cô đến một mình một ngày kia.

“Con ra sao à? Hạnh phúc, con đoán thế.”

Có lẽ người ta chẳng muốn nói nhiều với bố mẹ những gì xảy ra trong quan hệ vợ chồng, nhưng Eguchi cảm thấy không bằng lòng và hơi lo lắng. Biết tính liến thoắng của con gái, ông nghĩ cô nên nói thêm, nói rõ hơn nữa. Nhưng cô bây giờ trông đẹp hơn, thân hình nảy nở như những người vợ trẻ. Giả dụ đây chỉ là một sự chuyển hóa sinh lý từ con gái sang đàn bà, cô sẽ đâu có được vẻ đẹp tươi sáng như thế này nếu còn cái bóng tối nào đó lẫn quất trong lòng cô. Nước da cô sáng hẳn ra sau khi sinh con như thể cô được tắm rửa đến tận bên trong thân xác, và cô có vẻ đã tìm được sự thanh thản trong tâm hồn.

Có phải vì thế mà bây giờ đang nằm trong “ngôi nhà người đẹp ngủ mê”, cánh tay cô gái trẻ đặt trên mắt, ông đã nhớ đến hình ảnh cây trà hoa tuyệt đẹp đang nở rộ hoa và hình ảnh các sắc hoa tươi thắm khác? Dĩ nhiên, con gái ông cũng như cô gái đang ngủ đây đâu có được sự sung mãn của cây trà hoa. Nhưng sự sung mãn của một thân xác cô gái trẻ không phải là cái ta biết được bằng cách ngắm nhìn hay nằm ngoan ngoãn bên mình cô. Không thể nào so sánh được với sự tràn đầy rực rỡ của những đóa hoa trà. Hơi ấm chuyển từ cánh tay cô gái vào sâu sau mi mắt ông là dòng chảy của cuộc sống, là giai điệu của cuộc sống, là vẻ quyến rũ của cuộc sống, và cho một

người già, là sự phục hồi trong cuộc sống. Cánh tay cô gái trở nên nặng trên đôi mắt mệt mỏi và ông nhắc nó đi.

Không còn chỗ dựa cho cánh tay trái nữa và nếu sỏi dọc sát ngực Eguchi thì khó khăn quá, cô gái lại xoay nửa người đối diện ông. Nàng xếp cả hai tay trước ngực, các ngón tay đan nhau, đụng ngực Eguchi. Hai bàn tay không chập lại trong thái độ sùng kính nhưng gợi lên cử chỉ nguyện cầu, cho một lời cầu nguyện dịu dàng. Ông nắm cả hai bàn tay nàng, bao bọc bằng cả hai bàn tay mình. Như thể ông đang cầu nguyện điều gì cho riêng mình và nhắm mắt lại. Đó không phải gì khác hơn là nỗi buồn của một ông già cầm tay một cô gái trẻ đang ngủ mê.

Những giọt mưa đêm đầu tiên rơi trên biển lặng dội đến tai ông. Tiếng âm âm cũng vang đến, không phải từ một chiếc xe hơi mà từ tiếng sấm mùa đông, không thể nào chụp bắt. Ông tách hai bàn tay nàng ra, mở thẳng từng ngón tay rồi ngắm nhìn. Ông thềm đưa các ngón tay thon dài vào miệng và cắn. Nàng sẽ nghĩ gì khi sáng mai thức dậy thấy các dấu răng và dấu máu trên ngón út? Eguchi duỗi cánh tay nàng dọc theo người rồi nhìn chằm chằm đôi vú đầy đặn, núm vú to, căng phồng và có màu nâu sẫm. Cặp vú hơi trệ, ông đưa tay nâng lên. Thấy không ấm bằng thân nàng được chiếc chăn điện sưởi ấm từ lâu. Ông định đặt trán mình vào ngay chỗ trũng giữa đôi vú nhưng chưa đến sát thì mùi da thịt cô gái làm ông lùi lại. Ông xoay người nằm sấp và lần này uống cả hai viên thuốc ngủ đặt sẵn bên gối. Đêm đầu tiên nằm ở đây, ông uống một viên rồi khi tỉnh thức sau một cơn ác mộng, uống viên thứ hai và ông nhận ra đây chỉ là loại thuốc ngủ tầm thường. Eguchi rơi vào giấc ngủ nhanh chóng.

Tiếng khóc nức nở của cô gái đánh thức ông. Rồi tiếng khóc ông nghe được lại biến thành tiếng cười vui vẻ. Tiếng cười cứ kéo dài. Ông đặt cánh tay lên ngực nàng, lay mạnh.

“Cô đang nằm mơ, cô đang nằm mơ. Cô mơ cái gì thế?”

Sự im lặng sau tiếng cười dài thật đáng ngại. Nhưng Eguchi, còn ngầy ngật vì thuốc ngủ, sờ soạng tìm cái đồng hồ đeo tay ông để bên gối. Ba giờ rưỡi sáng. Ông kéo cô gái vào sát ngực mình, ôm chặt hông nàng rồi ngủ một giấc ấm nồng.

Sáng hôm sau ông bị mẹ đàn bà đánh thức như lần trước.

“Ông dậy chưa?”

Eguchi không trả lời. Không biết mẹ này có dán tai vào cửa phòng bí mật này để nghe lóm không? Ông giật mình khi cảm thấy là đúng như thế.

Cô gái còn ngủ nhưng hai vai để lộ ra ngoài, có lẽ vì hơi nóng từ chiếc chăn điện, và một cánh tay gác trên đầu. Eguchi kéo tấm chăn lên.

“Ông dậy chưa?”

Eguchi không lên tiếng, chui đầu vào chăn. Cảm ông đụng đầu vú nàng. Cả người bỗng như bốc lửa, ông dùng cả tay lẫn chân kéo toàn thân nàng vào mình.

“Ông ơi! Ông ơi!” Mẹ đàn bà gõ nhẹ cửa ba bốn lần.

“Tôi dậy rồi. Đang mặc áo quần.” Nếu ông không lên tiếng thì có lẽ mẹ đã mở cửa và xông vào phòng.

Trong phòng bên mẹ đã để sẵn thau nước, kem đánh răng, khăn mặt.

“Ông thấy sao?” mẹ hỏi khi dọn đồ ăn sáng cho ông. “Cô bé này ngoan lắm, phải thế không?”

“Vâng, ngoan lắm,” Eguchi gật đầu. “Khi nào cô ta thức dậy?”

“Khi nào à? Cái đó thì...”

“Tôi ở đây cho đến khi cô ta thức dậy, được không?”

“Đây chính là điều chúng tôi không thể cho phép,” mẹ nói nhanh. “Chúng tôi không cho phép đâu, ngay cả đối với những vị khách trung thành nhất.”

“Nhưng cô nàng này ngoan quá mà.”

“Tốt hơn ông nên giữ quan hệ với cô ta trong giấc ngủ, không nên để các tình cảm ngớ ngẩn xen vào. Ngay cô ta cũng chẳng hay biết đã ngủ với ông. Ông sẽ không bị phiền phức gì đâu.”

“Nhưng tôi nhớ mặt cô ta mà. Tình cờ, nếu tôi gặp lại cô ta ngoài đường?”

“Ông nghĩ ông sẽ đứng lại nói chuyện với cô ta? Đừng làm thế. Ông phạm tội đấy.”

“Phạm tội?”

“Đúng vậy.”

“Phạm tội!”

“Tôi xin ông đừng tỏ ra khó tính quá. Ông phải xem các cô gái ngủ mê chỉ là những cô gái ngủ mê, không hơn không kém.”

Eguchi muốn phản đối, muốn nói là ông chưa đến nỗi lộ khụ bất lực như những lão già khác nhưng ông dần lại được.

“Hình như đêm qua trời đổ mưa,” ông nói.

“Thật sao? Tôi không hay biết gì cả.”

“Trời mưa thật, tôi nghe được mà.”

Trên mặt biển nhìn từ cửa sổ những con sóng nhỏ gần vách đá lấp lánh nắng mai.



Tám ngày sau ông trở lại “ngôi nhà người đẹp ngủ mê” lần thứ ba. Lần lui tới thứ nhất cách lần thứ hai hai tuần; vậy khoảng cách giữa hai lần giảm xuống một nửa.

Có phải ông bị các cô gái ngủ say mê hoặc dần dần?

“Cô gái đêm nay còn trong thời kỳ học nghề,” mẹ đàn bà nói khi pha trà. “Ông có thể thất vọng nhưng xin vui lòng chấp nhận em nó.”

“Một cô khác nữa à?”

“Ông gọi điện vào phút chót trước khi ông đến đây, tôi đành phải xoay sở cách này, cách nọ. Nếu ông muốn riêng một em nào thì xin vui lòng báo cho tôi biết hai hay ba ngày trước.”

“Được rồi. Nhưng bà nói, cô ta còn đang học nghề, nghĩa là sao?”

“Em nó mới vào làm, và còn nhỏ tuổi.”

Ông già Eguchi giật mình.

“Em nó sợ lắm và đòi tôi cho thêm một em khác cùng ngủ chung. Nhưng tôi không muốn làm ông khó chịu.”

“Hai cô cùng lúc? Tôi đâu thấy có gì khó chịu đâu. Nhưng bà thử nghĩ xem, cô nào cũng ngủ say như chết thì làm sao biết mình sợ hay không?”

“Đúng vậy. Nhưng ông vui lòng dịu dàng với em. Nó chưa quen.”

“Tôi có làm cái quái quỷ gì đâu.”

“Vâng, tôi biết lắm chứ.”

“Đang học nghề?” ông lẩm bẩm với chính mình. Bao giờ cũng xảy ra những điều kỳ quặc trên đời. Như thường lệ, mẹ đàn bà mở hé cửa phòng, liếc mắt nhìn vào.

“Em nó ngủ rồi. Ông vào lúc nào cũng được.” Mẹ bỏ đi.

Eguchi uống thêm một tách trà rồi gục đầu trên cánh tay mình. Một nỗi trống rỗng lạnh lẽo choán cả người ông. Ông đứng dậy, chán nản, khó nhọc, như thể không còn sức lực nào nữa, mở nhẹ cửa, nhìn vào căn phòng bí mật che kín bởi những tấm màn nhung.

Cô gái “nhỏ” có khuôn mặt nhỏ nhắn. Mái tóc, rối như thể một bím tóc bị xổ ra, phủ một bên má, và một bàn tay che má kia xuống tận môi; và như thế khuôn mặt nàng trông càng nhỏ hơn bình thường. Đó là một cô gái hồn nhiên đang nằm ngủ. Bàn tay che mặt, đúng hơn, cạnh bàn tay mềm mại chạm nhẹ xương gò má và những ngón tay, hơi gấp lại dọc theo mũi, che cả cặp môi. Ngón tay giữa, dài, đụng cằm. Đó là bàn tay trái. Bàn tay mặt nằm ở mép chấn với mấy ngón tay bấu lại. Khuôn mặt để tự nhiên, không trang điểm gì cả; nàng cũng chẳng có vẻ đã lau chùi son phấn trước khi đi ngủ.

Ông già Eguchi chui vào nằm cạnh nàng. Cẩn thận không để mình đụng chạm đến người nàng. Cô gái vẫn bất động. Nhưng hơi ấm toát ra từ thân thể nàng, khác hẳn hơi ấm của tấm chăn điện, bao trùm lấy ông. Một hơi ấm như còn hoang sơ, chưa chín nong.

Có lẽ mùi thơm của da và tóc nàng khiến ông nghĩ thế, nhưng không phải chỉ vậy thôi.

“Mười sáu, có lẽ gần thế?” ông lẩm bẩm.

Ngôi nhà này là chỗ lui tới của những lão già sức cùng lực tận không thể sử dụng đàn bà như đàn bà; nằm ngủ hiền lành bên cạnh một cô gái như thế chỉ là một niềm an ủi thoáng qua như ảo ảnh, là theo đuổi một niềm hạnh phúc đã lụi tàn ngay khi còn sống, Eguchi hiểu được thế vào lần thứ ba nằm ở ngôi nhà này. Có không những lão khách trong đám người đến đây nuôi dưỡng một niềm mong ước sâu xa là được đánh một giấc nghìn thu bên cạnh một cô gái ngủ say? Hình như có một nỗi buồn nào đó trong thân xác cô gái trẻ gợi lên niềm mong mỏi cái chết nơi người già. Nhưng có lẽ Eguchi là một người dễ xúc động nhất trong đám lão khách đến đây; có lẽ phần đông trong bọn họ chỉ muốn vục miệng uống lấy, uống để sưởi nguồn tươi mát của tuổi trẻ nơi các cô gái ngủ mê, hưởng vợi vài lạc thú trên những thân người không thể tỉnh thức.

Hai viên thuốc ngủ màu trắng, như thường lệ, đặt bên cạnh gối. Ông cầm lên nhìn. Chẳng có chữ hay dấu hiệu nào để biết thuốc loại gì. Chắc chắn là khác loại thuốc cô gái đã uống. Ông nghĩ lần tới mình sẽ đòi uống cùng loại thuốc như nàng. Nhưng chắc là người ta sẽ không chiều theo ý ông đâu; nhưng giả dụ được thế, cái gì sẽ xảy ra nếu ông cũng rơi vào giấc ngủ say như chết? Thật hấp dẫn cái ý tưởng ngủ được giấc ngủ của người chết bên cạnh một cô gái trẻ bị thiếp cho ngủ như chết.

“Ngủ như chết rồi.”

Những từ này đánh thức kỷ niệm về một người đàn bà. Vào mùa xuân ba năm trước đây, Eguchi đưa một người đàn bà

vào khách sạn ở thành phố Kobe *. Nàng về với ông từ một hộp đêm và bảy giờ đã quá nửa đêm. Ông uống một ly “whisky” từ chai rượu ông giữ sẵn trong phòng và mời nàng uống chung. Nàng uống cũng nhiều như ông. Ông thay áo quần, mặc tấm áo “kimônô” của khách sạn. Nàng không có gì thay, đành giữ đồ lót trên người và để ông dìu vào giường.

* *Thần Hộ*

Ông đặt tay lên lưng nàng, vuốt ve dịu dàng chỗ này, chỗ nọ.

Tự nhiên nàng ngồi bật dậy. “Em không thể ngủ với mớ đồ lót này.” Nàng cười hết ra, ném lên chiếc ghế trước tấm gương soi. Ông ngạc nhiên nhưng tự nhủ chắc là mấy cô nghiệp dư thường làm vậy. Nàng tỏ ra dễ bảo khác thường.

“Nữa không?” Eguchi hỏi khi nói lỏng vòng tay quanh người nàng.

“Ông gạt tôi! Ông gạt tôi, ông Eguchi ạ.” Nàng nói thế hai lần. Nhưng nàng vẫn ngoan ngoãn, yên lặng để ông làm tiếp.

Thấm rượu và mệt, Eguchi lăn ra ngủ ngay sau đó. Cảm giác người đàn bà đã ra khỏi giường đánh thức ông vào sáng hôm sau. Nàng đang ngồi chải tóc trước tấm gương.

“Em dậy sớm thế.”

“Vì em có mấy đứa nhỏ.”

“Con à?”

“Vâng. Hai đứa. Còn nhỏ lắm.”

Nàng ra cửa vội vã, trước khi ông kịp ngồi dậy.

Thật lạ, người đàn bà thon thả, da thịt chắc nịch như thế lâu lắm rồi ông mới được ôm ấp, đã có hai con. Thân thể nàng

đâu cho ta cảm tưởng như vậy. Nàng có đôi vú có vẻ như chưa từng ra sữa cho con bú.

Ông mở va-li để lấy cái áo sơ-mi sạch và thấy mọi thứ đều được sắp đặt ngăn nắp sẵn cho ông. Trong chuyến đi mười ngày ở đây, ông đã cuộn tròn áo quần dơ nhét vào va-li và mỗi khi cần đồ sạch ông lại moi lên tận đáy; ông cũng tống đại vào đó những quà cáp mua hay nhận được ở Kobe và cái va-li phồng to đến độ không thể đóng lại. Nàng đã có thể nhìn thấy đủ thứ lộn xộn bên trong khi ông lật nắp va-li mò tìm thuốc lá. Nhưng ngay như vậy đi nữa, cái gì đã khiến nàng bỏ công sắp xếp mọi thứ trong va-li lại cho ông? Và nàng làm việc này khi nào thế? Mọi đồ lót dơ dáy vứt lung tung đều được xếp lại cẩn thận và việc này phải mất thời giờ chứ chơi đâu, ngay với đôi tay khéo léo của một người đàn bà. Có phải nàng đã làm việc này vì không ngủ được, sau khi Eguchi đã ngủ say?

“Lạ nhỉ,” Eguchi thốt lên, nhìn cái va-li tươm tất. “Nàng có ý gì khi làm việc này?”

Tối hôm sau, như đã hẹn, nàng đến gặp ông ở một quán ăn Nhật. Nàng mặc áo “kimônô”.

“Em mặc ‘kimônô’?”

“Vâng. Đôi khi. Nhưng không hợp với em lắm đâu.” Nàng cười, hơi ngượng ngập. “Trưa nay cô bạn em gọi điện. Hấn tỏ ra chưng hửng, ngạc nhiên quá đỗi. Hấn hỏi em có được bình thường không.”

“Em kể hết cho cô ta nghe?”

“Em không giữ kín chuyện riêng tư.”

Họ đi dạo qua các khu phố. Eguchi mua tặng nàng vải may “kimônô” và đai lưng rồi cả hai trở lại khách sạn. Từ cửa sổ họ

có thể nhìn thấy ánh sáng những chiếc tàu thủy đậu trong hải cảng. Hai người ôm nhau hôn cạnh cửa sổ và Eguchi kéo rèm và màn cửa xuống. Ông mời nàng uống “whisky” nhưng nàng lắc đầu. Nàng không muốn mất tự chủ. Nàng ngủ một giấc nồng. Sáng hôm sau nàng tỉnh thức khi Eguchi ngồi dậy ra khỏi giường.

“Em ngủ say như chết. Em thực sự ngủ như đã chết rồi vậy.”

Nàng nằm im, mắt mở to. Đôi mắt như có hơi sương rửa sáng.

Nàng biết hôm nay ông sẽ trở lại Tokyo. Chồng nàng làm đại diện cho một công ty thương mại nước ngoài và đã cưới nàng khi làm việc ở Kobe nhưng được gởi đi Singapore từ hai năm nay. Tháng tới người chồng sẽ về lại Kobe với gia đình. Nàng đã kể hết mấy chuyện này cho Eguchi nghe vào đêm trước. Tới lúc đó ông thực sự chưa biết nàng đã có chồng, và chồng là một người nước ngoài. Nàng chỉ là một người ông tán tỉnh dễ dàng trong một hộp đêm. Ông đến đó vào một lúc cao hứng, và ở bàn bên cạnh có hai người đàn ông phương Tây và bốn phụ nữ Nhật Bản. Người đàn bà trung niên trong bọn họ có quen biết Eguchi và lên tiếng chào ông. Bà tỏ vẻ là người hướng dẫn cho hai ông khách. Khi họ đứng lên để khiêu vũ, bà hỏi Eguchi có thích nhảy với người đàn bà trẻ còn ngồi ở bàn không. Vào giữa bản nhảy thứ hai, ông rủ nàng bỏ đi nơi khác. Nàng tỏ ra thích thú có dịp vui đùa. Nàng đến khách sạn với ông, thoải mái, dễ dàng và khi hai người vào phòng, chính Eguchi lại cảm thấy căng thẳng hơn cả.

Eguchi bắt đầu như thế cái chuyện tình với một người đàn bà đã có chồng, vợ một người nước ngoài. Nàng giao con còn bé cho bà vú hay cô giữ trẻ coi sóc và chẳng tỏ ra dè dặt, ngần ngại như thường thấy nơi những người đàn bà có chồng;

thế nên Eguchi cũng chẳng nghĩ mình đang làm chuyện không đúng đắn. Nhưng tự thâm tâm ông cảm thấy đôi chút hối hận mơ hồ. Tuy nhiên được nghe nàng nói với niềm vui thú đã ngủ một giấc như người chết rồi, Eguchi tưởng chừng đó là một điệu nhạc trẻ trung còn đọng lại trong trí nhớ mình. Eguchi sáu mươi tư tuổi khi đó, và người đàn bà vào độ giữa tuổi hai mươi hay gần ba mươi. Sự khác biệt tuổi tác khá lớn giữa hai người khiến Eguchi tự nhủ đây là lần cuối cùng ông có quan hệ tình ái với một người đàn bà trẻ. Sá gì chỉ có hai đêm, ngay chỉ một đêm thôi, thật vậy, người đàn bà ngủ say như chết đó đã thành người ông không thể nào quên được. Nàng viết cho ông, nói sẵn lòng gặp khi nào ông trở lại Kobe. Lá thư thứ hai đến vào tháng sau, báo ông biết là chồng nàng đã về nhà nhưng chẳng sao, nàng vẫn muốn gặp lại ông. Tháng sau nữa, lá thư ba đến tay ông, lời lẽ tương tự như thư trước. Rồi sau đó ông chẳng còn nhận được tin gì nữa.

“Cũng đành! Nàng lại có thai lần nữa, lần thứ ba đấy. Chắc vậy thôi.”

Ông già Eguchi thăm thì với chính mình ba năm sau khi nằm bên một cô gái còn nhỏ tuổi bị thiếp ngủ như chết và nhớ lại người đàn bà đó. Cái ý nghĩ nàng có thai chưa bao giờ xuất hiện trong đầu Eguchi. Nhưng tại sao nó lại đến bất chợt bây giờ? Càng nghĩ tới, nghĩ lui, ông càng tin mình đoán đúng. Nàng ngừng viết thư cho ông chỉ vì nàng mang thai, phải vậy không? Đúng quá chứ sao không; và ông hé môi cười. Nàng đã đón mừng thắm thiết người chồng trở về từ Singapore rồi thụ thai, thế là những điều sai trái đã làm với Eguchi từ nay được gột rửa; ông cảm thấy an tâm và thanh thản. Rồi ông lại nhớ tới thân thể nàng, trong niềm nuối tiếc, nhưng chẳng có một tình ý nhục dục gì đi theo hồi tưởng này.

Một thân thể cân đối, rắn chắc, mịn màng, trong mắt ông, là biểu tượng cho nữ tính ở tuổi thanh xuân. Ông biết mình đã đoán theo trực giác là nàng đã có thai nhưng ông không chút nghi ngờ đó là sự thật hiển nhiên.

“Ông Eguchi ạ, ông có thích tôi không?” nàng hỏi ông khi ở khách sạn.

“Có chứ, tôi thích cô mà. Các bà, các cô thường hỏi câu này lắm.”

“Nhưng...” Nàng không tiếp tục để chấm dứt câu nói.

“Cô định hỏi tôi thích gì nơi cô, phải không?”

“Thôi đủ rồi! Tôi không nói gì nữa đâu.”

Tuy vậy khi nghe nàng hỏi ông có thích nàng không, Eguchi cảm thấy rõ ràng là ông thực sự thích nàng lắm. Tới tận bây giờ, ba năm rồi, ông vẫn chưa quên câu hỏi đó. Không biết thân thể nàng, sau khi cho ra đời ba đứa con, có còn giống như thân thể một người đàn bà chưa bao giờ sinh đẻ? Ông thấy mình luyến tiếc nàng quá đỗi.

Eguchi hầu như quên hẳn cô gái nhỏ tuổi ngủ say bên cạnh dù chính cô đã làm ông nhớ về những kỷ niệm ngày nào với người đàn bà trẻ ở Kobe. Cánh tay gấp lại, bàn tay đặt bên má nhưng cái cùi chỏ làm ông thấy vướng víu; ông nắm lấy cổ tay và trái cánh tay nàng ra dưới tấm chăn. Nàng đã đẩy tấm chăn điện xuống quá vai, có lẽ vì nóng quá. Đôi vai nhỏ nhắn, tròn trịa nằm quá sát mắt ông. Ông muốn thử nắm vai nàng trong lòng bàn tay nhưng tự kiềm lại. Vai gầy không đủ thịt che xương. Ông muốn vuốt ve đôi vai gầy guộc đó nhưng lại tự nén lần nữa. Ông đưa tay lùa tóc nàng khỏi má bên phải. Khuôn mặt đang say ngủ trông thật dịu dàng dưới ánh đèn yếu ớt rọi từ trần nhà và phản chiếu từ những tấm màn nhung

đỏ thẫm. Hàng lông mày để tự nhiên, không trau chuốt; lông mi đều đặn và rất dài ông có thể cầm giữa hai ngón tay. Chỗ giữa môi dưới thì hơi dày hơn phía ngoài. Ông không thấy được răng nàng.

Khi đến ngôi nhà này Eguchi tin rằng không có gì đẹp hơn khuôn mặt một cô gái trẻ đang chìm trong giấc ngủ không mộng mị. Có thể gọi đó là niềm an ủi dịu ngọt nhất người ta có thể tìm được trên thế gian này không? Người đàn bà dù đẹp đến đâu cũng không thể che giấu được tuổi tác mình khi ngủ; và người đàn bà dù không có nhan sắc đi nữa vẫn thấy mát mắt nhất khi ngủ. Hay có lẽ ngôi nhà này chỉ chọn lựa những cô gái có khuôn mặt đẹp một cách đặc biệt khi ngủ. Eguchi ngắm nhìn khuôn mặt nhỏ nhắn cận kề và cảm thấy cuộc đời mình, những nỗi khó nhọc trải dài theo năm tháng tan biến dần đi. Ôi, lúc này chỉ cần tống hai viên thuốc vào miệng rồi chìm sâu vào giấc ngủ thì đêm nay sẽ là một đêm hạnh phúc biết bao; nhưng ông vẫn nằm im, đôi mắt nhắm kín. Ông không muốn ngủ – cô gái nhỏ này, một khi đã gợi nhớ trong ông những kỷ niệm về người đàn bà trẻ ở Kobe, còn có thể khêu ra những kỷ niệm khác nữa.

Nàng mang thai ngay sau khi người chồng trở về từ Singapore sau hai năm vắng mặt – cái ý nghĩ xuất phát từ trực giác này ông tin rằng không thể nào không đúng với thực tế, cứ lờn vờn mãi trong đầu ông. Chuyến phiêu lưu tình ái ngắn ngủi, ông nghĩ thầm, chẳng thể nào làm hổ thẹn hay như nhuốc đưa trẻ nàng mang trong bụng và cho ra đời. Sự hoài thai và sự sinh nở là một thực tế, là một ân huệ trên đời. Một cuộc sống mới mẻ đang động đậy, đang lớn lên trong người nàng; và ngay chính giây phút này ông lại liên tưởng đến cái tuổi gần đất xa trời của mình. Nhưng tại sao người đàn bà đó

lại chịu ăn nằm với ông, dễ dãi và buông thả? Đó là một điều chưa bao giờ xảy ra trong suốt gần bảy mươi năm đời ông. Con người nàng chẳng lộ ra cái gì dĩ thỏa hay phóng đãng. Dù sao, với nàng lúc đó ông cảm thấy ít có lỗi hơn là bây giờ nằm bên cô gái nhỏ bị thiếp ngủ mê một cách đáng ngờ trong ngôi nhà này. Ông vẫn nằm trong giường, đưa mắt thích thú nhìn nàng vội vã ra về với hai đứa con nhỏ đang chờ, vẻ mặt tươi tắn và sáng khoái. Ông chẳng thể nào quên được nàng, chắc vì nàng là người đàn bà trẻ tuổi cuối cùng trong đời mình, và tin rằng nàng cũng chẳng quên ông. Chuyện tình ngắn ngủi, không để lại vết thương sâu kín nào, được hai người giữ bí mật suốt đời và không ai có thể nào quên được.

Ôi lạ lùng thay cái cô gái nhỏ đang học nghề làm “người đẹp ngủ mê” này lại mang đến cho Eguchi những hoài niệm dạt dào, sống động về người đàn bà ở Kobe. Ông mở mắt. Dùng ngón tay vuốt ve dịu dàng hàng lông mi cô bé. Nàng nhú mày, xoay mặt, đôi môi mở rộng cùng lúc. Cái lưỡi thụt xuống sâu vào trong, như thể chui vào hàm dưới nhưng ông vẫn thấy được một chỗ lõm dễ thương ở ngay chính giữa cái lưỡi còn thơ dại này. Sự thèm muốn trồi lên trong lòng. Ông gí mắt nhìn vào cái miệng đang mở rộng. Giả dụ bây giờ ông bóp cổ nàng, cái lưỡi nhỏ nhắn này có co giật lắm không? Ông già Eguchi nhớ lại đã gặp một cô gái giang hồ còn trẻ hơn cả cô bé này. Thuở đó, ông không ham thích gì đặc biệt các cô gái trẻ cỡ này nhưng ông là khách mời và người chủ nhà đã giao nàng phục vụ ông. Nàng dùng cái lưỡi dài, mỏng, lại nhiều nước bọt và Eguchi chẳng thấy hào hứng chút nào. Tiếng trống và tiếng sáo từ ngoài phố vang đến làm tim đập rộn ràng hơn. Dường như là một đêm lễ hội. Cô gái có đôi mắt hình trái hạnh đào và một khuôn mặt sinh động nhưng cố

làm nhanh cho xong việc, không tỏ vẻ quan tâm đến người khách hàng chút nào.

“Đêm lễ hội, phải không?” Eguchi nói. “Em muốn chạy nhanh ra đó lắm à?”

“A! Sao anh hiểu em hay thật! Đúng thế. Em đang trên đường đi xem hội với một người bạn thì bị gọi đến đây.”

“Được rồi.” Ông thốt lên, tránh cái lưỡi lành lạnh và nhiều nước bọt đó. “Em xuống đường đi hội tiếp đi. Có phải tiếng trống dội đến từ một ngôi đền?”

“Nhưng bà chủ sẽ mắng em.”

“Không sao đâu, anh sẽ dàn xếp ổn thỏa.”

“Thật không? Anh lo giùm em nhé.”

“Em mấy tuổi rồi?”

“Mười bốn ạ.”

Cô bé chẳng ngượng nghịu hay sợ sệt đàn ông chút nào. Cũng chẳng thấy xấu hổ hay khổ sở. Nàng tỏ ra hoàn toàn lãnh đạm. Mặc nhanh lại áo quần, nàng vội vã bỏ đi xuống đường nhập vào đêm lễ hội. Eguchi đốt một điếu thuốc và lắng nghe một lúc lâu tiếng trống, tiếng sáo và tiếng chào mời đơn đả từ những quầy hàng hội lễ.

Ông bao nhiêu tuổi lúc đó? Ông không nhớ ra được nhưng dù ở cái tuổi ông có thể thấy không tiếc thả sớm cô bé ra đường nhập hội, ông cũng chưa phải là một lão già như hiện nay. Cô gái đêm nay có lẽ lớn hơn cô kia hai hay ba tuổi, và thân thể nàng đầy đặn nên thấy đàn bà hơn. Hơn nữa, sự khác biệt lớn lao là cô này bị thiếp cho ngủ mê và không thể tỉnh thức giữa chừng. Tiếng trống lễ hội tung bừng, nếu vang vọng đến đây đêm nay, nàng chẳng nghe được gì đâu.

Lắng tai hết sức ông nghĩ có thể nghe được tiếng gió thu muộn từ những ngọn đồi sau nhà thổi xuống yếu ớt. Hơi thở ấm từ đôi môi nhỏ hé mở của cô gái phả vào mặt ông. Ánh sáng mờ mờ phản chiếu từ những tấm màn nhung đỏ thẫm chảy tận trong miệng nàng. Lưỡi nàng không có vẻ lạnh và nhiều nước như lưỡi cô bé trước. Sự thèm muốn lúc này bây giờ nổi lên lại, mãnh liệt hơn. Nàng là cô gái đầu tiên trong “ngôi nhà người đẹp ngủ mê” đã để cho ông thấy cái lưỡi khi ngủ. Ông cảm thấy nổi thôi thúc làm một cái gì thật sai trái, ừ, sai trái đấy nhưng hứng thú hơn là thọc ngón tay vào miệng và rờ mó cái lưỡi.

Tuy nhiên, điều sai trái đó không hiện hình rõ ràng trong đầu ông như cái gì bạo liệt và gây khiếp sợ. Sự bạo hành nào là xấu xa nhất mà người đàn ông có thể áp đặt trên một người đàn bà? Chuyện tình với người đàn bà ở Kobe, sự chung đụng xác thịt vô vị với cô gái ăn sương mười bốn tuổi, những ví dụ như thế, chỉ là những giây phút ngắn ngủi trong cuộc đời dài đằng dặc, và biến đi trong chốc lát. Cưới vợ, nuôi dưỡng, giáo dục các cô con gái, đó là những việc ngoài mặt thường được xem là tốt; nhưng thật ra ông đã sử dụng quyền lực làm chồng, làm bố của mình trong nhiều năm, đã kiểm soát cuộc đời họ, đã ảnh hưởng nặng nề ngay đến bản tính họ, đấy mới là những điều ác. Có lẽ bị phong tục và trật tự xã hội lôi cuốn, ý thức con người về cái ác đã chết lặng.

Nằm dài bên cạnh một cô gái bị thiếp cho ngủ mê, không còn nghi ngờ gì nữa, là một điều ác. Điều ác này càng hiện ra rõ ràng hơn nếu ông ra tay giết nàng. Đâu khó gì bóp cổ nàng hay bịt miệng, bịt mũi nàng. Nàng ngủ, miệng mở rộng để lộ cái lưỡi nhỏ như lưỡi trẻ con. Nếu ông thọc tay vào miệng nàng, cái lưỡi sẽ uốn cong quanh ngón tay như lưỡi một hài

nhi quanh núm vú mẹ. Ông đặt tay lên môi trên và cầm, khép miệng nàng lại. Khi ông rút tay đi thì cái miệng lại mở ra lần nữa. Nhìn cặp môi mở nửa chừng, ông già Eguchi thấy được tuổi trẻ của nàng.

Chắc vì cô gái còn trẻ như thế nên ông cảm thấy nổi thôi thúc làm điều sai trái khuấy động cả cõi lòng; nhưng trong đám lão khách kín đáo lui tới “ngôi nhà người đẹp ngủ mê” này, Eguchi tin rằng chắc có những lão không những buồn rầu nhìn lại thời trai trẻ nay đã xa xưa mà còn tìm cách lãng quên những điều xấu xa, những việc độc ác đã làm dọc theo chiều dài cuộc đời họ. Lão già Kiga, người đã giới thiệu ngôi nhà này với Eguchi, không bao giờ hé môi, dĩ nhiên, nói lộ ra những nỗi niềm sâu kín của những lão khách khác. Họ chắc không đông lắm đâu; và Eguchi đoán họ là những người đã thành công trong xã hội chứ không phải những kẻ đã hỏng cuộc đời. Nhưng trong đám họ chắc có kẻ đã thành công bằng những hành vi sai trái và giữ được các thành quả bằng cách làm đi, làm lại các điều sai trái đó. Họ khó tìm được sự bình an, thanh thản với chính mình và trở thành những kẻ thua cuộc, khiếm sợ. Khi nằm ôm da thịt trần truồng, tươi mát các cô gái bị thiếp cho ngủ, tự thâm tâm có cái gì còn hơn nỗi sợ cái chết cận kề hay niềm tiếc nuối tuổi trẻ đã qua lâu rồi. Có thể đó là những nỗi hối hận về những điều tội tệ đã làm hay những bất hạnh gia đình thường xảy ra nơi những kẻ thành công trong đời. Chẳng có ông Bụt nào cho họ quỳ xuống mà nguyện cầu. Ôm cô gái trần truồng trong tay, họ khóc thầm với những giọt nước mắt lạnh lẽo, hay than vãn kêu la to tiếng, nhưng nàng đâu có hay biết gì, đâu có mở mắt. Các lão già sẽ không cảm thấy tủi nhục, không bị tổn thương trong niềm kiêu hãnh của mình. Họ tha hồ để mình hối cải, để mình

rên rĩ. Nhìn từ khía cạnh này, các “người đẹp ngủ mê” phải chẳng là những Bồ Tát? Nhưng các cô là xương thịt và máu huyết. Làn da tươi mịn, mùi người thơm tho có lẽ mang lại cho những ông già buồn rầu kiểu này niềm an ủi, hay hơn nữa, sự tha thứ.

Ông già Eguchi im lặng nhắm mắt khi các ý tưởng trên nảy mầm trong đầu. Thật cũng lạ lùng là trong ba “người đẹp ngủ mê” ông nằm ngủ chung, cô gái đêm nay, nhỏ nhắn nhất, trẻ tuổi nhất, ít kinh nghiệm nhất lại gọi lên nơi ông những ý tưởng tương tự. Ông dang tay ôm gọn nàng vào lòng. Tới tận lúc này ông đã tránh đụng chạm người nàng. Nàng không có sức lực nào để chống cự và thân thể gầy ốm thấy tội nghiệp. Nàng có lẽ cảm nhận được sự tiếp xúc của Eguchi ngay trong giấc ngủ sâu thẳm của mình. Có lẽ thế vì nàng khép lại đôi môi và xương hông đụng mạnh vào người ông.

Những thử thách nào cô gái bé nhỏ này sẽ phải trải qua trong cuộc đời? Eguchi tự hỏi. Đời nàng có được yên ổn và thanh thản không, dù không làm được điều gì nổi bật hay tiếng tăm? Ông thấy mình cầu chúc nàng sẽ tìm được hạnh phúc một ngày kia vì đã mang lại niềm an ủi thầm lặng nơi đây cho những ông già gần đất xa trời. Ông gần như nghĩ tới chuyện nàng là hóa thân của vị Phật nào đó, như trong các truyền thuyết xưa cũ.

Có phải theo các truyền xưa, các cô gái giang hồ và các cô chuyên dụ dỗ đàn ông là những hóa thân bằng xương thịt con người của các vị Phật?

Ông đặt tay lên lọn tóc xõa của nàng, vuốt nhẹ nhiều lần để làm giảm những xáo động trong tâm, tìm cách thú nhận với chính mình về những điều sai trái đã gây ra và qua đó, tỏ lòng hối hận. Nhưng những gì hiện ra trong đầu ông lại là hình ảnh

những người đàn bà trong quá khứ; và những gì ông nhớ lại với ít nhiều luyến tiếc thì chẳng dính dáng gì đến khoảng thời gian, dài hay ngắn, của các cuộc tình của ông với họ, đến nhan sắc đẹp đẽ hay tầm thường, đến sự thông minh hay ngu xuẩn, đến phong cách tao nhã hay thô lỗ của họ, chẳng phải mấy thứ này đâu. Nó dính dáng đến những chuyện như lời nhận xét của người đàn bà ở Kobe: “Em ngủ say như chết. Em thực sự ngủ như đã chết rồi vậy.” Nó dính dáng đến những người đàn bà nhạy cảm, rung động đến độ quên mình dưới bàn tay vuốt ve của ông, sung sướng, thỏa mãn đến độ phát cuồng trong lạc thú. Có phải sự khoái lạc tùy thuộc vào chiều sâu tình yêu của họ thì ít hơn là vào những khả năng thiên phú nơi thân thể họ? Cô gái nhỏ này, khi lớn lên, sẽ trở thành loại đàn bà nào? Ông nói cánh tay đang ôm và vuốt ve lưng nàng. Dĩ nhiên, ông chẳng có cách nào biết mà trả lời. Lần trước trong ngôi nhà này, nằm ngủ bên cạnh cô gái cực kỳ gợi cảm, ông tự hỏi mình đã biết đến đâu, trong suốt sáu mươi bảy năm sống ở đời, trong tầm sâu và tầm rộng của sự ham muốn xác thịt nơi con người, và ông cảm thấy cái ý tưởng này là dấu hiệu của sự lão suy của chính mình; và lạ lùng thay, chỉ cô gái nhỏ đêm nay khơi động được mạnh mẽ quá khứ tình dục của ông. Eguchi ấn nhẹ môi mình lên đôi môi khép kín của cô gái. Khô. Vô vị. Nhưng ông cảm thấy dễ chịu với cái vô vị này, một cách ngược đời. Có lẽ ông chẳng bao giờ gặp lại nàng. Khi đôi môi nhỏ ấy phập phồng, tắm ướt hương vị thân xác, ông đã nằm sâu trong lòng đất từ lâu rồi. Cái ý nghĩ này không làm ông buồn đâu. Eguchi đưa môi từ miệng quệt lên hàng lông mi và lông mày nàng. Đầu cô gái lắc nhẹ. Trán nàng áp sát mắt ông. Cặp mắt đã khép, bây giờ ông còn khép kín hơn.

Hàng loạt ảo ảnh bỗng bồng bênh, nổi lên, lặn mất, không ngừng dưới hai mi mắt. Bây giờ chúng bắt đầu có hình dạng. Những mũi tên màu vàng bay sát qua. Những đóa lan dạ hương đỏ thắm gắn trên đầu nhọn mũi tên; và ở đuôi tên, những hoa phong lan đủ cả sắc màu. Đẹp quá đi thôi! Nhưng làm sao mà hoa không rụng khi tên bay nhanh thế? Lạ nhỉ! Ông già Eguchi đành mở mắt, ra khỏi giấc ngủ lơ mơ.

Ông chưa uống hai viên thuốc ngủ. Chiếc đồng hồ đeo tay đặt cạnh chúng chỉ mười hai giờ rưỡi. Ông cầm thuốc trong tay. Ngần ngủ. Ngủ ngay bây giờ thì có lẽ đáng tiếc thật, đêm nay ông đâu cảm thấy nổi u sầu và niềm cô đơn của tuổi già. Cô gái thở đều đặn, thanh thản trong giấc ngủ. Người ta đã cho uống hay tiêm vào người nàng loại thuốc gì? Nàng không có vẻ đau đớn gì cả. Có lẽ một liều lớn thuốc ngủ, có lẽ một chất ma túy nhẹ. Eguchi nghĩ mình cũng muốn đắm chìm trong một giấc ngủ sâu dày như thế ít nhất một lần. Ông nhẹ nhàng ra khỏi giường đi sang phòng bên cạnh. Ông nhấn chuông để gọi mụ đàn bà mang cho ông loại thuốc ngủ cô gái đã uống. Nhưng chuông reo mãi làm ông cảm được sự lạnh lẽo ở trong và ở ngoài ngôi nhà. Ông ngần ngại không muốn nhấn chuông nhiều lần giữa đêm khuya tăm tối trong ngôi nhà bí ẩn. Vùng này có khí hậu ấm áp, và lá úa mùa đông thường không lìa cành; nhưng những làn gió nhẹ tưởng chừng như không thổi qua và ông nghe được tiếng lá rụng xào xạc trong vườn. Tiếng sóng đập vào vách đá nhô ra biển cũng dịu đi đêm nay. Ngôi nhà im ắng quá, tưởng như nhà ma ở một nơi vắng vẻ. Ông chợt rùng mình. Trên người ông chỉ mặc chiếc áo “kimônô” bằng vải bông.

Khi trở lại căn phòng bí mật, ông thấy hai má cô gái đỏ ửng. Tắm chặn điện được vặn ở số thấp nhưng nàng còn trẻ

mà. Ông ôm sát nàng vào người tìm hơi ấm. Lưng nàng cong lại và đôi chân thò ra ngoài chần.

“Cô sẽ bị cảm đó.” Eguchi thốt lên. Ông cảm nhận sự khác biệt lớn lao giữa tuổi tác hai người. Nhỏ nhắn và ấm áp, nàng có thể cuộn cả người trong lòng ông.

“Đêm qua tôi bấm chuông, bà có nghe không?” Eguchi hỏi khi mẹ đàn bà sửa soạn bữa ăn sáng cho ông. “Tôi muốn dùng cùng loại thuốc ngủ bà đưa cho cô gái. Tôi muốn ngủ mê như cô ta.”

“Không được đâu ông ơi. Nguy hiểm cho người già lắm.”

“Bà đừng lo. Tim tôi còn mạnh lắm. Và nếu tình cờ tôi làm một giấc nghìn thu thì tôi chẳng than phiền gì đâu.”

“Ông đòi hỏi hơi nhiều đấy, đối với một người mới tới đây ba lần.”

“Vậy thì người ta được hưởng cái gì nhất trong cái nhà này?”

Mẹ nhìn chăm chăm lại ông, hơi nhếch mép cười.



Trời mùa đông, buổi sáng xám xịt, buổi tối mưa bụi lạnh lẽo. Bước qua cổng “ngôi nhà người đẹp ngủ mê”, Eguchi thấy mưa bụi đã biến thành mưa tuyết. Mụ đàn bà đóng và khóa chặt cổng như thường lệ sau lưng ông. Dưới ánh sáng ngọn đèn nhỏ soi đường đi, ông nhận ra những nụ tuyết trắng dưới chân mình. Không nhiều, mềm và tan nhanh khi rơi đọng mặt đá lót lối đi.

“Xin ông cẩn thận,” mụ đàn bà nói. “Đá ướt lắm.”

Mụ che dù cho ông và tìm cách nắm lấy tay ông. Eguchi cảm thấy khó chịu vì hơi ấm của người đàn bà nạ dòng truyền qua chiếc găng tay.

“Tôi đi được mà.” Ông hất tay mụ ra. “Tôi chưa lợm khộm lắm đâu để phải nhờ người dắt đi.”

“Đá trơn lắm.” Trên lối đi lá phong rụng đầy và chưa được quét sạch. Lá già héo úa, mất màu nhưng khi dẫm nước mưa thì lấp lánh sáng.

“Bà có những khách hàng tê liệt nửa người đến đây không? Bà có phải cầm tay dắt, phải nâng họ đi không?”

“Ông không nên hỏi chuyện người khác.”

“Nhưng mùa đông thì nguy hiểm cho họ lắm. Bà sẽ làm gì khi họ bị tai biến mạch máu não hay cơn suy tim?”

“Thì chỉ còn nước đóng cửa tiệm,” mẹ nói, giọng lạnh tanh. “Cũng tốt thôi, có lẽ là một kết thúc sung sướng, ấm áp ở cuối đời họ.”

“Nhưng bà cũng bị liên lụy chứ không à?”

“Không đâu.” Không biết quá khứ mẹ đàn bà ra sao mà mẹ trả lời với giọng nói không đổi, thái độ điềm tĩnh thế.

Căn phòng ở tầng một vẫn như thường lệ trừ bức tranh treo ở hốc tường vẽ làng miền núi với lá phong vàng đã được thay bằng bức tranh khác vẽ cảnh tuyết mùa đông. Bức này chắc chắn thuộc loại tranh in lại.

“Ông bao giờ cũng điện thoại báo tin vào phút chót,” mẹ nói khi đang pha loại trà thơm ngon như trước. “Ông thích em nào trong ba em trước?”

“Tôi thích cả ba cô, mê nữa là đằng khác.”

“Vậy thì ông nên báo cho tôi biết trước hai hay ba ngày để hẹn với em nào ông thích. Ông lang chạ lắm.”

“Lang chạ à? Với một cô gái ngủ mê sao? Cô ta chẳng biết tí ti gì cả. Người nào chung chạ thì đối với cô ta cũng vậy thôi.”

“Cô ta có thể ngủ mê nhưng cô ta vẫn là thịt xương và máu huyết.”

“Các cô có bao giờ hỏi lão già ngủ với mình thuộc loại nào không?”

“Không! Chúng không được hỏi thế, cấm tuyệt đối. Đó là một phép tắc nghiêm ngặt của nhà này. Xin ông đừng lo.”

“Tôi nhớ không lầm thì bà gợi ý với khách hàng là không nên yêu thích độc nhất một cô trong số các cô của bà. Bà nhớ không? Chúng ta đã nói về sự lãng nhãng bữa bãi, và bà đã nói với tôi giống y như tôi nói với bà tối nay. Chúng ta đổi chỗ

đấy. Lạ thật! Tính đàn bà của bà bây giờ mới lộ hẳn ra, phải thế không?

Mụ nở một nụ cười mỉa mai ở khóe môi mỏng dính.

“Tôi cho rằng ông đã làm rất nhiều đàn bà khóc thét lên, ngay từ khi còn trẻ.”

“Bà nghĩ gì kỳ thế!” Eguchi chưng hửng.

“Tôi thấy ông than phiền nhiều quá.”

“Làm gì có, tôi đã không đến đây nếu tôi thuộc loại đàn ông như thế. Người già đặt chân tới chỗ này vẫn còn những kỷ niệm gắn bó với đàn bà lắm. Nhưng dần vật hay rên rỉ đâu có mang lại những gì đã mất đi.”

“Tôi không ngạc nhiên.” Nét mặt mụ thản nhiên như không.

“Lần trước tôi có hỏi bà người ta được hưởng cái gì nhất trong ngôi nhà này?”

“Các cô gái ngủ mê cả, tôi nghĩ thế.”

“Tôi có thể dùng cùng loại thuốc ngủ không?”

“Tôi đã phải từ chối lần trước rồi mà.”

“Vậy thì một lão già làm cái gì là xấu nhất?”

“Trong nhà này không xảy ra chuyện gì xấu.” Mụ nói, hạ cái giọng nói còn trẻ xuống như thể muốn động viên Eguchi.

“Không chuyện gì xấu?” Ông già lẩm bẩm.

Đôi mắt đen của mụ không xao xuyến.

“Dĩ nhiên, nếu ông tìm cách bóp cổ cô gái đang ngủ thì dễ như vặn trẹo cánh tay đứa bé sơ sinh.”

Eguchi phát bực nghe mụ đưa ra cái nhận xét khó chịu đó.

“Ngay cả khi bị bóp cổ, cô ta vẫn không tỉnh dậy?”

“Vâng, tôi tin thế.”

“Thế thì chết đôi ở đây thật tiện lợi, ta tự tử và kéo theo người khác.”

“Xin ông cứ tự nhiên, nếu thấy chết một mình cô đơn quá.”

“Và khi người ta cảm thấy quá cô đơn ngay cả để tự tử?”

“Tôi cho rằng người già có những lúc như thế.” Như thường lệ, mục giữ cung cách thản nhiên khi nói. “Ông uống rượu trước khi đến đây phải không? Ông ăn nói hơi linh tinh đấy.”

“Tôi đã uống thứ còn tệ hơn rượu nữa kia.”

Mục liếc nhanh ông.

“Cô em đêm nay người rất ấm,” mục nói như thể coi thường lời ông vừa nói ra. “Thật hợp cho một đêm lạnh giá thế này. Ông sẽ được ấm lắm đấy.” Mục đi xuống dưới nhà.

Eguchi mở cửa căn phòng bí mật. Mùi đàn bà thơm nồng hơn thường lệ. Cô gái nằm quay lưng về phía ông, hơi thở nặng nhọc nhưng không phải tiếng ngáy. Nàng có vẻ đầy đặn. Dưới ánh sáng dội từ những tấm màn nhung đỏ thẫm mái tóc dài của nàng có màu đỏ hoe nhưng ông không chắc lắm. Từ đôi tai đầy đặn tới cái cổ tròn trịa, nước da trắng đặc biệt. Như mục đàn bà nói khi nãy, nàng có vẻ rất ấm người nhưng mặt lại không ửng đỏ.

“A!” ông kêu lên bất chợt khi đặt lưng xuống bên cạnh nàng. Ấm thật. Làn da mịn màng đến độ như thể dính vào người ông. Mùi người ươn ướt toát ra. Ông nằm im một lúc, mắt nhắm. Cô gái cũng nằm im. Từ hông trở xuống nung núc thật. Hơi ấm người nàng bao trùm Eguchi hơn là đi sâu vào ông. Ngực nàng đầy đặn, đôi vú lớn hơi trĩ xuống nhưng núm vú thì nhỏ một cách khác thường. Mục đàn bà lúc nãy nói chuyện bốp cổ. Bây giờ nằm đây nhớ lại ông thấy lạnh người với ý tưởng này vì làn da cô gái cuốn hút quá đổi. Giả dụ ông

bóp cổ nàng, thân thể nàng sẽ tiết ra mùi gì? Eguchi tìm cách đè nén sự căm dỗ bằng cách cố gắng tưởng tượng cách đi đứng vụng về của nàng giữa ban ngày. Nỗi phẫn kích yếu dần. Nhưng, nàng đi đứng vụng về thì dính dáng gì đến ông? Cặp đùi nàng thẳng đẹp thì dính dáng gì đến ông? Đối với một ông già sáu mươi bảy tuổi ngủ bên cạnh một cô gái, chắc chỉ một đêm thôi, thì dính dáng gì việc nàng thông minh hay không, có văn hóa hay không, hung dữ hay không? Ông đưa tay sờ rẫm người nàng. Trong cơn ngủ mê nàng không biết gì cái chuyện một lão già đáng ghét đang sờ mó người mình. Ngày mai, cũng chẳng biết. Có phải nàng là một đồ chơi, một vật dâng hiến? Ông già Eguchi đến ngôi nhà này chỉ bốn lần và mỗi lần đến là mỗi lần ông cảm thấy một sự tê liệt khác nhau chiếm cứ cõi lòng; và đêm nay cái cảm giác đó mạnh mẽ một cách đặc biệt.

Cô gái này có được huấn luyện kỹ không? Đã đạt tới mức lãnh đạm hoàn toàn trước các lão khách tội nghiệp không? Nàng bất động, không phản ứng gì dưới bàn tay vuốt ve của Eguchi. Bất cứ lối hành xử phi nhân nào, qua tập tành cũng thành có nhân tính. Đủ loại tội lỗi được chôn giấu trong bóng đêm của thế gian. Nhưng Eguchi khác các lão già lui tới ngôi nhà này. Thật vậy, ông rất khác họ. Lão Kiga, người đã giới thiệu ông, đã lầm lẫn tai hại khi tưởng rằng Eguchi cũng giống như bọn họ. Eguchi chưa mất đi sinh lực làm đàn ông. Vì vậy có thể nói rằng ông không thể cảm nhận nỗi đau buồn hay niềm hạnh phúc, lòng hối tiếc hay nỗi cô đơn một cách mãnh liệt như các lão khách khác. Trong trường hợp ông, cô gái bị thiếp ngủ là điều quả thực không cần thiết.

Đêm thứ hai ở ngôi nhà này Eguchi suýt chút nữa đã vi phạm những cấm đoán vì bị cô gái khêu gợi như phù thủy lôi

cuốn và sự sửng sốt khi khám phá ra nàng vẫn còn trinh đã làm ông ngừng tay kịp thời. Sau đó, ông tự hứa sẽ tôn trọng các ràng buộc của ngôi nhà, để yên các người đẹp ngủ mê. Ông cũng tự hứa sẽ giữ kín những bí ẩn của các lão khách. Hình như đúng là tất cả các cô gái của ngôi nhà đều là trinh nữ; và sự kiện này đáp ứng những mối quan tâm nào? Có phải các lão già ước mong như thế không, một điều mong ước nhuộm màu tang tóc? Eguchi nghĩ mình hiểu được điều này và cùng lúc thấy nó ngu ngốc.

Nhưng ông thấy nghi ngờ cô gái đêm nay. Rất khó tin là nàng còn trinh. Chồm người tận vai nàng, ông nhìn kỹ khuôn mặt nàng. Nét mặt không đều, không được đầy đặn như thân nàng nhưng còn vẻ ngây thơ hơn ông tưởng. Sống mũi thấp, hai lỗ mũi hơi bẹt ra. Đôi má tròn đầy. Tóc rẽ giữa xuống gần nửa trán. Cặp lông mày ngắn, rậm và đều.

“Xinh lắm,” ông già Eguchi lẩm bẩm, áp má mình vào má nàng. Thấy nó thật mịn và hơi ướt. Nàng xoay người nằm ngửa, có lẽ vì ông đè lên vai nàng quá nặng. Eguchi rút người ra.

Ông nằm im một lúc, đôi mắt nhắm kín, vì mùi người nàng tiết ra nồng một cách bất thường. Người ta nói khứu giác là nhanh nhạy nhất trong việc gọi về những kỷ niệm; nhưng cái mùi này đậm và hăng hăng quá. Eguchi nghĩ đến mùi sữa nơi trẻ sơ sinh. Hai mùi này khác nhau xa lắm. Nhưng phải chăng chúng có thể gọi là những mùi cơ bản của loài người? Từ thời xa xưa các ông già đã tìm cách biến mùi người tiết ra từ các cô gái trẻ thành thuốc trường xuân. Có phải mùi cô gái đêm nay là mùi thơm quý giá đó không? Nếu Eguchi vi phạm các cấm đoán của ngôi nhà qua thân xác nàng, cái mùi da thịt sẽ toát ra thì hăng hắc và đáng ghê. Nhưng nếu Eguchi cảm nghĩ

như thế, phải chăng đó là dấu hiệu ông đã lụm khum quá rồi? Mùi nồng của thân nàng cũng như cái mùi hăng hắc, đáng ghê đó, phải chăng đã hiện diện từ thuở ban đầu khi con người ra đời? Cô gái có vẻ thuộc loại dễ dàng mang bầu. Dù ngủ mê đến mấy đi nữa, sự vận động sinh lý vẫn tiếp tục không ngừng và nàng sẽ tỉnh dậy vào ngày hôm sau. Nàng mà thụ thai thì chắc là trong tình trạng không hay biết gì. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu ông già Eguchi, sáu mươi bảy tuổi đời, để lại trên trần gian một đứa con được kết tinh trong tình huống như thế? Chính thân xác đàn bà đã mời gọi, lôi kéo đàn ông vào cảnh giới của nọ quý.

Tuy nhiên, cô gái đã bị tước bỏ tất cả khả năng tự vệ, để làm vui các khách hàng lụ khụ, để vừa lòng các lão già đáng thương. Nàng không có một mảnh vải trên người và không thể tỉnh thức. Eguchi thấy lòng mình thổn thức thương hại cô gái. Rồi một ý nghĩ chợt hiện trong đầu ông: người già có cái chết, người trẻ có tình yêu, cái chết đến một lần, tình yêu đến hoài hoài. Ý nghĩ này làm ông ngạc nhiên nhưng cũng làm ông bình tĩnh lại – dù ông không phải quá bị bối rối. Tuyết rơi rất nhẹ hòa lẫn với mưa rì rào vọng tới tận căn phòng. Tiếng sóng biển đã chìm khuất đâu rồi. Ông tưởng mình thấy được mặt biển tối đen, không bến bờ và những nụ tuyết trắng rơi xuống rồi tan đi. Một con chim săn mồi trông giống như đại bàng bay lượn trên đầu sóng nhấp nhô, mỏ ngậm chặt một cái gì đang rỉ máu. Có phải cái đó là một đứa trẻ sơ sinh không? Không lẽ nào. Có lẽ đó là bóng ma biểu hiện sự độc ác của con người. Ông lắc nhẹ đầu trên gối và bóng ma biến mất.

“Ấm thật, ấm thật,” Eguchi thốt lên.

Không phải chỉ từ tấm chăn điện đâu. Nàng đã đẩy nó xuống dưới, để lộ một nửa bộ ngực rộng và đôi vú to nhưng

chưa nảy nở hết. Làn da trắng nhuộm nhẹ màu ánh sáng từ những tấm màn nhung đỏ thẫm. Vừa ngắm nhìn bộ ngực thanh tân của cô gái, ông vừa dùng ngón tay vạch theo đường rẽ của lọn tóc trên trán nàng. Nàng vẫn thở nhẹ nhàng và chậm rãi. Răng ra sao dưới cặp môi nhỏ nhắn này? Ông kéo cái môi dưới xuống và thấy rằng nàng đều đặn, tuy nhỏ nhưng không quá nhỏ so với đôi môi. Ông rút tay về và đôi môi vẫn không khép lại; ông còn thấy được đầu các răng nàng. Ông chùi vệt son dính trên đầu ngón tay lên cái dải tai đầy đặn của nàng rồi tiếp tục chùi phần còn lại lên cái cổ tròn trịa. Những vết đỏ mờ trên làn da trắng mịn trông thật mát mắt.

Đúng rồi, nàng có thể còn trinh. Nhưng Eguchi không thấy hứng thú tìm tòi kỹ hơn vì ông nghĩ lại thấy mình đã nghi ngờ cô gái ở đêm thứ hai và đã sợ sệt biết mình có thể có những hành động hèn hạ gây ra những hối tiếc về sau. Chuyện cô kia còn trinh và cô này cũng thế có quan trọng gì đối với ông không? Được rồi, không gì cả. Nhưng mà ông lại thấy mình không thể thờ ơ, không thể bất cần chuyện trinh tiết và nghe từ bên trong mình một giọng nói cười cợt.

“Mày chế giễu ông đấy à? Mày có phải quý sứ không?”

“Quý sứ à? Không đơn giản thế đâu. Ông lúc nào cũng quan trọng hóa nỗi bi lụy của riêng ông, và nỗi bất mãn vì chưa chết được.”

“Đâu có, ta chỉ suy xét chuyện đời giùm cho những lão già buồn bã hơn ta.”

“Ồ vô lại! Kẻ nào chỉ biết trút tội lên đầu người khác thì không xứng ngang hàng với bọn vô lại nữa là đảng khác.”

“Vô lại? Ta là tên vô lại, được rồi. Tuy nhiên, nếu một cô gái còn trinh là trong trắng, tại sao một cô không còn trinh thì

không trong trắng nữa? Ta đến ngôi nhà này đâu phải để tìm gái còn trinh.”

“Ôi, bởi vì ông chưa biết đến các thèm muốn của những lão già lụm khụm đó thôi. Đừng bao giờ trở lại đây nữa! Giả dụ tình cờ một trong triệu lần, thật vậy, một trong triệu lần, cô gái mở mắt ngay giữa đêm, ông thấy ô nhục tới mức nào không?”

Những ý tưởng đi qua đầu Eguchi như một cuộc tự vấn lương tâm; nhưng dĩ nhiên việc này chẳng dính dáng gì đến chuyện người ta chỉ thiếp cho ngủ mê các cô gái còn trinh. Đến ngôi nhà này chỉ bốn lần mà ông đã thấy bối rối, khó hiểu là cả bốn cô gái đều còn trinh. Có phải các lão già mong ước thế không, đòi hỏi thế không?

“A, nếu cô ta thức dậy được,” cái ý nghĩ này quả thực lôi cuốn Eguchi hết chỗ nói – phải cần một cú sốc, nhưng cú sốc loại gì và mạnh mẽ đến đâu để nàng mở mắt được, dù còn ở trong tình trạng ngật ngờ? Giả dụ như bây giờ ông chặt cánh tay nàng hoặc thọc dao vào ngực hay bụng nàng, chắc là nàng không thể tiếp tục giấc ngủ được.

“Ta đòi bại quá.” Eguchi lẩm bẩm với chính mình.

Vài năm nữa thôi, đúng, không lâu đâu, sự bất lực sinh lý nơi những lão già khác sẽ chụp kịp ông. Những ý tưởng tàn ác nảy mầm trong đầu: châm lửa đốt quách ngôi nhà này, đốt luôn cả đời ta trong đó, vì ta cảm thấy sao mà gần gũi, cận kề với nàng quá sức, dù nàng không phải là một sắc đẹp cổ điển, nàng chỉ nằm đây với bộ ngực tràn đầy không che đậy. Những ý tưởng này phải chẳng là hiện tượng trái nghịch của lòng ăn năn sâu sắc? Trong một đời người dường như sắp kết thúc một cách yếu ớt, nỗi ăn năn cũng có mặt đấy. Ông biết mình

không có lòng dũng cảm như cô con gái út đã cùng ông ngắm nhìn cây trà hoa trở bông dạo nào. Eguchi nhắm mắt lại.

Hai con bướm bay lượn chập chờn trên bụi cây thấp dọc theo con đường nhỏ lát đá theo bước đi trong vườn. Chúng nô đùa có vẻ thích thú, khi giấu mình trong bụi cây, khi chạm nhẹ lá xanh. Rồi bay cao hơn một chút, uốn lượn sát nhau, xa nhau, và một con bướm khác vụt xuất hiện từ đám lá, rồi một con khác nữa. Hai cặp bướm, Eguchi tự nhủ, rồi một con thứ năm bỗng dưng bay tới nhập cuộc chơi. Chúng sẽ đấu đá nhau? Nhưng liền theo đó biết bao là bướm từ bụi cây bay lên, càng lúc càng đông và cả ngôi vườn nhanh chóng trở thành một vũ khúc nhịp nhàng của đàn bướm trắng. Chúng bay lượn lơ lửng gần mặt đất. Những cành cây phong rủ thấp lay động dưới làn gió nhẹ như không. Những cành con mảnh khảnh vì mang lá to nên dễ rung rinh trong gió. Đàn bướm bây giờ đông đến nỗi trông như một cánh đồng hoa trắng. Tuy nhiên, những cây phong trong vườn ngôi nhà đã rụng hết lá, dĩ nhiên lúc nào cũng còn vài lá úa héo chưa chịu lìa cành; và đêm nay lại gặp mưa tuyết.

Eguchi đã quên hẳn cái lạnh lẽo của cơn mưa tuyết đang rơi bên ngoài. Có phải bộ ngực to đầy, trắng nuột của cô gái mở rộng bên cạnh ông đã mang lại hình ảnh vũ khúc của đàn bướm trắng? Có phải nàng có cái gì đó đủ sức kìm hãm những cơn ham muốn đòi bại nổi lên trong lòng ông? Eguchi mở mắt. Ngắm đôi núm vú nhỏ, hồng. Biểu tượng của lòng tốt, ông cảm nhận như thế. Áp má mình lên đó. Hơi ấm có vẻ truyền vào dưới mí mắt. Bỗng dưng Eguchi nổi hứng muốn để lại dấu vết trên thân thể nàng. Ông mà vi phạm những cấm kỵ của ngôi nhà thì chắc nàng sẽ đau khổ lắm khi thức dậy. Ông

vạch trên ngực nàng vài dấu vết hằn đỏ màu máu và thấy cả người run rẩy.

“Cô sẽ bị cảm đấy.” Ông kéo chăn lên ngực nàng. Rồi uống luôn hai viên thuốc ngủ bên gối. “Nặng cân lắm đấy, nhất là phần dưới!” ông lẩm bẩm, đưa tay xuống kéo người nàng vào sát mình.

Sáng hôm sau, ông già Eguchi bị mục đàn bà gọi dậy đến hai lần. Mục gõ nhẹ cửa lần thứ nhất.

“Thưa ông, chín giờ sáng rồi đó.”

“Tôi dậy đây. Chắc ở phòng ngoài lạnh lắm.”

“Tôi đã đốt lò sưởi lâu rồi.”

“Mưa tuyết thế nào rồi?”

“Tạnh rồi. Nhưng trời đục lắm.”

“VẬY Ạ?”

“Tôi đã dọn sẵn bữa ăn sáng cho ông rồi đấy.”

“Được rồi.” Ông trả lời lạnh nhạt trong cơn ngái ngủ và khép mắt lại. Để người dính chặt vào làn da khác thường của cô gái, ông thầm thì, “Quý sứ đến với ta đây.”

Không quá mười phút sau, mục đàn bà lại lên tiếng.

“Ông ơi!” Mục đập cửa mạnh hơn. “Ông ngủ lại sao?” Giọng mục đầy bức tức.

“Cửa không khóa mà,” ông nói. Mục bước vào. Uể oải, ông ngồi dậy. Mục giúp ông thay áo quần, ngay cả giúp mang vớ nhưng cử chỉ của mục làm ông khó chịu. Hai người sang phòng ngoài và mục rót trà cho ông. Hớp từng ngụm nhỏ, ông thấy trà ngon như thường lệ. Mục mở to mắt nhìn ông, cái nhìn lạnh và đầy nghi hoặc.

“Cô em này, ông thấy sao? Có thích lắm không?”

“Được lắm.”

“Thế thì tốt. Và ông có được những giấc mơ đẹp?”

“Giấc mơ? Tôi chẳng nằm mơ gì cả. Chỉ ngủ thôi. Lâu lắm rồi tôi mới được ngủ ngon thế này.” Ông ngáp không che miệng. “Tôi chưa tỉnh người hẳn.”

“Tôi nghĩ rằng ông rất mệt mỗi đêm qua.”

“Thì do cô ấy mà ra cả. Cô ấy đến đây thường không?”

Mụ đàn bà hạ ánh mắt, nét mặt tỏ ra nghiêm khắc.

“Tôi muốn yêu cầu bà một chuyện khá đặc biệt,” ông nói, ra vẻ đĩnh đạc. “Khi nào tôi ăn sáng xong, bà vui lòng cho tôi thêm vài viên thuốc ngủ. Tôi sẽ trả thêm tiền. Tôi không biết khi nào cô ấy thức dậy đâu.”

“Ý, không được đâu.” Mặt mụ tái đi, xám xịt. Đôi vai căng cứng. “Ông đi quá đà rồi đấy.”

“Quá đà?” Eguchi tìm cách cười nhưng cười không ra.

Mụ đàn bà bỗng đứng dậy vội vã đi vào phòng bên cạnh, có lẽ mụ nghi ông đã làm điều gì đó với cô gái.



Những ngày Tết qua đi. Biển đầy sóng lừng giữa mùa đông giá lạnh. Trên đất liền chỉ có gió nhẹ.

“Chịu ông thật! Đêm nay lạnh thế mà ông cũng bỏ công.”
Mụ đàn bà mở cửa “ngôi nhà người đẹp ngủ mê”.

“Vì lạnh thế mà tôi đến đây.” Ông già Eguchi nói. “Giá mà có chết đi thành linh trong một đêm như thế này, trong mùi da thịt ấm áp một cô gái trẻ, đối với một người già thì là thiên đường quá đi rồi.”

“Ông nói gở làm sao ấy.”

“Ôi, người già là hàng xóm của thần chết mà.”

Lò sưởi đang chạy trong căn phòng thường lệ ở tầng trên. Và trà vẫn ngon như trước nay.

“Tôi cảm thấy có gió lùa.”

“Ừa, thật sao?” Mụ nhìn quanh. “Không có đâu.”

“Ở đây có ma không?”

Mụ giật mình nhìn Eguchi. Mặt mụ bệch ra.

“Rót cho tôi tách khác. Rót đầy nhé. Không cần làm cho nguội bớt. Pha nước thật nóng vào.”

Mụ làm theo lời ông. “Ông nghe người ta xì xào chuyện gì không?” mụ hỏi, giọng lạnh tanh.

“Có lẽ có.”

“Thực à? Ông biết rồi mà ông vẫn tới đây? Cảm thấy là Eguchi đã nghe biết chuyện gì rồi, mẹ quyết định không giấu giếm nữa nhưng vẻ mặt mẹ trông không thân thiện chút nào. “Tôi biết là ông đi từ xa đến đây...tôi không nên, ông hiểu cho, nhưng tôi có thể yêu cầu ông đi khỏi đây không?”

“Tôi biết chuyện mà tôi vẫn đến đây, vậy thì có gì phiền bà hơn đâu?”

Mẹ cười hì hì. Hình như có gì ma quái trong tiếng cười.

“Dù sao đi nữa, một tai nạn như thế không thể nào tránh được. Mùa đông thì nguy hiểm cho các ông già lắm. Có lẽ tốt hơn bà nên đóng cửa vào mùa đông.”

Mẹ không trả lời.

“Tôi chẳng biết được các lão già đến đây thuộc loại người nào, nhưng một người chết, rồi một người khác nữa, bà sẽ bị khó khăn đấy.”

“Ôi, mấy chuyện này nên nói với ông chủ. Tôi làm gì nên tội đâu?” Mặt mẹ bây giờ như màu tro.

“Có chứ! Bà làm chuyện sai trái chứ không à. Cái xác chết của lão khách được chuyển sang một quán trọ nào đó. Trong đêm khuya tăm tối. Chẳng lẽ bà không phụ vào một tay sao?”

Mẹ cứng người, hai tay co quắp trên đầu gối.

“Làm thế chỉ để giữ tiếng tốt cho cụ ấy thôi.”

“Tiếng tốt à? Người chết có tiếng tốt sao? Thôi được, bà cũng có lý đấy. Sự việc chẳng hay ho gì nhưng người ta phải làm để giữ được bề ngoài tốt đẹp. Cho gia đình hơn là cho người chết đi. Chủ nhân ngôi nhà này cũng làm chủ luôn cái quán trọ đó chứ?”

Mẹ đàn bà không trả lời.

“Tôi nghĩ các tờ báo sẽ không khai thác vụ này đâu, dù quả thực lão nằm chết bên cạnh một cô gái trần truồng. Tôi mà như lão thì tôi thấy sung sướng nằm luôn tại chỗ, không khiêng tôi đi đâu hết.”

“Không được đâu ông. Cảnh sát sẽ đến tận đây điều tra, phiền phức lắm; và căn phòng đó thì hơi lạ thường, các cụ ông nào khác còn bỏ công lui tới sẽ cảm thấy khó chịu, bất an. Rồi còn các cô nữa.”

“Cô gái vẫn ngủ mê, làm sao biết được lão già đã chết bên cạnh mình. Lão có thể cựa quậy hay co giật một chút, chẳng đủ để làm cô ta tỉnh dậy đâu.”

“Nhưng nếu để xác cụ ở đó thì phải khiêng cô gái đi chỗ khác, giấu cô ta ở đâu đó. Ngay cả làm thế người ta cũng khám phá ra được cụ đã nằm ngủ và chết đi bên cạnh một người đàn bà.”

“Bà khiêng cô ta đi nơi khác à?”

“Chẳng lẽ đó cũng là một cái tội sao?”

“Tôi đoán cô ta sẽ không tỉnh dậy dù xác lão già đã lạnh bên người mình.”

“Tôi cũng nghĩ thế.”

“Thế thì cô ta đâu biết được lão đã chết rồi.” Eguchi nhấn mạnh. Cô gái bị thiếp cho say ngủ đã nằm sượt ấm cái xác chết lạnh lẽo trong bao nhiêu thời gian từ khi lão già thở hơi cuối cùng? Nàng cũng chẳng biết vào lúc nào người ta khiêng xác lão đi nơi khác.

“Về phần tôi, nói cho bà biết để khỏi lo, áp huyết tốt, tim khỏe. Nhưng giả dụ tôi có chết đi thì xin đừng khiêng tôi đi đâu cả. Cứ để tôi nằm bên cạnh nàng.”

“Hoàn toàn không được đâu ông,” mụ hấp tấp nói. “Tôi phải yêu cầu ông ra khỏi đây nếu ông cứ lặp đi, lặp lại những chuyện như thế.”

“Tôi đùa đấy.” Ông chẳng có lý do gì để nghĩ rằng cái chết đột ngột đang lẩn quất đâu đây rình rập ông.

Tin cáo phó về tang lễ của lão khách đăng trên báo chỉ ghi đơn giản: “tử trần đột ngột”. Eguchi đã gặp lão già Kiga ở đám tang và được lão thăm thì bên tai những chi tiết liên hệ. Ông ta chết vì liệt tim.

“Cái quán trọ ở vùng du lịch nước khoáng nóng, nghĩ lại xem, đâu phải thuộc loại một ông giám đốc xí nghiệp lui tới,” Kiga nói, “lão ấy thường đến một quán trọ khác mà. Vì thế có nhiều người nói bóng gió lão đã chết một cái chết ngon lành. Dĩ nhiên, họ đâu biết rõ những gì thực sự đã xảy ra.”

“Lạ nhỉ.”

“Một trường hợp được chết nhẹ nhàng, có thể nói thế. Nhưng thật ra không phải vậy đâu. Lão đau đớn hơn nhiều. Chúng tôi thân nhau lắm, tôi đoán ngay được sự tình ra sao và chạy đi kiểm chứng liền. Nhưng tôi không hé miệng nói với ai cả. Ngay gia đình lão cũng mù tịt. Anh có thấy buồn cười không, mấy cái tin cáo phó trên báo đó?”

Hai cáo phó đặt nằm cạnh nhau, cái đầu mang tên vợ và con trai người chết, cái thứ hai do xí nghiệp của người chết đứng tên.

“Fukura trông như thế này nè.” Kiga hoa tay diễn tả cái cổ bự, cái ngực rộng, và đặc biệt cái bụng phệ to tướng. “Phần anh cũng nên cẩn thận lắm đấy nhé.”

“Anh khỏi phải lo cho tôi.”

“Và họ khiêng cái xác ketch xù đó đi chỗ khác ngay đêm hôm khuya khoắt.”

Ai khiêng lão đi? Chắc chắn họ phải dùng đến xe hơi và Eguchi cảm thấy khó chịu khi tưởng tượng trong đầu cái cảnh đó.

“Họ có vẻ thoát nạn lần này.” Kiga thì thầm ở đám tang, “nhưng cứ tiếp tục kiểu này thì chẳng bao lâu họ phải đóng cửa ngôi nhà thôi.”

“Rất có thể vậy.”

Đêm nay khi nhận ra Eguchi biết ít nhiều về cái chết của ông già Fukura, mẹ đàn bà không tìm cách giấu quanh cái tai nạn bí mật đó; nhưng mẹ vẫn tỏ ra cảnh giác cao độ.

“Và cô gái thực sự không hay biết gì sao?” Eguchi vẫn cứ hỏi.

“Cô ta có cách nào để biết đâu. Nhưng cụ già có vẻ đau đớn lắm. Từ cổ đến ngực cô có những vết trầy xước. Dĩ nhiên cô không biết chuyện gì xảy ra. Sáng hôm sau khi mở mắt, cô than: ‘Lão già này tửm quá.’”

“Một lão già đáng tửm. Ngay cả khi đang quần quai hấp hối.”

“Không phải vết thương đâu. Chỉ là lằn xước, có máu rỉ ra chỗ này, chỗ nọ thôi.”

Mẹ ta bây giờ có vẻ sẵn sàng khai ra mọi thứ với ông. Nhưng ông chẳng muốn nghe nữa chút nào. Câu chuyện cứ xoay quanh nạn nhân chỉ là một lão già trước sau gì cũng chết ở đâu đó. Có lẽ lão hưởng được một cái chết ngon lành. Hình ảnh cái xác to mập quá cỡ đó được khiêng chở đến quán trọ có nước khoáng nóng xuất hiện trong đầu khiến ông thấy bực dọc.

“Cái chết của một lão già, có gì đẹp để nhìn đâu, phải không bà? Tôi đoán bà tin lão ấy sẽ tái sinh miền Cực lạc nhưng tôi đoán chắc lão đi xuống địa ngục thôi.”

Mụ không lên tiếng.

“Tôi có biết cô gái nằm với lão không?”

“Tôi không thể nói ra với ông.”

“Thôi được.”

“Cô ta được nghỉ ngơi đến khi da thịt lành lặn hẳn.”

“Cho tôi xin tách trà khác. Tôi thấy khát quá.”

“Vâng ạ. Để tôi thay trà mới.”

“Bà đã xoay sở tránh được phiền phức lần này nhưng bà có nghĩ phải đóng cửa ngôi nhà này sớm không?”

“Ông nghĩ thế à?” Mụ hỏi lại, điềm tĩnh, mắt không nhìn lên khi rót trà. “Ma sẽ hiện hình lên trong một đêm như thế này.”

“Tôi thích nói chuyện đàng hoàng với ma lắm.”

“Về chuyện gì chứ, thưa ông?”

“Về các lão già buồn rầu.”

“Ông lại nói đùa rồi.”

Eguchi hớp trà.

“Đúng là tôi đùa đấy. Ma, tôi có một con ma, ngay trong tôi đây. Bà cũng có ma nơi bà.” Ông đưa bàn tay mặt chỉ vào mụ đàn bà. “Làm sao bà biết là lão chết?”

“Tôi nghe tiếng rên rỉ khác thường nên vội chạy lên lầu. Hơi thở và mạch tim đã tắt.”

“Và cô gái không hay biết gì cả,” ông nhắc lại.

“Chúng tôi thu xếp mọi việc đâu vào đó để cái việc lật vật này không đánh thức cô ta.”

“Việc lật vạt à? Và cô ta không hay biết gì khi người ta khiêng cái xác chết đi?”

“Đúng.”

“Thế thì cô này kinh khủng thật.”

“Kinh khủng? Cô ta có gì kinh khủng đâu. Ông đừng nói chuyện phi lý như thế nữa, và ông nên vào ngay phòng bên. Ông thấy cô nào trong mấy cô trước có vẻ kinh khủng không?”

“Có lẽ tuổi trẻ là điều kinh khủng đối với đàn ông già cả.”

“Ông nói thế có nghĩa gì? Mụ cười nhạt, đứng dậy, bước tới cánh cửa bằng gỗ thông bá hương, mở hé, và nhìn vào. “Ngủ say nhanh thật. Đây này, đây này.” Mụ rút cái chìa khóa từ đai lưng. “Chút nữa tôi quên nói với ông, đêm nay có hai cô.”

“Hai?” Eguchi chưng hửng. Có lẽ các cô gái đã biết chuyện lão Fukura chết ở đây.

“Xin mời ông vào.” Mụ rút lui.

Eguchi không còn tò mò và ngượng ngùng như lần đầu tiên đến đây nhưng ông lại lúi người khi vừa mở cửa phòng.

Cô gái này cũng đang học nghề hay sao? Nàng có vẻ cục mịch và hoang dại, khác với cô gái nhỏ nhắn đêm trước. Vẻ hoang dại làm ông hầu như quên hẳn cái chết của Fukura. Nàng được đặt nằm ngủ gần cửa phòng. Có lẽ vì không quen với các phụ tùng cần thiết cho người già như chăn điện, hay có lẽ vì thân nàng chứa đủ nhiệt để xem thường cái rét mùa đông, nàng để tụt cái chăn xuống dưới bụng. Nàng nằm ngửa, đôi chân và đôi tay dang rộng. Núm vú rộng và đen tím. Cái màu không đẹp chút nào dưới ánh sáng phản chiếu từ các tấm màn nhung đỏ thẫm. Và màu da từ cổ tới ngực cũng không thể gọi là đẹp. Tuy nhiên, màu da tối này cũng sáng lên được. Hình như có mùi gì không rõ rệt tiết ra từ nách.

“Đây chính là sự sống,” Eguchi thầm thì. Một cô gái như thế này truyền hơi thở nóng hổi của cuộc sống vào người đàn ông sáu mươi bảy tuổi. Ông nghi không biết nàng có phải là người Nhật không. Nàng chưa thể đến hai mươi tuổi, vì núm vú còn dẹt dù bộ ngực căng đầy. Thân thể trông rắn chắc.

Ông nắm tay nàng. Ngón và móng tay đều dài. Nàng phải cao lắm, theo một hiện nay. Giọng nàng thuộc loại gì, cung cách nói chuyện ra sao? Eguchi thích giọng nói một số phụ nữ trên đài phát thanh và truyền hình; khi họ xuất hiện thì ông ưa nhắm mắt lại chỉ để nghe họ thôi. Ông muốn nghe giọng nói cô gái này. Quả thực chẳng có cách nào nói chuyện được với một người ngủ mê. Làm sao để nàng lên tiếng trong giấc ngủ? Giọng nói của một người đang ngủ thì khác thật. Phần lớn đàn bà có dăm ba giọng nói nhưng cô này chắc chỉ có một mà thôi. Nhìn cách nằm ngủ thôi, ông thấy được nàng không có vẻ lành nghề và không có kiểu cách.

Ông ngồi nắn vuốt các móng tay dài. Các móng tay có thể cứng thế sao? Có phải các móng tay này trẻ và khỏe? Màu máu dưới chúng trông tươi rói. Ông chợt nhận ra lần đầu tiên nàng đeo một sợi dây chuyền vàng mỏng như sợi chỉ. Ông muốn mỉm cười. Dù đẩy chần hờ cả nửa người, trong một đêm đông giá rét thế này, nàng vẫn đổ chút ít mồ hôi ở trán. Ông rút khăn tay từ túi áo, lau trán nàng. Mùi mồ hôi bốc nồng cả khăn tay. Ông cũng lau nách nàng. Không thể mang chiếc khăn tay nặng mùi như thế về nhà, ông vò lại rồi ném vào một góc phòng.

“Cô cũng tô son môi nữa sao.” Tô son là chuyện bình thường nhưng với cô gái này lại làm ông cười mỉm. Ông nhìn kỹ hơn một lúc. “Có phải cô đã được giải phẫu tạt sứt môi không?”

Ông nhặt lại chiếc khăn tay và chùi môi nàng. Không thấy dấu hiệu mỡ xẻ gì cả. Nhân trung cong lên, tạo thành một hình tam giác rõ nét trên miệng. Trông thu hút một cách lạ lùng.

Eguchi bỗng nhớ lại nụ hôn cách đây hơn bốn mươi năm. Đứng trước cô gái, tay choàng nhẹ vai nàng, ông đưa môi mình tìm gặp môi nàng. Nàng tránh né bằng cách quay đầu khi sang phải khi sang trái.

“Không! Không! Em không hôn đâu.”

“Có chứ!”

“Không mà, không mà. Em không hôn đâu.”

Eguchi chùi môi mình rồi đưa nàng xem chiếc khăn tay dây màu son hồng.

“Em ưng đấy chứ. Nhìn xem này.”

Cô gái cầm chiếc khăn tay, nhìn chăm chăm rồi nhét vào xắc tay.

“Em đâu có hôn.” Nàng nói nghẹn ngào, mắt đẫm lệ, đầu cúi xuống trong im lặng.

Họ chẳng bao giờ gặp lại nhau. Và nàng đã làm gì với chiếc khăn tay? Thôi, thầy kệ chiếc khăn tay, nhưng nàng? Nàng còn có mặt trên đời này không, hơn bốn mươi năm sau?

Ông đã lãng quên nàng trong bao nhiêu năm, cho tới khi hình ảnh nàng trở về trong đầu ông do cái môi trên vênh ra của cô gái bị thiếp ngủ mê gợi lên? Nếu ông bỏ chiếc khăn tay dây son đôi môi ông đã chùi đi bên gối cô gái, khi tỉnh giấc có phải nàng sẽ nghĩ là ông đã hôn trộm nàng không? Dĩ nhiên, khách hàng ở đây được tha hồ hôn hít. Hôn không nằm trong mớ cấm đoán của ngôi nhà. Và các lão già lụm khụm đến đâu vẫn còn hôn được mà. Cô gái không thể tránh né được, và

chẳng bao giờ hay biết. Những đôi môi ngủ mê thường lạnh và ướt. Đôi môi của người đàn bà đã chết nhưng ta đã yêu một thời chắc gây ra một nỗi xúc động rộn ràng hơn nhiều. Ông cảm thấy mất hết hứng thú hôn cô gái khi nghĩ đến các lão khách lụ khụ lui tới ngôi nhà này.

Tuy nhiên hình dạng lạ thường của cặp môi kích thích ông. Sao mà có được cặp môi như thế này trên đời, ông tự hỏi, dùng ngón tay út chạm nhẹ chỗ giữa môi trên. Môi khô. Và da môi có vẻ dày. Cô gái bắt đầu liếm môi, và chỉ ngừng khi môi rất ẩm ướt. Ông rút ngón tay về.

“Nàng có hôn không khi đang ngủ?”

Ông vuốt nhẹ tóc nàng ở bên tai. Tóc thô và cứng. Ông đứng dậy và trút bỏ quần áo.

“Cô sẽ bị cảm lạnh đấy, dù cô khỏe mạnh đến mấy đi nữa.” Ông kéo chăn phủ ngực và hai tay nàng rồi nằm xuống bên cạnh. Nàng xoay người về phía ông, và cùng với tiếng rên rỉ, nàng bắt ngờ vung mạnh hai tay ra ngoài. Ông già Eguchi bị đẩy bật ra, thẳng thừng. Ông bật cười sảng sặc. Đúng là một cô học nghề rất dũng cảm, ông nói với chính mình.

Nàng đã bị thiếp cho ngủ mê, không thể tỉnh thức trong bất cứ trường hợp nào, và thân xác nàng chắc cũng tê liệt; thế thì ông muốn làm gì với nàng mà chẳng được. Nhưng ông cảm thấy mình không còn sức sống cần thiết để sử dụng bạo lực với cô gái đang ở trong tình trạng mê man như thế – hay là ông đã mất đi sức sống đó từ lúc nào rồi. Ông nằm lại gần nàng, trong một nỗi đam mê dịu dàng, một sự đồng tình tử tế, một giao cảm cận kề với nàng. Đã xa rồi cuộc phiêu lưu, xa rồi cuộc chiến đấu làm ta thở mạnh, thở gấp hơn.

“Ta già rồi,” ông lẩm bẩm, thấy mình đã nghĩ như thế ngay khi bật cười vì bị cô gái đang ngủ vô tình đẩy ra.

Thực tình ông chưa đủ điều kiện để làm khách hàng ngôi nhà này như những lão già khác. Nhưng chắc là cô gái có nước da ngăm đen và bóng này đã khiến ông cảm nhận một cách mãnh liệt hơn thường lệ ông chẳng còn bao nhiêu sinh lực đàn ông trong những tháng ngày trước mắt.

Làm tình trên người cô gái có lẽ sẽ mang lại liều thuốc bổ khơi dậy nỗi niềm háo hức thời tuổi trẻ. Eguchi càng lúc càng thấy chán ngấy cái “ngôi nhà người đẹp ngủ mê” này. Vậy mà càng chán ông lại càng lui tới thường xuyên hơn. Ông bỗng dưng cảm thấy kích động, máu chảy mạnh trong người: ông sẽ dùng bạo lực trên thân xác nàng, bẻ gãy những cấm kỵ của ngôi nhà, phá hủy những lạc thú tối tệ và bí mật của những lão già, và như thế, chấm dứt sự lui tới nơi chốn này. Nhưng dùng sức mạnh thì thật là vô ích. Thân xác cô gái ngủ mê làm sao chống cự. Ngay cả xiết họng nàng thì chẳng khó gì đâu, nếu muốn. Sự kích động biến mất rồi sự trống rỗng tối tăm tận đáy xâm chiếm cõi lòng ông. Tiếng những con sóng lớn tuy gần nhưng dường như vọng đến từ nơi nào xa lắm, một phần vì không có gió nơi đây, trên đất liền. Ông già thấy ra đáy vực tối tăm của đêm đen trên mặt biển đầy bóng tối. Ông chống cùi chỏ trở người lên, đưa mặt mình sát mặt cô gái. Nàng thở nặng nhọc. Ông thấy không thích hôn miệng nàng nữa và hạ người nằm xuống.

Ông nằm lại ngay chỗ nàng đã đẩy ông ra, tấm chăn không đắp được ngực ông. Ông trườn người về phía cô gái thứ hai. Cô đang nằm quay mặt bỗng xoay người về phía ông. Cách chào đón này thấy chứa cả một sự gợi tình dịu dàng ngay trong khi ngủ say. Một bàn tay nàng rơi xuống trên hông ông.

“Một sự phối hợp nhịp nhàng.” Ông nhắm mắt lại, tay vẫn nắm vuốt các ngón tay cô gái. Các ngón tay xương nhỏ nên

dẻo, dẻo đến độ bị bẻ cong tới mức nào đi nữa vẫn không gãy. Đến độ ông muốn ngậm trong miệng. Đôi vú nhỏ nhưng tròn và chắc. Nằm gọn trong lòng một bàn tay. Mông cũng tròn, chắc như thế. Đàn bà thật là vô cùng, ông già suy nghĩ rồi cảm thấy buồn buồn. Ông mở mắt. Cổ nàng dài. Thon và đẹp. Nhưng vẻ thon thả này không hợp với thị hiếu Nhật Bản ngày xưa. Mí kép khấp khểnh rất nông nên có thể thành một mí đơn khi mở mắt. Hay là khi thì đơn, khi thì kép. Hay là đơn ở một mắt, kép ở mắt kia. Ánh sáng từ các tấm màn nhưng không đủ mạnh để ông thấy rõ màu da nàng; nhưng có vẻ rám nắng ở mặt, trắng ở cổ, hơi rám nắng lại ở đôi vai và rất trắng ở ngực tưởng chừng như được tẩy rửa.

Ông nhận thấy cô gái da ngăm và bóng có thân hình cao lớn và cô này chẳng có vẻ thấp hơn bao nhiêu. Ông duỗi chân ra. Các ngón chân đầu tiên chạm phải lòng bàn chân có lớp da dày của cô gái da ngăm. Ấm ướt. Ông kéo vệt chân mình về, cùng lúc cảm thấy nổi ham muốn xuất hiện trong lòng. Một ý tưởng xẹt qua đầu ông như tia chớp: lão già Fukura đã nằm với cô gái da ngăm này đây khi bị liệt tim mà chết. Vì vậy đêm nay có đến hai cô trong phòng.

Nhưng không thể như thế đâu. Cô gái nằm với Fukura đang nghỉ ngơi ở một nơi nào đó, chờ cho lành lặn hẳn các lần xước trên cổ, trên ngực. Có phải mẹ đàn bà đã nói thế với ông khi nãy không? Ông lại đặt bàn chân mình lên lòng bàn chân có lớp da dày của cô gái và rờ rẫm làn da đen bóng từ dưới lên.

Eguchi thấy rung động cả người, sự rung động như muốn nói lên: “Hãy truyền cho tôi sức mạnh huyền bí của cuộc sống”. Nàng đã đẩy chân xuống, hay đúng hơn, tấm chăn điện bên dưới. Một bàn chân lòi ra ngoài. Eguchi nhìn chăm chăm

ngực và bụng nàng với ý muốn đẩy cả thân xác nàng ra khỏi chăn, để mặc nàng chống chọi với cái lạnh giữa mùa đông. Ông đặt đầu lên ngực và nghe tim nàng đập. Ông tưởng sẽ nghe được nhịp đập mạnh khỏe nhưng thực ra nó khẽ khàng đến độ gây xúc động. Và không đều, phải không?

“Cô sẽ bị cảm lạnh đấy.” Ông kéo chăn lên đắp người nàng rồi tắt công tắc của tấm chăn điện phía nàng. Sức mạnh huyền bí trong đời sống đàn bà, ông nghĩ, thì chẳng có bao nhiêu đâu. Giả dụ ông bóp cổ nàng. Dễ lắm mà. Chẳng khó chút nào ngay cả đối với một ông già. Ông rút khăn tay lau má, cái má ông đã đặt lên ngực nàng khi nãy. Cái mùi mồ hôi dầu nơi cô gái dường như đến từ ngực. Và tiếng đập của trái tim nàng vẫn còn vọng nơi ông, tận cùng trong tai. Ông đặt một tay lên tim mình. Nó có vẻ đập mạnh hơn, có lẽ vì nó là tim ông.

Eguchi quay người về phía cô gái mảnh khảnh, lưng về phía cô gái da ngăm. Cái mũi thẳng, xinh trông càng thanh tao dưới cặp mắt già viễn thị. Ông thấy mình không dần được đặt bàn tay dưới cái cổ thon dài và kéo nàng về phía mình. Đầu nàng mềm mại ngã sang, cùng lúc một mùi thơm dịu nhẹ thoảng qua rồi quyện lẫn với mùi hoang dã, nồng đậm của cô gái da ngăm sau lưng ông. Ông ôm sát cô gái có nước da sáng. Hơi thở nàng ngắn và nhanh. Nhưng ông không phải lo ngại nàng sẽ tỉnh thức. Ông nằm im một lúc.

“Cô tha thứ cho tôi không? Cô, người đàn bà cuối cùng của đời tôi...” Cô gái sau lưng dường như tìm cách kích thích ông. Eguchi dang tay sờ người nàng. Thịt da ở đó ẩm ướt như ở ngực nàng vậy.

“Bình tâm lại đi. Nghe tiếng sóng mùa đông kia và bình tâm lại đi.” Ông tìm cách hạ bớt những xáo động trong lòng.

“Những cô gái này bị thiếp cho ngủ mê. Như thể bị tê liệt. Người ta đã cho các nàng uống một ít thuốc độc hay một ít ma túy nặng.” Và tại sao? Không phải vì tiền à? Dù vậy, Eguchi vẫn không thể dứt khoát với ý nghĩ này. Không có người đàn bà nào giống người đàn bà nào. Ông biết thế. Nhưng có phải cô gái nằm trước mặt trông rất khác đến nỗi ông thấy mình sẵn sàng gây ra cho nàng một vết thương không chữa lành được, một nỗi đau buồn kéo dài suốt đời nàng? Một ông già sáu mươi bảy tuổi như Eguchi, nếu muốn, có thể nghĩ rằng thân xác đàn bà đều giống nhau. Hơn nữa, chẳng có sự chấp thuận, chẳng có sự khước từ, chẳng có bất cứ phản ứng gì từ cô gái này. Điều khác biệt duy nhất với một xác chết là hơi thở và máu nóng không ngừng lưu chuyển trong người nàng. Thật thế, khi nàng tỉnh thức vào sáng mai, nàng vẫn còn sống mà, khác hẳn một xác chết với đôi mắt chưa khép. Không có tình yêu, không có sự tủ nhục, không có nỗi sợ hãi nào nơi nàng. Những gì có thể còn lại khi nàng thức dậy là niềm hối tiếc và nỗi đấng cay. Nàng sẽ không biết ngay cả ai là người đã phá trinh nàng. Nàng chỉ có thể suy đoán đó là một trong những lão khách. Nàng chắc là không nói lại chuyện này với mẹ đàn bà. Nàng sẽ giấu nhẹm tận cùng sự việc vi phạm các cấm đoán của ngôi nhà dành cho các khách hàng lụ khụ này, và như thế chẳng ai bao giờ biết đến, trừ nàng. Làn da mịn màng dán chặt vào người ông. Còn cô gái da ngăm bây giờ xoay người sao đó mà tấm lưng trần lại dính sát người ông, có lẽ vì thấm lạnh sau một thời gian phần chân điện phía nàng bị tắt. Một trong hai bàn chân nàng lọt vào giữa hai bàn chân của cô gái da sáng. Eguchi cảm thấy sức mình tiêu tan đầu mất khi nhận ra cái tình thế kỳ cục buồn cười. Ông mò mẫm tìm viên thuốc ngủ. Bị kẹp cứng giữa hai cô gái, ông xoay

người một cách khó khăn. Đặt lòng bàn tay mở lên trán cô gái da sáng, ông nhìn hai viên thuốc quen thuộc.

“Đêm nay ta cóc cần uống gì hết, thế có được không?” ông lẩm bẩm.

Rõ ràng thuốc này thuộc loại mạnh và ông sẽ rơi tuột vào giấc ngủ dễ dàng. Tự nhiên lần đầu tiên Eguchi cảm thấy mỗi nghi ngờ: không biết tất cả các lão già khác tới đây có ngoan ngoãn nuốt thuốc ngủ không? Và nếu họ thấy tiếc rẻ những giờ phút mất đi vì ngủ nên không đụng đến các viên thuốc, phải chăng nỗi ghê sợ tuổi già càng có dịp tăng thêm? Về phần ông, Eguchi tin mình chưa đến nỗi lụm khụm như họ. Và một lần nữa, uống ực hai viên thuốc. Ông nhớ lại có lần tỏ ý muốn dùng cùng loại thuốc mà người ta thiếp ngủ các cô gái. Mụ đàn bà từ chối, bảo rằng quá nguy hiểm cho các cụ già. Đủ để ông im miệng.

Có phải chết trong khi ngủ là “nguy hiểm” không? Eguchi chỉ là một ông già có hoàn cảnh bình thường, không hơn không kém; là người như mọi người, đôi khi ông rơi vào nỗi trống trải cô đơn hay niềm tuyệt vọng lạnh lẽo. Và ngôi nhà này phải chăng là một nơi chốn tuyệt vời để chết đi không? Chết mà gợi trí tò mò của người đời, mà tạo cho họ cơ hội để khinh thị, chê bai, có phải là một cách chấm dứt cuộc sống trong cái đẹp không? Tất cả đám người quen biết sẽ bật ngửa ngạc nhiên. Thật khó mà tính trước gia đình ông sẽ bị tổn thương tới mức nào; nhưng chết trong giấc ngủ, giả dụ như đêm nay nằm giữa hai cô gái trẻ, có phải là ước nguyện tột cùng của một người đàn ông trong những năm tháng gần đất xa trời không? Không, chuyện đâu đơn giản thế. Như lão Fukura trước đó, xác ông sẽ được chở đến một quán trọ thảm hại ở vùng suối nước nóng và tin tức loan ra cho mọi người

biết là ông đã tự tử ở đó bằng cách uống quá nhiều thuốc ngủ. Và không có lá thư tuyệt mạng nào giải thích lý do, người ta sẽ cho rằng ông làm thế chẳng qua vì tuyệt vọng nã nề về triển vọng già yếu của mình. Ông thấy được cái cười hơi nhếch mép của mẹ đàn bà trong ngôi nhà này.

“Điên rồi sao mà nghĩ thế! Làm như tôi xui lắm cho các ông.”

Ông cười, nhưng tiếng cười nghe không rõ chút nào. Thuốc ngủ đang có tác dụng.

“Được rồi,” ông thầm thì. “Ta dựng mẹ dậy và bắt mẹ đưa ta loại thuốc ngủ mà các cô dùng.”

Chắc mẹ chẳng chịu đưa thuốc cho ông đâu. Và Eguchi chẳng thấy hăm hở gì mà đứng dậy bây giờ, và cũng chẳng thực sự muốn loại thuốc đó làm gì. Ông nằm ngửa và đưa cả hai tay ôm cổ hai cô gái. Cổ một cô thì mềm dịu, thơm tho; cổ cô kia, rắn chắc và trơn dầu. Một cái gì đó trào lên trong cõi lòng. Ông nhìn, khi sang phải, khi sang trái, những tấm màn đỏ thẫm.

“A!”

“A!” Cô gái da ngăm kêu lên như thể trả lời ông. Nàng đặt tay lên ngực ông. Có phải nàng đang bị đau đớn không? Ông rút tay mình rồi quay lưng về phía nàng. Ông đặt bàn tay đó lên bụng dưới cô gái da sáng. Và nhắm mắt lại.

“Người đàn bà cuối cùng trong đời ta? Tại sao ta phải nghĩ thế? Dù chỉ trong giây phút.” Và thực ra, ai là người đàn bà đầu tiên trong đời ông?

Eguchi thấy choáng váng hơn là buồn ngủ.

Người đàn bà đầu tiên: “Mẹ.” Ý nghĩ này bất ngờ xẹt qua đầu ông như tia chớp. “Không phải mẹ thì ai vào đấy nữa.”

Câu trả lời không chờ đợi này hiện ra như thể hiển nhiên. “Nhưng ta có thể nói được mẹ là người đàn bà của ta không?”

Sáu mươi bảy năm sống ở đời và bây giờ nằm giữa hai cô gái trần truồng, cái sự thực mới mẻ này hiện lên tự đáy lòng ông. Sự báng bổ? Hay nỗi khát khao? Ông mở mắt rồi chớp mắt nhiều lần như muốn xua đuổi một cơn mộng dữ. Nhưng thuốc ngủ tiếp tục tác động lên trí não. Ông cảm thấy đau âm ỉ trong đầu. Nửa tỉnh, nửa mê, ông đuổi theo hình ảnh người mẹ; rồi sau cùng với tiếng thở dài, ông nắm quả vú mỗi cô gái trong lòng bàn tay, bên phải và bên trái. Cái thì mịn màng, cái thì trơn dầu. Ông lại nhắm mắt.

Bà mẹ Eguchi lìa đời vào một đêm mùa đông khi ông mười bảy tuổi. Ông và cha, mỗi người cầm một bàn tay bà. Bà mắc bệnh lao từ lâu, đôi tay chỉ còn xương với da nhưng bà nắm chặt đến nỗi Eguchi thấy đau điếng cả mấy ngón tay. Và cái lạnh lẽo từ tay bà bắt đầu truyền sang, lên tận vai ông. Cô y tá đang xoa bóp bàn chân bà lặng lẽ rời phòng. Chắc là đi gọi bác sĩ.

“Yoshio, Yoshio.” Bà mẹ thì thào trong tiếng thở hổn hển. Eguchi đoán được lời mẹ, và đưa tay dịu dàng vuốt lên, vuốt xuống bộ ngực phập phồng khó nhọc; cùng lúc bà lại mửa ra rất nhiều máu. Máu cũng tuôn ra từ mũi. Bà nghẹn thở. Không thể nào chùi kịp máu với gạc băng bó hay các tấm khăn để sẵn bên gối.

“Yoshio, dùng tay áo mà chùi đi con,” người cha bảo. “Y tá, y tá! Đem chậu, đem nước tới đây mau!... Phải đó, gối sạch, áo ngủ với khăn trải giường nữa.”

Điều này cũng tự nhiên thôi. Khi ông già Eguchi nghĩ rằng mẹ ông chính là người đàn bà đầu tiên trong đời ông, ông cũng nghĩ đến cái chết của bà.

“A!” Ông thấy những tấm màn phủ quanh căn phòng bí mật này mang màu máu. Nhắm mắt thật chặt nhưng màu huyết vẫn hiện ra trong đáy mắt, không thể xóa nhòa. Bây giờ ông đã ngủ chập chờn vì thuốc thắm hơn. Hai lòng bàn tay vẫn nắm gọn đôi vú thanh tân của hai cô gái. Ý thức và lý trí ông đã tê liệt, và hình như nước mắt ứa ra từ khóe mắt già nua.

Tại sao ở một nơi chốn như thế này ông lại nghĩ về mẹ ông như là người đàn bà đầu tiên trong đời ông? Và cái ý nghĩ mẹ ông là người đàn bà đầu tiên không làm nảy ra những ý nghĩ về những người đàn bà khác sau này. Thực sự, vợ ông mới là người đàn bà đầu tiên, đúng với tên gọi. Thôi được rồi; nhưng bà vợ già của ông sau khi gả chồng cho ba cô con gái đang ngủ một mình trong đêm đông giá rét này. Hay là bà ấy còn thức? Bà không thể nghe được tiếng sóng ở chỗ bà nhưng cái lạnh về đêm chắc buốt hơn chỗ này. Ông tự hỏi hai cái vú dưới lòng bàn tay là cái gì đối với ông. Cái gì đó vẫn sống với dòng máu nóng luân lưu bên trong – khi chính ông đã chết rồi. Nhưng điều này có nghĩa gì chứ? Ông dùng chút sức tàn uể oải bóp chúng. Không thấy phản ứng gì, vì đôi vú cũng đã chìm trong cơn ngủ mê. Khi vượt lên, vượt xuống ngực bà mẹ trong giờ phút cuối cùng, Eguchi dĩ nhiên cảm nhận được đôi vú khô héo của bà. Nhưng chúng đâu còn là vú nữa. Bây giờ ông không nhớ chúng ra sao nữa. Ông chỉ còn nhớ được đã mò mẫm tìm vú mẹ rồi lăn ra ngủ những ngày thơ ấu.

Eguchi càng lúc càng bị kéo sâu vào giấc ngủ. Rút tay từ ngực hai cô gái về để tìm thế nằm thoải mái hơn, ông xoay người về phía cô da ngăm vì mùi người rất nồng. Hơi thở nặng nhọc của nàng phả vào mặt ông. Miệng nàng mở hé.

“Một cái răng khểnh. Trông xinh tề.” Ông dùng hai ngón tay kẹp nó. Răng nàng to nhưng cái này thì nhỏ. Hơi thở nàng

chặn ông lại, nếu không ông đã đưa miệng hôn lên cái răng khểnh đó rồi. Mùi người nồng gây khó ngủ, ông đành quay người lại. Vậy mà luồng hơi thở của nàng vẫn phả theo tận gáy ông. Nàng không ngáy nhưng thở to tiếng. Eguchi khom vai, áp má lên trán cô gái da sáng. Cô này có lẽ nhăn mặt nhưng dường như cũng mỉm cười cùng lúc. Làn da ấm mồ hôi dầu của cô da ngấm dính vào lưng ông gây khó chịu. Da lạnh và trơn. Ông thiếp đi.

Ác mộng này tiếp ác mộng kia trong giấc ngủ nhọc nhằn của Eguchi. Có lẽ vì ông nằm kẹp giữa hai cô gái. Không có sợi chỉ nào xuyên qua để nối liền chúng, những cơn mộng mị khêu gợi dục tình một cách bất an. Trong cơn mộng cuối cùng, ông trở về nhà sau khi đi hưởng tuần trăng mật và bắt gặp ngôi nhà như bị vùi lấp dưới những đám hoa nhiều vô kể, trông như thược dược đỏ nở rộ và đung đưa trong gió. Không chắc là đúng nhà mình, ông phân vân chưa muốn vào ngay.

“A! Con về đấy à! Ủa, sao còn đứng đó?” Bà mẹ đã qua đời từ lâu đang chào đón vợ chồng ông. “Bộ cô vợ con ngại mẹ lắm sao?”

“Nhưng mẹ ơi, mấy hoa này... là sao?”

“Được rồi,” bà mẹ nói, điềm tĩnh. “Vào nhà đi đã.”

“Con tưởng lầm nhà. Con đâu dễ lầm như thế được, nhưng các đám hoa nở rộ...”

Trong nhà các món ăn thịnh soạn đã được bày sẵn để đón mừng đôi vợ chồng trẻ. Chào hỏi hai bên xong, bà mẹ xuống bếp hâm nóng nồi canh. Ông ngửi được mùi cá tráp nướng. Ông bước ra trước nhà ngắm hoa. Cô vợ mới cưới bước theo ông.

“Hoa đẹp quá!” nàng thốt lên.

“Đúng thế!” Không muốn làm nàng sợ hãi, ông không nói thêm là mấy đám hoa đó không có mặt ở nơi này trước đây.

Eguchi nhìn chăm chú một bông hoa to hơn các hoa khác, một giọt đỏ rỉ ra từ một trong những cánh hoa.

Ông già Eguchi bất chợt tỉnh giấc với một tiếng rên. Ông lắc mạnh đầu nhưng vẫn còn thấy lơ lơ ngái ngủ. Ông đang nằm đối diện cô gái da ngăm. Thân nàng lạnh ngắt. Ông giật thót, tỉnh hẳn người. Nàng không còn thở. Ông sờ ngực nàng. Không thấy tim đập. Ông chồm dậy. Ông lão đảo rồi ngã xuống. Ông vừa đi sang phòng bên vừa run cầm cập. Nút bấm chuông ở chỗ hốc nhà. Ông nghe tiếng chân dưới nhà đi lên.

“Không biết ta có bóp cổ nàng trong giấc ngủ không?” Ông đi, gần như bò, về lại căn phòng cũ và nhìn kỹ cổ cô gái.

“Có chuyện gì xảy ra thế?” Mụ đàn bà bước vào phòng.

“Cô ta chết rồi.” Eguchi nói, hai hàm răng đánh lập cập.

Mụ đàn bà dụi mắt rồi điềm tĩnh nhìn xuống cô gái. “Chết à? Sao mà chết được!”

“Chết thật rồi mà. Không thở nữa, mạch không nhảy nữa.”

Mụ biến sắc mặt, quỳ xuống bên cạnh cô gái da ngăm.

“Đúng là chết rồi.”

Mụ cuốn chăn và xem xét kỹ thân thể nàng. “Ông có làm gì cô ta không?”

“Không! Không gì cả.”

“Cô ta không có chết,” mụ nói, tìm cách giữ vẻ bình tĩnh và lạnh lùng. “Ông không phải lo ngại gì cả.”

“Cô ta chết thật mà. Gọi bác sĩ ngay đi.”

Mụ đàn bà không mở miệng trả lời.

“Bà đã cho cô ta uống cái gì thế? Có lẽ cô ta bị dị ứng.”

“Ông đừng cuống lên. Chúng tôi sẽ không gây gì phiền hà cho ông. Không nói tên ông ra đâu.”

“Nhưng cô ta chết mà!”

“Tôi không nghĩ thế đâu.”

“Mấy giờ rồi?”

“Hơn bốn giờ.”

Mụ loạng choạng khi nâng tấm thân ngăm đen, trần truồng lên.

“Để tôi phụ bà.”

“Không cần đâu. Có một gã đàn ông dưới nhà.”

“Cô ta nặng lắm.”

“Xin đừng. Ông chẳng phải bận tâm gì cả. Tiếp tục ngủ lại đi. Ông còn một cô gái khác mà.”

Còn một cô gái khác mà! Eguchi sửng sốt ra mặt, cả đời ông chưa bao giờ nghe một câu nói như thế. Dĩ nhiên, cô gái da sáng vẫn ngủ mê trong phòng bên.

“Bà tưởng tôi ngủ lại được sau chuyện này sao?” Giọng ông tức tối nhưng cũng lẫn ít nhiều lo sợ. “Tôi đi về nhà đây.”

“Xin ông khoan đã. Thấy ông ra về ngay giờ này thì người ta sẽ nghi ngờ lắm đấy.”

“Tôi không thể đi ngủ lại được.”

“Tôi sẽ đưa thêm thuốc ngủ cho ông.”

Eguchi nghe tiếng mụ kéo lê cô gái xuống thang lầu. Đứng trong phòng với tấm áo “kimônô” mặc đêm choàng trên người, ông cảm thấy lần đầu tiên cái rét xâm vào người. Mụ đàn bà trở lên với hai viên thuốc màu trắng.

“Đây này. Yên tâm ngủ đến sáng mai.”

“Thế à?” Ông mở cửa phòng bên cạnh. Những tấm chăn ông tung vút vội vã hồi nãy vẫn nằm nguyên đó, và thân thể của cô gái da sáng nằm dài trần truồng trong vẻ đẹp lộng lẫ.

Ông nhìn nàng dăm dăm.

Ông nghe tiếng xe hơi xa dần, chắc là mang theo thân xác cô gái da ngăm. Có phải người ta đưa nàng đến cái quán trọ đáng ngờ mà trước đó lão già Fukura cũng được chở đến?

(Dịch và sửa chữa xong tháng 6 – 2000)

QUẾ SƠN

Cùng Một Người Dịch

- “*Lụa*” của Alessandro Baricco, Nhà xuất bản Trẻ, năm 2000.
- “*Không lấm máu*” của Alessandro Baricco, Nhà xuất bản Trẻ, 2008.
- “*René Leys, Người tình trẻ trong Tử Cấm Thành*” của Victor Segalen, Nhà xuất bản Trẻ, 2011.
- “*Cửa Mật*” của Christine Kerdellant và Éric Meyer, Nhà xuất bản Trẻ, 2011.
- “*Người đọc truyện*” của Bernhard Schlink, dịch xong năm 2001, chưa xuất bản.

Thế Giới Kawabata Yasunari

Hay là

Cái đẹp: Hình và Bóng

Nhật Chiêu

- **HIỆN HỮU CỦA CÁI ĐẸP VÀ CÁI ĐẸP CỦA HIỆN HỮU**

Đối với người Nhật, *“yếu tính của nghệ thuật là cảm nghiệm vĩnh cửu trong khoảnh khắc, cảm nghiệm trong một không gian nhỏ bé cả vũ trụ, một vũ trụ mà trong đó mọi sự vật đều hiển lộ.”* (1)

Cụ thể hơn, đối với triết gia Nishida Kitarô (1870–1945), *“cái đẹp là hiện thân của vĩnh cửu trên trần gian.”* (2)

Con đường của cái đẹp, vì thế được gọi là ĐẠO: Trà đạo, Hoa đạo, Hương đạo, Ca đạo, Kiếm đạo...

“Hiện hữu của cái đẹp” mà Kawabata luôn luôn tìm kiếm và khám phá trong lòng nhân sinh chính là ĐẠO. Bằng con đường sáng tạo của mình, ông mở phôi cái đẹp của hiện hữu.

Đối với Kawabata, cái đẹp là một kinh nghiệm tâm linh. Ông nói:

“Tôi khám phá, nhờ ánh nắng ban mai, vẻ đẹp của ly cốc dùng uống rượu, phôi ngoài hiên lữ quán. Tôi nhìn thấy vẻ đẹp này tận tường. Tôi bắt gặp vẻ đẹp này lần đầu tiên. Tôi cho rằng mình chưa từng nhìn thấy nó nơi đâu. Không phải loại gặp gỡ này chính là yếu tính của thơ văn cũng như đời sống con người hay sao?” (3)

Ly cốc là vật dụng hằng ngày, với nhiều người có thể chẳng đẹp và chẳng đáng chú ý. Nhưng khi Kawabata nhìn thấy những ly cốc ấy ngời chiếu ánh ban mai, ông lặng người đi

trong một cảm thức thẩm mỹ tinh khôi sau khi đã sống 70 năm cuộc đời!

Những ly cốc ấy và nắng ban mai vũ trụ đã thực hiện một cuộc tương chiếu ngoạn mục trước mắt ông. Có khác gì kinh nghiệm mà thi hào Bashô ba trăm năm trước đã bắt gặp vào một đêm trăng đi dạo quanh hồ:

Meigetsu Ya Trăng sáng tầng không

Ike wo megurite suốt đêm soi chiếu

Yomo sugara quanh hồ nước trong. (4)

Vầng trăng, trong cuộc dạo chơi vĩnh cửu của nó đã vô tình soi bóng quanh hồ nước trong, vô tình soi chiếu trong vần thơ haiku của Bashô. Thì ánh nắng ban mai kia cũng vậy, trong trò chơi vĩnh cửu của mình, nó đã vô tình chiếu xuống hàng ly cốc thủy tinh và phản ánh vào đôi mắt Kawabata.

Vũ trụ chính là trò chơi ấy, trò chơi bất tuyệt giữa hình và bóng.

Cái đẹp chính là trò chơi ấy, trò chơi của phản ánh, bóng nguyệt – lòng sông, trò chơi mà ta thường thấy trong thơ ca phương Đông, đặc biệt là thơ Thiền và dựa vào đấy, Kawabata nhận xét:

*“Ở đây, ta gặp chân không của Đông phương. Tác phẩm của tôi đã từng được mô tả như tác phẩm của chân không. Nhưng chữ **không** ở đây không thể được hiểu theo nghĩa **hư vô** kiểu Tây phương. Nền tảng tâm linh hai bên thật khác nhau.”* (5)

Chân không mà Kawabata nhắc tới giống như một tấm gương trong suốt, nơi mọi sự vật soi chiếu vào.

Cái chân không đó là sự trống vắng mà ta thường thấy trong thơ haiku, trong tranh thủy mặc, trong sân khấu Nô,

trong vườn đá tảng... và trong các tác phẩm tiểu thuyết hay “truyện ngắn trong lòng bàn tay” của Kawabata.

Cái chân không ấy tựa như bầu trời, là nơi mây bốn phương gặp nhau, là nơi gió lãng tử chơi đùa, là nơi qua lại của bóng tối và ánh sáng. Do đó mà Kawabata đã nói đến “*niềm vui của chân không*” (Kyomu no arigatasa), một trạng thái siêu thoát của tâm hồn.

Trong nghệ thuật, chân không là để trống, là tạo sự trong suốt xung quanh sự vật như người ta đã làm đối với vườn đá tảng: chỉ có cát và đá giữa một không gian trong suốt, chỉ có cát và đá soi mình vào chân không.

Tác phẩm của Kawabata cũng thế. Thường thì ông chỉ đưa ra một vài sự vật, một vài hình bóng rồi bỏ rơi chúng giữa sự trong suốt, giữa chân không. Bởi vì “*chân không là chiếc gương soi của tất cả những gì hiện hữu.*” (6)

Đó cũng là con đường chính của nghệ thuật Nhật Bản, một nghệ thuật không thích sự hoàn tất mà hướng về vô tận. Nghệ thuật đó là cuộc lữ hành vĩnh cửu. Một nghệ thuật không có chung cuộc.

Chính vì vậy mà tác phẩm của Kawabata được gọi là “*tác phẩm của chân không*”. (7)

Đấy là cơ sở để chúng tôi gọi thi pháp của Kawabata là “*thi pháp chân không*”. Cách gọi đó chúng tôi đã công bố từ năm 1991 trên tạp chí Văn trong bài “Kawabata, người cứu rỗi cái đẹp.” (8)

Thế giới của Kawabata là thế giới của cái đẹp, là chiếc gương soi của cái đẹp.

Trước hết, hãy điếm lại bước đường sáng tạo của Kawabata Yasunari.

Vẫn với phong cách mơ hồ và thâm lặng, Kawabata tự tử ở Kamakura vào năm 1972.

Vì nguyên do nào đó?

Hay chẳng có nguyên do nào cả?

Cái chết đó thật ra cũng mù sương, huyền hoặc và khó hiểu như nhiều tác phẩm của Kawabata.

Ông vốn có biệt danh là “*bậc thầy tang lễ*” (9). Người ta nhìn thấy Kawabata như là chủ tế ở nhiều đám tang nổi tiếng.

Với hành vi cuối cùng của mình, một lần nữa Kawabata lại là “*bậc thầy tang lễ*”. Ông chủ tế cho chính mình trong cái chết, “*làm người lữ hành vĩnh cửu*” (10) trong thế giới của hư ảo và chân không.

Đó cũng là thế giới của cái đẹp và nỗi buồn, cái thế giới làm nên bằng những tác phẩm tinh tế sau đây, mỗi tác phẩm như một bài thơ văn xuôi:

- **Nhật ký tuổi mười sáu** (Jurokusai no nikki), 1925.
- **Cô vũ nữ xứ Izu** (Izu no odoriko), 1926.
- **Truyện ngắn trong lòng bàn tay** (Tenohira no shôsetsu), 1926.
- **Tịch nhật** (Yuhi), 1943.
- **Xứ tuyết** (Yukiguni), 1948
- **Ngàn cánh hạc** (Sembazuru), 1949.
- **Vũ nữ** (Maihime), 1951.
- **Tiếng rền của núi** (Yama no oto), 1954.
- **Hồ** (Mizuumi), 1955.
- **Mỹ nhân say ngủ** (Nemureru bijo), 1961.
- **Cố đô** (Kyoto), 1962.
- **Cánh tay** (Kataude), 1965.

- **Cái đẹp và nỗi buồn** (Utsukushisa to kanashimi to), 1965.

- **Tóc dài** (Kami wa nagaku), 1970.

.....

Chỉ vài ba tác phẩm trong danh sách hạn chế trên đã đủ đưa Kawabata đến giải Nobel văn chương năm 1968 với lời nhận định của Viện Hàn lâm Thụy Điển:

“Ông là người tôn vinh cái đẹp hư ảo và hình ảnh u uẩn của hiện hữu trong đời sống thiên nhiên và trong định mệnh con người.” (11)

Viện Hàn lâm Thụy Điển năm ấy hầu như chỉ đủ điều kiện xem xét ba tác phẩm tiểu thuyết của Kawabata là **Xứ tuyết**, **Ngàn cánh hạc** và **Cố đô**.

Chỉ với ba tác phẩm ấy thật khó mà cảm nhận thâm thiết cái đẹp hư ảo và niềm bi cảm trong thế giới của Kawabata Yasunari.

Thế giới ấy không chỉ cô đọng trong những không gian đậm màu sắc Nhật Bản với những chùm tuyết trắng, những đám mây hoa đào, tiếng chuông mùa xuân, chiếc bình shino...

Không chỉ cô đọng trong những không gian tâm tưởng với những nàng vũ nữ, geisha, người chơi cờ gô, tiếng xúc xắc đêm khuya...

Thế giới ấy còn cô đọng lại một ngàn năm mà văn chương Phù Tang đeo đuổi niềm bi cảm *aware*, cái cảm thức xao xuyến trước vô thường thiên nhiên và vô thường nhân gian, cái cảm thức được thể hiện thâm trầm nhất trong cõi tình mênh mộng của kiệt tác **Genji** xuất hiện vào khoảng năm 1000! Và băng qua bao thế kỷ của tanka và haiku, niềm bi cảm ấy lại truyền xuống ngòi bút của Kawabata.

Niềm bi cảm ấy bắt gặp nơi ông một con người sinh ra đời với một định mệnh cô đơn.

Sau khi ông mất, một người bạn của ông (Kon Toko) đặt cho ông một pháp hiệu là “*Chiếc gương soi trên đỉnh cô đơn*”. Một pháp hiệu kỳ lạ nhưng soi thấu tâm hồn ông hơn cả.

- CHIẾC GƯƠNG SOI TRÊN ĐỈNH CÔ ĐƠN

Sinh ngày 14 tháng 6 năm 1899 ở thành phố Ôsaka.

Và mất ngày 16 tháng 4 năm 1972 ở thành phố Kamakura.

Khoảng giữa những năm tháng đó là cuộc đời của Kawabata Yasunari, một con người có một tuổi thơ đầy mất mát và quãng đời còn lại đầy thành tựu.

Cha mẹ của Kawabata lần lượt qua đời trước khi đứa con trai yếu ớt của họ lên bốn. Dường như chưa đủ, những cái tang khác dồn dập kéo qua: bà ngoại (khi Kawabata lên bảy) và chị gái (khi Kawabata lên chín).

Sau đó Kawabata chỉ còn lại một người thân duy nhất trên đời là ông ngoại, một bệnh nhân mù lòa. Và ông cũng ra đi khi Kawabata vẫn còn là một thiếu niên mười lăm tuổi.

Những cái chết liên tục trong gia đình đó dường như tạo nên nơi Kawabata một “*vết thương tâm linh*”, để lại ấn tích sâu đậm trong các văn phẩm của ông. Bắt đầu với **Nhật ký tuổi mười sáu**. Khi nó được xuất bản vào năm 1925, tác phẩm đầu tay này có lẽ đã được viết lại dù trong đó, ấn tượng của một thiếu niên trước cái chết của người thân vẫn còn rõ nét. Những ngày cuối cùng khốn khổ của một người già yếu mù lòa, cuộc sống cô độc của một thiếu niên nhỏ bé đối diện với sinh ly tử biệt được phản ánh chân thực.

Hồi còn bé, Kawabata vẫn mơ ước vẽ tranh. Nhưng đến tuổi mười lăm, ông cảm thấy mình có tài viết hơn là vẽ, nên quyết

định chọn con đường văn chương. Nhưng trong văn xuôi, ông dường như đang vẽ nên những phong cảnh thiên nhiên lẫn phong cảnh tâm hồn.

Thơ ca và truyện ngắn của Kawabata được ấn hành ngay từ lúc ông còn là học sinh trung học. Tình yêu thơ ca như tẩm vào từng trang văn của ông, đặc biệt đối với loại "*Truyện ngắn trong lòng bàn tay*" mà ông luôn thích viết trong suốt cuộc đời mình, như ông từng tự bạch: "*tuổi trẻ trong đời nhiều nhà văn thường dành cho thơ ca; còn tôi, thay vì thơ ca, tôi viết những tác phẩm nhỏ gọi là **Truyện ngắn trong lòng bàn tay**... Hồn thơ những ngày trẻ tuổi của tôi sống sót trong những câu chuyện ấy.*"

Vào Đại học Tokyo, Kawabata nghiên cứu cả văn học Anh lẫn văn học Nhật. Nhưng không phải là một học sinh chăm chỉ, ông tốt nghiệp năm 1924 chỉ vì các giáo sư muốn cứu một tài tử vượt qua được địa ngục thi cử mà thôi. Chẳng những thế, giáo sư Fujimura còn khuyến khích Kawabata làm giảng viên ở hai trường đại học, nhưng ông từ chối.

Suốt những năm 20, Kawabata gắn bó với trường phái Tân cảm giác (Shinkankakuha), một danh hiệu mà người ta thường gọi nhóm nhà văn tập trung quanh tạp chí **Bunget Jidai** (Văn nghệ thời đại), trong đó quan trọng hơn cả là Yokomitsu Riichi và Kawabata. Đây là một trào lưu tìm kiếm những điểm khởi hành mới, thoát ly chủ nghĩa tự nhiên đang áp đảo văn chương Nhật từ sau thế chiến thứ nhất.

"*Đôi mắt chúng tôi*", Kawabata viết, "*cháy lên niềm khát vọng vươn tới những biểu hiện của niềm vui được thảo luận với nhau những gì là mới lạ.*"

Do khát vọng cái mới đó, do tính huyền tưởng trong nhiều văn phẩm, do cả dòng ý thức nữa thường được vận dụng một

cách độc đáo, Kawabata dường như rất gần gũi với một nghệ sĩ hiện đại chủ nghĩa, một “*modernist*”.

Nhưng thực ra, tác phẩm của Kawabata gắn bó với truyền thống nhiều hơn, một truyền thống văn chương luôn cắm rễ vào thế giới hiện thực và tâm linh con người, tìm kiếm sự hòa điệu của hai thế giới ấy. Mượn những kỹ thuật văn chương và thể tài hiện đại, Kawabata phục sinh văn xuôi Nhật Bản bằng cách đan dệt những yếu tố có vẻ tương phản như cũ và mới, sống và chết, trinh bạch và nhục cảm, thực và ảo, con người và ngoại vật... Đúng như lời ông tự bạch vào năm 1934:

“Tôi đã tiếp nhận lễ rửa tội nơi văn chương Tây phương hiện đại và tôi cũng đã bắt chước nó, nhưng chủ yếu tôi là một người Đông phương và suốt mười lăm năm qua tôi chưa từng đánh mất phong cách ấy của mình.” (12)

Tác phẩm thực sự thành công đầu tiên của Kawabata là **Cô vũ nữ xứ Izu** hoàn thành năm ông 27 tuổi. Dấu ấn phong cách cũng như chủ đề của nó sẽ được hồi quang phản chiếu trong nhiều kiệt tác sau này của Kawabata như **Xứ tuyết**, **Ngàn cánh hạc**, **Tiếng rền của núi**...

Tiểu thuyết ngắn **Cô vũ nữ xứ Izu** kể về một cô gái non trẻ thuộc một gánh múa lưu động mà nhân vật “tôi” gặp ở bán đảo Izu. Tác phẩm mang một vẻ đẹp tươi mát, trong ngần như *“con suối đầy tràn nước sau trận mưa, óng ánh dưới mặt trời vào ngày mùa thu trong veo của xứ Izu, khi tiết trời vẫn còn ấm áp như mùa xuân.”*

Các chủ đề: tình yêu không đạt, sự trinh bạch và niềm cô đơn là những ám ảnh không rời Kawabata.

Từ tuổi 21, Kawabata yêu một cô gái 15 tuổi (ông thường gọi là Chiyo) và đã hứa hôn với cô, đã nhờ văn hào Kikuchi Kan giúp đỡ phương tiện để ông có thể cưới và sống chung

với cô. Nhưng khi mọi việc chuẩn bị xong, Chiyo bất ngờ từ hôn, không giải thích.

Tình yêu bị khước từ, bên cạnh chủ đề cái chết, dường như lưu lạc theo Kawabata qua những cuộc lữ hành văn chương.

Kể từ tác phẩm **Cô vũ nữ xứ Izu**, các nhân vật chính trong tiểu thuyết của Kawabata thường là “người khách đi đường”, một người khách mãi mê đi tìm niềm trinh bạch của cái đẹp và tình yêu. Chính Kawabata cũng là một lữ nhân, là một *Eien no tabibito* (Vĩnh viễn lữ nhân) như Mishima Yukio đã gọi.

Sinh ra ở Osaka, nhưng Kawabata rất ít khi đề cập đến quê nhà. Ông thích sống ở Kamakura, ưa đi về bán đảo Izu hoặc lang thang lên miền Niigata xứ tuyết.

Như thể nối tiếp bước đi của thi hào Bashô và thiền sư Ryokan, Kawabata gia nhập đoàn hành hương truyền thống bất tử trong văn chương Nhật.

Nhân vật của ông thường giống như người hành hương truyền thống bất tử trong văn chương Nhật.

Nhân vật của ông thường giống như người hành hương trong sân khấu Nô (vai *waki*), ra đi để gặp một linh hồn, một con người hư ảo (vai *shite*). Trong tác phẩm của Kawabata, linh hồn đó là cái đẹp trinh bạch (như cô vũ nữ Izu), là tâm linh tận hiến và hy sinh (như Komako trong **Xứ tuyết**), là hình bóng siêu phàm (cô gái trong **Cánh tay**).

Sau thành công ban đầu, Kawabata viết về đời sống các vũ nữ ở Asakura trong các tác phẩm như **Hoa luân vũ khúc**, **Hồng đoàn ở Asakura**.

Từ mùa xuân năm 1935, Kawabata viết những trang đầu của một tác phẩm rồi ra sẽ trở thành quốc bảo của văn học Nhật Bản hiện đại mang tên là **Xứ tuyết**. Tác phẩm được hình

thành từ từ, trải qua nhiều thời kỳ khác nhau, và mười hai năm sau mới hoàn tất, sau cuộc thế chiến thứ hai hai năm.

Trong **Xứ tuyết**, theo Seidensticker, *“Kawabata đã chọn một đề tài thích hợp cho cuộc tao phùng giữa thơ haiku và tiểu thuyết có thể tựu thành.”*

Tác phẩm không chỉ mang phong cách haiku mà còn gợi nhớ đến tập nhật ký du hành của Bashô là **Oku no hosomichi** (con đường sâu thẳm). Cả hai đều tìm kiếm cái đẹp trong sâu thẳm thiên nhiên ở tận phương Bắc: Oku của Bashô và xứ tuyết của Kawabata. Cả hai đều tìm kiếm cái tổ phác chưa bị những hội chợ phù hoa làm vẩn đục.

Nhân vật Shimamura từ Tokyo đáp tàu lên phương Bắc xứ tuyết vì tình yêu đối với thiên nhiên mê hồn và con người trong sáng ở đây. Chàng đến ba lần, qua các mùa khác nhau: xuân, đông và thu. Cái đẹp của tuyết, của các mùa và phụ nữ luôn luôn lấp lánh qua từng trang văn, đẹp như mơ. Một kiệt tác vô song.

Sau thế chiến thứ hai, đứng trước cảnh tang thương của đất nước, Kawabata tuyên hứa rằng từ nay ông sẽ chỉ viết ra những tác phẩm bi ca mà thôi.

Lần lượt, những bài bi ca trong dạng tiểu thuyết ra đời.

Cuốn **Danh thủ** kể về sự thua cuộc của một danh thủ cờ go già nua trầm lặng trong ván cuối cùng của cuộc đời trước một đối thủ trẻ năng động và hiếu chiến, gợi ra cuộc đối đầu quyết liệt giữa những lý tưởng cổ xưa và hiện đại.

Sự gắn bó của Kawabata với văn hóa truyền thống Nhật bền chặt đến nỗi đọc tiểu thuyết của ông, ta lần lượt tiếp xúc với từng phương diện của nghệ thuật Phù Tang. Cho nên không lạ gì khi một tác phẩm về trà đạo của ông ra đời, gọi là **Ngàn**

cánh hạc. Hay một tiểu thuyết về Kyoto với lễ hội, chùa chiền và áo Kimono mang tên là **Cố đô.**

Ngoài ra, linh hồn của Nhật Bản nghìn xưa vẫn thổi qua các tác phẩm khác như **Tiếng rên của núi, Hồ, Người đẹp ngủ mê, Cái đẹp và nỗi buồn...**

Cả trong truyện ngắn lừng danh **Cánh tay** (1964) hết sức tân kỳ và hiện thực vẫn thơm nồng mùi hoa lan, sự chuyển biến tinh tế của mùa, và một linh hồn nữ tính đậm đặc Nhật Bản. Đó là chưa kể chất thơ và chất huyền tưởng phương Đông.

Điều đó còn có thể thấy trong những vần thơ mà Kawabata ghi dưới tác phẩm **Thư gửi cha mẹ** (1934) sau đây:

*Những con cá bơi về trời
Chơi đùa với chim
Chơi đùa với nắng.
Những nhánh cỏ non tươi tắn
Hiến mình làm tổ cho đời.
Hoa tử đinh hương nơi bờ nước
Xoay hướng về con người
Như thể họ là thần thánh
Và con người thu hái loài hoa tím
Như những hạt ngọc trai.
Cô thôn nữ bên chiếc màn hồng
Thấp lên ngọn đèn huyền thoại.*

Với các tác phẩm của mình, Kawabata Yasunari dường như thắp sáng lại “*ngọn đèn huyền thoại*” từ nghìn xưa truyền lưu. Bằng ánh lửa mới.

Ánh lửa mới ấy dung hợp trong nó tính hiện đại với phong thái hài cú, dòng ý thức với cảm thức thẩm mỹ phương Đông, tính siêu thực với tinh thần Thiền tông.

Từ đó, Kawabata tạo nên thế giới của cái đẹp. Dường như ông mở phôi trước mắt mọi người sự hiện hữu của cái đẹp, cái mà ông gọi là “*Bi no sonzai*” (mỹ chi tồn tại).

Cái đẹp thì hiện hữu, nó luôn có quanh ta. Nhưng khám phá ra nó và cứu vớt nó khỏi trần luân lại là chuyện của mỗi người.

- THẨM MỸ CỦA CHIẾC GƯƠNG SOI

Như vậy, nghệ thuật của Kawabata có thể được mệnh danh là chiếc gương soi của cái đẹp. Đứng về góc độ sáng tạo của nghệ sĩ thì ta sẽ có “*thẩm mỹ của chiếc gương soi*”.

Thẩm mỹ quan của Kawabata, từ ánh nhìn đầu tiên đến cuối cùng, vẫn là soi chiếu thế giới vào một tấm gương kỳ diệu và sự vật được phản chiếu sẽ đẹp hơn bản thân sự vật.

Hình ảnh cái gương xuất hiện thường xuyên trong các tác phẩm của Kawabata, đặc biệt trong **Thủy nguyệt** và **Xứ tuyết**, phải được xem là biểu tượng của cái nhìn ấy.

Chúng ta thử tìm lại tấm gương trong truyện ngắn lừng danh **Thủy nguyệt** (Suigetsu). Nhân vật nữ Kyoko dùng gương giúp người chồng nằm bệnh trên giường ngắm nhìn thế giới, nhờ đó chính nàng cũng khám phá ra một thế giới mới trong chiếc gương soi:

“Kyoko vô cùng kinh ngạc về cái phong phú của thế giới trong gương...”

– Bầu trời ánh bạc trong gương, Kyoko nói. Rồi nhìn vọng qua cửa sổ, nàng tiếp: Mà bầu trời thật thì xam xám.

Bầu trời trong gương thiếu hẳn màu xám chì và vẻ nặng nề của bầu trời thật bên ngoài. Trời trong gương sáng chói...

- Đúng rồi, trời xám đục. Nhưng mà màu trời không nhất thiết phải giống nhau qua mắt của chó, của chim hay của người. Ta không bao giờ có thể nói mắt nào nhìn đúng màu thật cả.

- Có phải những gì mình nhìn thấy trong gương là do mắt của gương nhìn thấy không anh?

Kyoko muốn gọi tấm gương là con mắt tình yêu của họ. Cây lá trong gương tươi xanh hơn cây lá thật, và những cánh hoa huệ trắng trong hơn.”

“Con người không thể tự nhìn thấy được gương mặt của mình... Tại sao Thượng đế tạo nên gương mặt con người bằng cách không cho nó tự nhìn thấy được gương mặt của mình?” (13)

Hai trích đoạn trên bộc lộ rõ chủ điểm trong nghệ thuật của Kawabata, rằng thế giới trong gương hay thế giới trong nghệ thuật tuy ảo nhưng lại rất thực và rất đẹp, rằng con người không thể tự nhìn gương mặt của chính mình nếu thiếu đi những chiếc gương soi. Và gương không chỉ là gương mà còn là tình yêu, là trái tim.

Trong thẩm mỹ truyền thống của Nhật Bản, dưới bóng Phật giáo, không chỉ tâm ta soi chiếu thế giới mà thế giới cũng soi chiếu tâm ta, cả hai chiếu ánh lẫn nhau. Trong ý nghĩa đó, **Thủy nguyệt** của Kawabata khác gì bài đoản ca của thiền sư thi sĩ Saigyō của thế kỷ XII:

Vào sâu núi đồi

Trái tim trắng sáng

Ánh lên ngời ngời

*Ta ngỡ mình đại ngộ
Bốn bề là gương soi.*

(N.C. dịch)

Hay một bài đoản ca của một nhà thơ thiền khác là Myoe thế kỷ XIII:

*Tim tôi ngời chiếu
Ánh sáng vô cùng
Thế mà trăng ngỡ
Đấy là ánh sáng
Chiếu ngời từ trăng.*

(N.C. dịch)

Sinh ra từ truyền thống đó, con người và thiên nhiên trong tác phẩm của Kawabata luôn luôn chiếu ánh lẫn nhau như thể mỗi bên đều là gương soi.

Trong **Xứ tuyết** (Yukiguni), kiệt tác của Kawabata, hình ảnh chiếc gương soi trở đi trở lại nhiều lần hơn bao giờ hết, soi chiếu từ con mắt thiếu nữ đến núi đồi, sương tuyết, mặt trời... dường như soi chiếu toàn thể vũ trụ và cả những nhịp rung của trái tim con người.

Đọc **Xứ tuyết**, không sao quên được tấm gương mờ sương trong cửa sổ toa tàu mà chàng Shimamura đang ngồi. Đang mơ mộng, chàng chợt thấy trong gương một con mắt:

“Con mắt một người con gái hiện lên chập chờn trước mặt làm chàng suýt kêu lên vì kinh ngạc... đó chỉ là hình ảnh của người thiếu nữ ngồi phía bên kia phản chiếu trong kính. Bên ngoài trời đã xẩm tối và trong toa tàu đèn đã bật khiến khuôn cửa kính trở thành tấm gương. Hơi nước đọng đã làm tấm gương mờ đục cho đến khi chàng vạch một lần ngang...”

Trong chiều sâu của tấm gương, phong cảnh buổi tối ở đằng xa lần lượt kéo qua như một đáy gương di động... một vũ trụ kỳ ảo duy nhất, một thứ thế giới tượng trưng siêu nhiên không phải ở thế giới này...

Đó là lúc một ánh lửa xa xôi bỗng ngời sáng ngay giữa khuôn mặt... Và khi những tia sáng yếu ớt của nó rọi ngay chính giữa tròng mắt người con gái, ánh nhìn lẫn với ánh lửa xa, con mắt ấy tưởng chừng như một đóm lân tinh đẹp huyền ảo đang vật vờ trên tròng dương núi rừng buổi tối.” (14)

Chúng ta thấy rằng bản thân cửa kính toa tàu không phải là gương soi. Tấm cửa kính ấy phải trộn lẫn với sương mù, bóng tối và đường vạch từ ngón tay nóng hổi của chàng Shimamura. Ngăn ấy thứ mới đủ cho nó phản chiếu một con mắt. Kế đó, toàn thể phong cảnh núi rừng buổi tối, qua cửa kính ấy, biến thành một đáy gương di động. Tròng mắt cô gái và ánh lửa xa xôi tình cờ gặp nhau, tương chiếu, hòa làm một. Trên kính cửa, những bóng người và thiên nhiên trộn lẫn nhau, trùng trùng điệp điệp...

Có thể thấy Kawabata mượn những chiếc gương soi để tạo lập nên một thế giới huyền ảo chưa từng có nhưng lại làm cho chúng ta tin tưởng vào đấy, cảm nhận được nó như thể bóng tối và tuyết kia đang lướt trên da thịt ta, ánh lửa kia đang cháy trước mắt ta.

Ông còn có thể làm cho ta cảm thấy tuyết băng cháy rực, loại hình ảnh tương phản thường gặp ở Kawabata. Chính nàng Komako ở xứ tuyết là thế: nàng vừa là tuyết vừa là lửa. Điều đó Kawabata gọi là *“Tác dụng hòa hợp của nguyên lý hoán chuyển giữa ánh sáng và đêm tối. Đúng, chính Komako đã được tạo ra bởi tác dụng của những nguyên lý ấy.” (15)*

Đây là Komako trong gương dưới mắt chàng Shimamura:

“Màu trắng mà chàng đã thấy trong đáy gương, chính là màu tuyết, và lơ lửng ở giữa, một màu đỏ rực của đôi má người đàn bà. Cái đẹp của sự tương phản ấy thật là thuần khiết, thật là mãnh liệt vì nó bén nhọn và sống động biết bao.

Shimamura tự hỏi, không biết mặt trời đã lên chưa bởi vì trong tấm gương, màu tuyết lại càng thêm rực rỡ, tưởng chừng như băng tuyết đang rực cháy. Màu đen của mái tóc người đàn bà, trong sự nghịch sáng, có vẻ ít sâu đậm hơn và ẩn giữa bóng chập chờn một màu đỏ xẫm.” (16)

Tấm gương soi, theo đó, không chỉ có khả năng phản ánh mà còn dung hợp trong nó những điều tương phản bằng sự bình thản trong suốt của nó.

Vì bản chất của gương là sự trong suốt để có thể in bóng được thực tại nên những gì mang bản chất tương tự cũng có thể được xem là gương như dòng nước, đôi mắt, ly cốc và cả một giọt sương.

Trong **Thủy nguyệt**, Kyoko cùng chồng thường nhìn ngắm ánh trăng trong gương, cái ánh trăng soi bóng trong vũng nước mưa ở dưới. Cái gương lúc này soi chiếu không phải chính vầng trăng mà là cái bóng của nó trong một vũng nước. Bóng trăng trong gương là cái bóng của cái bóng. Tính chất phù ảo của thế giới được Kawataba điệu tả qua những cái bóng trong nước và những cái bóng trong gương.

Nhưng cái hư ảo đó lại đẹp, là điều mà Kawataba mãi mê tìm kiếm. Cái hư ảo đó chính là nỗi buồn và trong nỗi buồn ấy, người Nhật tìm thấy cái đẹp. Họ gọi đó là “*mono no aware*”: Nỗi buồn của sự vật.

Trong văn học Nhật hiện đại, hơn ai hết, Kawabata là nghệ sĩ của niềm bi cảm *aware* ấy, phục sinh linh hồn của cái đẹp

mà nàng Murasaki thiên tài của nghìn năm trước đã thể hiện thần tình.

Niềm bi cảm *aware* thường liên quan đến thời gian, cả thời gian đánh mất và thời gian tìm thấy lại.

Do đó, chiếc gương soi của Kawabata không chỉ phản ánh không gian, mà phản ánh cả thời gian. Sau khi chồng mất, Kyoko (trong **Thủy nguyệt**) có thói quen dùng gương soi chiếu rọi bầu trời như chàng vẫn làm xưa kia:

“Sau khi tiễn người chồng sau này đi làm xong, nàng thường lấy tấm gương ra khỏi tay cầm, rồi chiếu rọi bầu trời vào trong đó.” (17)

Thực ra, Kyoko đang soi chiếu bầu trời thời gian, bầu trời của ký ức hơn là không gian hiện tại.

Với ý nghĩa đó thì các kỷ vật, như chén uống trà chẳng hạn, cũng là một loại gương soi có thể phản chiếu linh hồn người xưa.

Cặp chén uống trà trong tác phẩm **Ngàn cánh bạc** (Sembazuru) được Kawabata miêu tả một cách gợi cảm. Đôi trai gái ngồi trước cặp chén trà ấy nhìn thấy trong đó những bóng hình xưa:

“Nhìn thấy cha mình và mẹ Fumiko trong cặp chén trà, Kikuji tưởng như đã khơi dậy hai linh hồn đẹp đẽ kia đem đặt bên nhau.” (18)

Nếu như chén trà có thể phản ánh trong lòng nó bóng người xưa, nếu như một vật dụng nhỏ bé có thể chứa đựng niềm bi cảm nhân sinh sâu thẳm, thì một bức tranh tuyệt tác đặt bên cạnh đời thực sẽ tương chiếu với nhau như thế nào?

Trong tiểu thuyết **Tiếng rền của núi** (Yama no oto), Kawabata miêu tả nhân vật Shingo nhìn thấy một con chó con

“*phản ánh*” bức tranh xuất thần của danh họa Shotastu thế kỷ XVII:

“Một con chó mực con – con bú dai nhất đã bị văng ra khỏi mình chó mẹ khi con này đứng dậy và chạy dọc xuống bãi con chân đồi. Shingo lặng đi vì sợ, nhưng con chó con đã bò dậy như không có chuyện gì và vừa đi vừa hít hít đất xung quanh, ‘Vậy là sao nhỉ?’ Shingo ngạc nhiên nghĩ bụng: ông có cảm giác là đã nhìn thấy con chó đó ở đâu rồi. Suy nghĩ một lúc ông chợt nhớ ra: À phải. Ở trong tranh của Shotatsu!” (19)

Bức tranh cổ xưa và con chó con hiện tại có quan hệ gì với nhau? Chỉ có thể nói rằng chúng thuộc về một thực tại. Cái này là chiếc gương của cái kia.

Bản thân con người cũng là một chiếc gương. Trên sân khấu cũng như trong lễ hội, khi đeo mặt nạ vào, con người mang lấy một sức mạnh khác, một cái bóng khác. Nhìn gần mặt nạ sân khấu Nô, ta có thể sẽ giống như nhân vật Shingo: *“Ông sẵn sàng thề rằng trong một khoảnh khắc của đời mình, ông đã cảm nhận được thứ tình yêu bị cấm đoán của trời đất.”*(20)

Con người là chiếc gương bởi một lẽ nữa là nó có thể tiếp nhận những cái bóng của trời đất, của tha nhân một cách hồn nhiên, cái mà Nguyễn Du gọi là *“Tứ thời tâm kính tự như như.”*

Trong truyện ngắn **Châu chấu và con dế đeo chuông** (Batta to suzumushi), Kawabata kể về một trò chơi thơ ấu, nơi đó những cái bóng của đèn lồng chiếu lung linh trên ngực áo ai. Kawabata nói với nhân vật Fujio của mình:

“Thật đáng tiếc biết bao khi cậu không có cách nào để nhớ được trò đùa giỡn ánh sáng đêm nay, từ cái lồng đèn đẹp

lộng lẫy, tên của cậu được viết bằng ánh sáng xanh lên ngực người bạn gái.” (21)

Trong các tác phẩm của mình, Kawabata thích miêu tả trò chơi giữa hình và bóng. Thực sự, đó là trò chơi của vũ trụ mà điển hình là vầng trăng trong nước: *Kìa xem bóng nguyệt lòng sông...*

Hình và gương, trăng và nước là hình ảnh tư tưởng quen thuộc của phương Đông, thường mang đậm màu sắc Phật giáo.

Trong tác phẩm **Genzô Kôan** (Hiện thành công án), thiền sư Nhật Bản Dôgen thuộc thế kỷ XIII đã khái quát hình ảnh thủy nguyệt như sau:

“Trăng không bao giờ ướt mà nước cũng không tan vỡ... Chiều sâu của giọt sương là đỉnh cao của vầng trăng. Mỗi phản ánh, dù dài hay ngắn, biểu hiện cái bao la của giọt sương và chứng tỏ cái vô hạn của ánh trăng trong bầu trời.”

N.C.dịch (22)

Vậy thì, bằng cách chú tâm miêu tả giọt sương, chiếc lá, Kawabata gợi ra cái bao la vô hạn của đời sống và thiên nhiên, điều mà ta cũng thường bắt gặp ở thơ haiku. Đó là một thiên hà tự cô đúc lại mà vẫn mênh mông. Đó là một biển xanh tự giấu mình trong vỏ ốc mà vẫn sóng gió.

Thực chất của thẩm mỹ gương soi là hồn thơ khao khát vươn tới điều chưa biết trong Kawabata đã vận dụng thần tình mỹ cảm phương Đông, mỹ cảm Nhật Bản và cả mỹ cảm hiện đại, phản ánh tất cả trong một giọt sương sáng tạo đầy bản lĩnh.

•CHÚ THÍCH

Zen in Japanese Art, Toshimitsu Hasumi, RKP, London, 1962, trang 79.

Intelligibility and the Philosophy of Nothingness, Nishida Kitarô, Tokyo, 1958, trang 113.

Bi no sonzai to hakken, Kawabata Yasunari, Mainichi, 1969, trang 12, 13.

Do ngữ pháp linh động của thơ ca mà bài haiku này của Bashô còn có thể dịch như sau:

Trăng thu
suốt đêm tôi dạo
loanh quanh bên hồ.

(**Bashô và thơ haiku**, Nhật Chiêu, Nxb. Văn học, 1994, trang 86).

Đất Phù Tang, Cái Đẹp và tôi, Kawabata Yasunari, Cao Ngọc Phượng dịch, Lá Bối, 1969, trang 51.

Sách đã dẫn ở chú thích 1, trang 17.

Khi dịch diễn từ nhận giải Nobel của Kawabata ra tiếng Anh, Seidensticker dùng chữ “work of emptiness” với sự tán đồng của Kawabata.

Tạp chí **Văn** số 16 (tháng 9. 1991), trang 96: “Thi pháp của thơ haiku là *thi pháp của chân không*. Trọng tâm của bài thơ không nằm trong các chữ mà nằm trong cái mà nó để trống... Seidensticker nhận xét: “Tôi cho rằng nên xếp Kawabata vào dòng văn chương mà ta có thể dò đến tận những bậc thầy haiku của thế kỷ mười bảy.”

Sau đó trong tạp chí **Văn** số 51 – 52 (tháng 2. 1996) trong bài “*Truyện ngắn trong lòng bàn tay*”, trang 138, chúng tôi có thể nói thêm về “*thi pháp chân không*” của Kawabata.

Tiếng Nhật là *Shôshiki no meijin* (Táng thức danh nhân).

Tiếng Nhật là *Eien no tabibito* (Vĩnh viễn lữ nhân), theo cách gọi của Mishima Yukio.

Diễn văn của Anders Usterling trong buổi lễ trao tặng giải Nobel văn chương 1968. Dịch theo bản Anh ngữ "*The Nobel prize for literature 1968*", 1999, The Nobel Foundation.

Dẫn theo Donald Keene trong cuốn "*Dawn to west*", Fiction, New York, 1984, trang 807.

Thủy nguyệt, Chu Sỹ Hạnh dịch, Tạp chí **Văn** số đặc biệt về Kawabata, 1969, Sài Gòn, trang 90, 91 và 95.

Xứ tuyết, Chu Việt dịch, Trình Bày, Sài Gòn, 1969, trang 9, 12 và 13.

Xứ tuyết, sđd, trang 206.

Xứ tuyết, sđd, trang 63.

Thủy nguyệt, Chu Sỹ Hạnh dịch, Tạp chí **Văn** đã dẫn, trang 95.

Rập rờn cánh hạc, Nguyễn Tường Minh dịch, Sông Thao, Sài Gòn, 1974, trang 143.

Tiếng rền của núi, Ngô Quý Giang dịch, Thanh Niên, 1989, trang 64.

Tiếng rền của núi, sđd, trang 63.

Châu chấu và con đế đeo chuông, Mai Anh dịch, in trong "*Tuyển tập truyện ngắn các tác giả đoạt giải Nobel*", Văn học, 1997, trang 504.

Trích dịch từ "*Moon in a dewdrop*", Element books, 1988, trang 71.



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET

